



Henry Miller
THẾ GIỚI TÍNH DỤC

VHSC

thế giới tính dục

THẾ GIỚI TÍNH DỤC. Henry Miller

Hoài Khanh dịch từ nguyên tác Anh ngữ:

THE WORD OF SEX.

Ca Dao xuất bản lần thứ nhất, Saigon 1969.

Bản quyền bản tiếng Việt

©2008 Hoài Khanh & Cửu Đức, Co.,Ltd

HENRY MILLER

THẾ GIỚI TÍNH DỤC



Bản dịch của:

Hoài Khanh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA SÀI GÒN

2008

Thế giới tính dục

Tôi nhận thấy rằng số độc giả của tôi thường chia làm hai nhóm rõ ràng: một nhóm gồm có những độc giả đòi hỏi sự bài xích hoặc ghê tởm bởi cái phân lượng phong phú của tính dục, và một nhóm khác thì lại thích thú nhận rằng trong các yếu tố của những hình thức này như một nguyên tố lớn lao. Số độc giả nhóm trước có nhiều người nhận thấy những nghiên cứu và những tiểu luận không chỉ đáng ca tụng mà còn kiêu hãnh cho sở thích của họ, và do đó khó mà giải thích làm thế nào một người và cá nhân tương tự có thể sản xuất những tác phẩm khác nhau vô hạn như thế. Trong nhóm thứ hai có những người bày tỏ sự bức bối với những gì họ gọi là khía

cạnh nghiêm trọng đạo mạo của tôi và do đó cho nên họ chuyển lạc thú trong tất cả sự bài bác hiển nhiên của nó như lời nói bậy bạ, vớ vẩn và thần bí chủ nghĩa. Chỉ có một ít linh hồn hình như có khả năng hòa giải những phương diện giả thiết là mâu thuẫn với nhau của một người đã gắng không giữ lại một phần nào cả của mình trong công việc viết lách của ông ta.

Mặt khác tôi nhận thấy rằng, sự phản ứng có thể có với tác phẩm được viết ra của độc giả có dữ dội như thế nào đi nữa cũng không đáng kể, khi chúng tôi mặt đối mặt thì thường là ông ta chấm dứt bằng cách chấp nhận tôi với tất cả tâm hồn. Từ nhiều cuộc gặp gỡ giữa tôi và độc giả có vẻ cho thấy rằng những ác cảm đã nhanh chóng tiêu tan trước sự hiện diện bằng thịt xương của tác giả. Lặp lại những kinh nghiệm của loại này, cuối cùng, đưa tôi đến chỗ tin rằng khi tôi có thể viết những chữ chuyên chở đầy đủ yếu tính của sự thật và chân thành thì sẽ không còn tồn tại bất cứ sự tương phản nào giữa con người và nhà văn, giữa những gì tôi có và những gì tôi làm hay nói. Điều này, theo quan niệm tầm thường của tôi, là cái tiêu đích cao nhất mà một tác giả có thể tự đặt ra cho mình. Mục

đích tương tự – sự hợp nhất – là điều âm tàng trong tất cả nỗ lực của các tôn giáo.

Nói đến tình dục và các tôn giáo là chấp tranh và chống đối, có phải thế chẳng, tôi sẽ trả lời như vậy: mỗi yếu tố hoặc phương diện của cuộc sống, tuy thiết yếu, tuy đáng ngờ (đối với chúng ta) nó khả dĩ chuyển hoán được, và quả cần phải chuyển hoán sang những bình diện khác tùy thuộc vào sự trưởng thành và hiểu biết của chúng ta. Cố gắng để loại bỏ những phương diện “gồm ghiếc” của cuộc hiện sinh, mà nó là sự ám ảnh của các nhà luân lý, thì không những phi lý mà còn vô ích nữa. Ta có thể thành công trong việc chế phục cái xấu, những ý tưởng và những khát vọng “tội lỗi”, những động lực và những đam mê, nhưng kết quả hiển nhiên là gây ra tai biến. (Giữa thánh và phạm tội có rất ít sự chọn lựa). Sống bên ngoài những khát vọng, và trong khi làm như vậy, thay đổi một cách tinh diệu bản chất của họ, là mục đích của mỗi cá nhân mà những nguyện vọng của họ là để triển khai. Nhưng khát vọng thì đặc biệt quan trọng và không thể trừ căn được, ngay khi, như các Phật tử diễn tả nó ra, nó lại đặt vào trong sự chống đối của nó. Để tự do, từ khát vọng ta khao khát làm như vậy.

Vấn đề này luôn tạo cho tôi sự quan tâm sâu sắc. Thời trẻ trung, và đến mãi sau này, tôi là nạn nhân của những đam mê xung động hoàn toàn vượt quá sự kiểm soát. Sau này, một thời gian dài theo đuổi hoạt động sáng tạo, tôi trở nên bị đánh lừa bởi vũng lầy của những tư tưởng hơn bao giờ hết, mà trong ấy, cách đối xử bền vững của vấn đề đã bị sa lầy.

Vào năm 1935, cuốn sách *Seraphita* lọt vào tay tôi do một người bạn, anh ta là nhà thần bí học. *Seraphita* ngày nay vẫn còn là một trong những đỉnh cao của cuộc thám hiểm trong lãnh vực tư tưởng của tôi. Đó còn hơn là một tác phẩm; đó là kinh nghiệm mà tác giả đã làm cho bất diệt bằng ngôn từ. Từ tác phẩm này tôi chuyển qua nghiên cứu một tác phẩm đáng ghi nhớ khác của Balzac là *Louis Lambert*, rồi đến sự tìm hiểu cuộc đời của Balzac. Kết quả của những nghiên cứu này đã hình thành dưới hình thức một khái luận nhan đề “Balzac và sự Gấp đôi của ông ta”. Trong khi viết, sự tranh chấp từng hành hạ tôi đã được giải quyết.

Ít người nhận ra Balzac đã vật lộn với vấn đề thiên thần trong con người một cách hăng hái như thế nào. Tôi nói điều này để

thú nhận rằng trong vẻ bề ngoài hơi khác nhau, vấn đề tương tự này đã từng ám ảnh tôi với toàn thể cuộc sống lâu dài của tôi. Trong ý thức, tôi tin nó luôn luôn là mối bận tâm chính yếu của mỗi cá nhân sáng tạo, gần như độc chiếm y. Chấp nhận hay không, người nghệ sĩ đã bị ám ảnh bởi tư tưởng tái tạo thế giới, để phục hồi trạng thái trình tuyền của con người. Hơn nữa, y biết rằng, con người chỉ có thể khôi phục trạng thái trình tuyền của y bằng sự hồi phục tự do của y. Tự do đây có nghĩa là sự chấm dứt cái con người máy móc vô tâm.

Trong một bài luận thuyết của mình D.H. Lawrence đã vạch ra rằng có hai kiểu thức lớn lao của cuộc sống, là tôn giáo và tình dục. Ông tuyên bố rằng, cái trước đi trước cái sau. Ông nói rằng tình dục là phương thức thu giảm lại. Tôi luôn luôn nghĩ rằng chỉ có một con đường, con đường sự thật, không chỉ giải thoát mà còn dẫn đến giác ngộ. Tuy rằng có sự khác nhau giữa mọi người, các phong tục, tín ngưỡng, sự sùng bái, các kiểu mẫu hay chủng tộc..., tôi nhận thấy rằng trong phẩm hạnh của các bậc đạo sư vĩ đại một sự thích hợp hiếm có lạ lùng, một chú giải của sự thật và trọn vẹn mà ngay cả một đứa bé cũng có thể lãnh hội.

Có phải hình như đặc tính của tác giả *Tropic of Cancer* là để lên tiếng những quan điểm như thế? Không phải nếu ta dò xét ở bề mặt! Xen vào một cách rộng rãi với tình dục như đó là công việc, sự liên quan với tác giả của nó không phải tính dục, cũng chẳng phải với tôn giáo, mà với vấn đề tự giải phóng. Trong tác phẩm *Tropic of Capricorn* việc sử dụng điều tà dâm đã được nghiên cứu và suy nghĩ chín chắn hơn, có lẽ vì sự nhận thức cao cả những đòi hỏi chính xác của sự chiết trung. Cái gián khúc gọi là "Xứ Miền Chơi Bời" (The Land of Fuck) đối với tôi là một dấu hiệu cái đập nước trong sự hợp nhất của biểu trưng, thần thoại và ẩn dụ. Được sử dụng như một cái đập nước, nó dùng vào một mục đích trùng phức (cũng như anh hề hành động trong gánh xiếc không chỉ để giảm bớt sự căng thẳng mà để sửa soạn cho một căng thẳng còn lớn lao hơn). Mặc dù trong hành động viết lách chỉ có một nhận thức lơ mơ về ý nghĩa; đối với mục đích của nó có một sự xác tín tuyệt đối. Đó là một thành đạt tương đương với việc giật nảy mình lên. Trong những năm đi đến cái "ngoài vòng cương tỏa" này, có thể dâng hiến cái bản chất không ngờ vực gì đến cái manh mối của sự đấu tranh thâm sâu nhất của tác giả. Không

cần phải giấu giếm cái sự kiện là yếu điểm tranh chấp đó thuộc về cái hiểu biết hãn hữu hiện tượng tính-phân-cực. Giữa lời nói và sự đáp ứng ngày nay chỉ tồn tại leo lét yếu nhất của luồng điện. Do tình thế nan giải, như hầu hết các tư tưởng gia, xã hội, chính trị và sự quá rối kinh tế đã làm đảo lộn kết quả.

Một lý do thực sự nằm sâu xa hơn. Một thế giới mới đang hình thành, một kiểu mẫu mới của con người thì ở trong cái mầm non. Quần chúng, mà sinh mệnh giờ đây khốn khổ hơn bao giờ hết, đã bị tê liệt vì sự hốt hoảng và lo ngại. Họ đã rút ra, giống như bị lột vỏ, thành những nắm mọt tự tạo của họ; họ mất tất cả liên lạc với thực tại ngoại trừ những gì liên quan đến các nhu cầu thuộc về thân thể. Thể xác, dĩ nhiên, từ lâu đã không còn là điện đài của tinh thần. Chính vì thế mà con người đoạn tuyệt với vũ trụ – và với Đấng Sáng tạo. Trong dòng tan rã phân tán, một quá trình có thể tiếp tục hàng thế kỷ, đời sống mất tất cả ý nghĩa. Một hoạt động siêu nhiên đã công bố tính tàn bạo ngang nhau trong những cuộc đeo đuổi của các nhà học giả, các tư tưởng gia, khoa học gia cũng như những việc làm của các nhà quân sự, các chính trị gia và kẻ cướp, những tấm bình

phong mãi mãi che khuất ngọn lửa của cuộc sống hiện tại. Cái hành động khác thường này chính nó là một dấu hiệu đến kẻ cái chết.

Về tất cả điều này tôi biết hay biết rất ít khi tôi nắm lấy cây bút lần đầu tiên. Trước khi tôi có thể làm một cuộc bắt đầu thích đáng tôi phải trải qua “cái chết nhỏ” của tôi. Cái khởi đầu sai lầm, mà nó đã kéo dài trong mười năm trời, đã đủ cho tôi chấm dứt với thế giới. Ở Paris, như mọi người biết, hiện nay, tôi đã tìm thấy mình.

Trong năm thứ nhất hay thứ nhì đó, ở Paris, con người tầm thường trong tôi đã bị tiêu diệt. Chẳng có gì còn lại cho nhà văn mà tôi hy vọng, chỉ có nhà văn tôi phải là. (Trong quá trình truy tầm đường lối, tôi đã tìm ra cho mình một giọng điệu) Tác phẩm *Tropic of Cancer* là một chúc thư thắm máu tiết lộ những tàn phá từ cuộc đấu tranh của tôi trong tử cung của cái chết. Mùi vị nặng nề của tính dục mà thực sự nó cung cấp những hương vị cho sự sinh đẻ; chỉ có những kẻ nào không nhận ra ý nghĩa của nó mới bực mình hay hiềm kị mà thôi.

Cuốn *Tropic of Capricorn* hình dung sự biến thiên đến một giai đoạn hiểu biết hơn: từ ý thức của cái ngã đến ý thức của mục

đích. Từ đây trở đi những ẩn dụ nào xuất hiện biểu lộ ra ngay cả qua sự hướng dẫn hơn là qua ngôn từ được viết ra. Sự khởi đầu tranh chấp giữa nhà văn, kẻ quyết định chấm dứt công việc của ông ta, và con người mà y hiểu biết sâu xa rằng cái khát vọng tự phô diễn của mình phải là không bao giờ giới hạn với một môi giới đơn độc nào, chẳng hạn như với nghệ thuật, nhưng là với mỗi giai đoạn của cuộc sống. Một cuộc chiến đấu, nhiều hay ít ý thức, giữa Bốn phận và Khát vọng. Đó là một phần của con người thuộc về lời lẽ tìm kiếm việc làm bốn phận của nó; cái phần thuộc về Thượng đế gắng sức hoàn thành những đòi hỏi của định mệnh, mà nó thì hay thay đổi. Điều khó khăn: tùy thuận vào hành tinh hoang vắng nọ, nơi mà những tiềm năng riêng rẽ duy nhất của ta sẽ chống đỡ ta. Từ điểm này trở đi vấn đề là viết theo cách nhìn lại sau và hành động hướng tới trước. Điều sơ suất là đắm chìm trong vực thẳm mà từ đó chẳng thể có giải cứu. Cuộc tranh đấu ở khắp bốn phía, và đó là cuộc tranh đấu không ngừng nghỉ và không hồi hạn.

Cũng như mọi người, tôi là kẻ thù tệ hại nhất của chính mình. Tuy nhiên, không giống như hầu hết những gã đàn ông, tôi cũng biết

rằng tôi là bậc cứu thế của mình. Tôi biết rằng tự do có nghĩa là trách nhiệm. Tôi cũng biết rằng Khát vọng có thể biến đổi thành hành động một cách dễ dàng như thế nào. Ngay khi tôi khép mắt lại, tôi phải cẩn thận, tôi mơ mộng như thế nào và những gì, bởi vì hiện giờ những chia cách giữa mộng và thực chỉ bằng một tấm màn mỏng manh nhất.

Tính dục chiếm phần lớn hay nhỏ trong cuộc sống của một người như thế nào thì hình như không mấy quan trọng. Một vài thành tựu lớn lao nhất chúng ta đã biết được thành tựu bởi những cá nhân có ít hay không có cuộc đời tình dục. Trái lại, chúng ta biết được từ những cuộc sống của những nghệ sĩ xác thực – những người thượng hạng – mà những tác phẩm đồ sộ của họ sẽ chẳng bao giờ sản xuất được nếu họ không lặn ngụp trong tính dục. Trong trường hợp của một vài thời kỳ nhất định cái có tính cách sáng tạo phi thường này đã xảy ra đồng thời với khoái lạc điên cuồng về nhục dục. Không phải sự kiêng khem cũng chẳng phải khoái lạc giải thích bất cứ điều gì. Trong lãnh vực tính dục, cũng như trong các lãnh vực khác, chúng ta nói đến cái quy phạm – nhưng sự giảng giải thông thường chẳng có gì hơn là sự thật là cái gì, một cách

thống kê, thì vì cái khối lớn lao của đàn ông và đàn bà. Cái gì có thể là thông thường, diên cường, khỏe mạnh cho số đông khổng lồ không cung cấp cho chúng ta tiêu chuẩn tính hạnh liên quan đến cá nhân xuất chúng. Con người thiên tài, có thể qua việc làm của ông ta hay bằng vào gương mẫu cá nhân, có vẻ mãi mãi là ngọn lửa sự thật mà mỗi người là một luật lệ cho chính mình, và con đường thành tựu luật lệ ấy là qua sự nhìn nhận và nhận ra một sự thật rằng chúng ta là mỗi người và tất cả hợp nhất.

Các luật lệ và phong tục của chúng ta có liên quan với đời sống xã hội, cuộc sống của chúng ta trong công cộng, nó là khía cạnh nhỏ nhất của cuộc hiện sinh. Đời sống thực sự bắt đầu khi chúng ta một mình, đối mặt với cái ngã xa lạ. Những gì xảy ra khi chúng ta đi đến cùng nhau thì đã được quyết định bởi những độc thoại nội tâm của chúng ta. Những biến cố chủ yếu và điểm chính thực sự mà nó đánh dấu đường hướng của chúng ta là những hoa quả của sự im lặng và cô đơn. Chúng ta quy cho những cuộc gặp gỡ tình cờ, viện dẫn như những điểm quay lại trong cuộc sống của chúng ta, nhưng những chạm trán này có thể chẳng bao giờ xuất hiện mà chúng

ta lại không sẵn sàng cho chúng. Nếu chúng ta đã có sự trực thức nhiều hơn, thì những chạm trán ngẫu nhiên này sẽ còn làm nảy nở ra những phần thưởng lớn lao hơn. Chỉ những lúc không thể đoán trước được đó mà chúng ta có đầy hòa hợp, đầy trông mong, và như vậy nó ở trong vị trí nhận ra được những đặc ân của dịp may. Kẻ nào hoàn toàn tỉnh thức biết đến mỗi "biến cố" đó thì đã lấp đầy với ý nghĩa. Hắn biết rằng không chỉ cuộc sống riêng rẽ của mình đã được thay đổi mà dần dần toàn thể thế giới ắt cũng đã ảnh hưởng.

Cái phần tính dục ngự trị trong cuộc sống của mọi người khác biệt rất lớn đối với cá nhân, như chúng ta đã biết. Không phải không thể có được một khuôn mẫu bao gồm những biến dịch rộng rãi nhất. Khi tôi nghĩ đến tính dục tôi chỉ nghĩ đến nó như một phạm vi nghiên cứu phần nào thôi; phần lớn lao hơn, ít ra đối với tôi, vẫn còn là những huyền nhiệm và xa lạ, có lẽ mãi mãi không thể hiểu biết được. Điều tương tự cũng áp dụng cho những phương diện của động lực cuộc sống. Chúng ta có thể biết ít hay nhiều, nhưng chúng ta càng đi xa bao nhiêu chúng ta càng bị đẩy đến phương trời biệt mù bấy nhiêu. Chúng ta đã bị bao bọc trong sức mạnh

của đại dương, hình như nó thách đố trí tuệ còm cõi của chúng ta. Cho đến khi nào chúng ta chấp nhận sự thực là đời sống tự nó đã được tựa nền trên sự bí nhiệm còn thì chúng ta sẽ không biết gì được cả.

Vậy thì, tính dục, cũng như tất cả mọi điều khác, một cách trọng đại nó là một bí nhiệm. Đó là những gì tôi đang cố gắng nói đến. Tôi không giả vờ là một kẻ thám hiểm vĩ đại trong lĩnh vực này. Những cuộc phiêu lưu của tôi chẳng có gì so sánh với những cuộc phiêu lưu thông thường nọ của anh chàng Don Juan. Đối với một con người ở những đô thị khổng lồ, tôi nghĩ rằng những cuộc thám hiểm của tôi chỉ trung bình và hoàn toàn thông thường. Như một nghệ sĩ, những cuộc phiêu lưu của tôi có vẻ không ở trong phạm vi thông thường hay khác thường. Tuy nhiên, những cuộc thám hiểm mà tôi có đã đủ để làm một ít khám phá mà một ngày nào đó có thể đơm bông kết trái. Chúng ta hãy theo đường lối này – nơi đó tôi đã phác họa những hòn đảo nhất định có thể phục dịch như những viên đá khởi đầu khi những đại lộ được mở ra.

Có một thời khi tôi ngụ tại Paris, đúng ngay sau khi tôi đã trải qua một sự biến hóa,

khi tôi có thể tưởng tượng trong trí với cái ảo giác rõ ràng toàn bộ khuôn mẫu của quá khứ tôi. Tôi hình như sở hữu cái tiềm năng hồi tưởng bất cứ điều gì và tất cả mọi điều tôi chọn để hồi tưởng đến; ngay khi không mong ước nó, những biến cố và những gặp gỡ đã xảy ra trước đây từ lâu quy tụ trong ý thức tôi với sức mạnh như vậy, sáng chói như vậy, gần như không sao chịu nổi. Mỗi sự việc xảy ra với tôi đã thu nhận được ý nghĩa, nghĩa là những gì tôi ghi nhớ nhất về cái kinh nghiệm này. Mỗi cuộc gặp gỡ hay trùng phùng ngẫu nhiên đã chứng thực là một biến cố; mỗi cuộc tiếp xúc rơi vào chỗ đúng thực của nó. Bỗng nhiên tôi cảm thấy có thể nhìn lại trên một đoàn người mênh mông có thực của đàn ông, đàn bà, và trẻ con tôi đã biết – cả thú vật nữa – và thấy sự vật như một toàn thể, thấy nó một cách rõ ràng và có tính cách tiên tri như ta thấy những vì sao vào một đêm đông trời trong sáng. Tôi có thể tìm ra những quỹ đạo mà những người bạn hành tinh của tôi và những hiểu biết đã diễn tả, và tôi cũng có thể nhận thấy giữa những vận chuyển làm chóng mặt này cái dòng gián đoạn mà chính tôi đã theo dõi – như tinh vân, mặt trời, mặt trăng, hệ tinh, lưu tinh, sao chổi... và dải thiên hà. Tôi đã quan sát những thời kỳ tương phản và

liên hiệp nhau cũng như những thời kỳ khuy thực hay toàn thực. Tôi thấy rằng có một sự liên quan sâu xa và bền vững giữa bản thân tôi và tất cả những con người khác mà với họ nó là số phận của tôi – và đặc ân của tôi – để đi đến tiếp xúc một thời gian hay điều khác. Những gì còn quan trọng hơn là tôi nhìn thấy trong cái khung của một hữu thể tiềm phục hiện tại là tôi. Trong giây phút linh mẫn này tôi thấy mình như một người đơn độc nhất và đồng thời cũng là một trong những con người có tính hợp quần nhất của loài người. Như thể rằng, trong một khoảng thời gian ngắn ngủi, tấm màn đã buông xuống, cuộc tranh đấu đã ngừng nghỉ. Trong cái hí trường lớn mà tôi giả thiết là trống trải và vô nghĩa đã mở ra trước mắt tôi một thế giới náo nhiệt từng bừng mà tôi may mắn sau một thời gian dài đã dự phần.

Tôi nói đến đàn ông, đàn bà và trẻ em... Tất cả họ có đó, tất cả đều quan trọng ngang nhau. Tôi có thể thêm vào – những cuốn sách, núi non, sông, ao hồ, đô thị, rừng rú, những sinh vật của không gian và những sinh vật ở dưới sâu. Những tên tuổi, nơi chốn, người, các biến cố, những lý tưởng, những mộng寐, những ảo tưởng, những ước mơ,

những hy vọng, các kế hoạch và những thất bại. Tất cả, khi đã dồn cả lại, thì linh hoạt và sống động như tự bao giờ chúng cũng vậy.

Nói thế có nghĩa là tất cả mọi sự đều rơi vào vĩ tuyến và kinh tuyến. Có những cõi miền hết sức khó hiểu, đó là siêu thể học; những dải lửa đang cháy, mệnh mông, những tôn giáo; những sao chổi đang bùng cháy, mà cái đuôi của nó có nghĩa là hy vọng. Và vân vân... Và có tính dục. Nhưng tính dục là gì? Giống như thần tính, nó là tính vô sở bất tại. Nó thấm nhuần vào tất cả mọi sự. Có lẽ toàn thể vũ trụ của quá khứ, cho nó một hình ảnh, không gì khác hơn là một quái vật thần thoại mà từ đó thế giới, thế giới của tôi, đã được đẻ ra, nhưng nó không thể biến mất với hành động sáng tạo, vẫn còn ở dưới, chống đỡ thế giới (và cái ngã của riêng nó) ở trên phía lưng của nó.

Đối với tôi thì nay cái kinh nghiệm đơn độc này chiếm một chỗ trong ký ức tôi giống như cơn đại hồng thủy trong chiều sâu phần vô thức của con người. Cái ngày mà dòng nước rút xuống và ngọn núi đã nhô lên. Ở đấy có tôi, bị mắc cạn trên cái mỏm cao nhất, trong chiếc thuyền *ark* (1) mà tôi đã đóng theo sự điều khiển của giọng điệu huyền bí

của mình. Bất thần những con chim bồ câu bay tới, làm tan tác sương mù với bộ lông rực rỡ... Tất cả điều này, không thể tin được, nếu bạn muốn, xảy theo một tai biến giờ đây vùi sâu tới nỗi dường như bạn không thể nhớ được.

Quái vật thần thoại đó! Hãy để tôi thêm một ít những ký ức trước khi chúng đánh mất hình thức và bản chất...

Để bắt đầu với nó, như thế tôi đã hiện ra từ một trạng thái xuất thần sâu xa. Và, giống như cái diện mạo già nua đó, tôi nhận thấy mình ở trong bụng con cá voi. Vững mạc tôi được tắm gội trong một màu xám ẩm áp. Mọi vật tôi đụng đến đều cảm thấy mê mẩn, như khi bác sĩ giải phẫu thọc sâu vào bộ phận bên trong ấm nóng của chúng ta. Khí hậu thì trung bình, khuynh về ẩm áp hơn là mát lạnh. Tóm lại, một khí hậu tiêu biểu thuộc về tử cung đầy chật với tất cả những lạc thú cùng kiệt của người Babylone. Sinh ra quá văn minh, tôi cảm thấy thật hoàn toàn dễ dàng. Tất cả đều quen thuộc và thú vị với cái cảm giác trung tâm quá sành sỏi của tôi. Tôi có thể kể đến tính cách đích xác tách cà phê đen của tôi, rượu mạnh của tôi, thuốc điếu Havana của tôi, bộ đồ mát bằng lụa của tôi, và tất cả những thứ cần thiết khác của một

con người nhàn rỗi. Không tranh đấu cay nghiệt cho cuộc mưu sinh, không có những vấn đề cơm áo, không có những mặc cảm xã hội hay tâm lý để san bằng. Tôi là gã vô dụng được phóng thích từ lúc bắt đầu. Khi không có gì tốt hơn để làm tôi sẽ lấy tờ báo buổi chiều ra, và sau khi nhìn qua những hàng tít, tôi sẽ chăm chú đọc ngón ngấu những ads, chuyện tầm phào của xã hội, những quảng cáo kịch bản, và vân vân, coi đến mục cáo phó.

Vì một vài lý do kỳ lạ tôi đã phô bày một sự chú ý lạ đời đến thảo mộc và động vật trong phạm vi thuộc về tử cung này. Tôi xem xét mình với thoáng nhìn lạnh lùng, kém khôn ngoan của nhà khoa học. Trong vòng những bao bọc của tình trạng rối rắm này đã khám phá ra những kỳ công không kể xiết được... Và giờ đây tôi phải phá vỡ, vì lẽ tất cả điều này chỉ phục dịch như một vật để nhắc nhở, trước hết để nói đến cái cunt nhỏ nhoi mà tôi luôn quan sát.

Vào lúc tôi lên năm hay sáu, và chuyện tình cờ đã xảy ra dưới hầm. Cái hình ảnh – sau, mà nó đã làm đặc chắc lại ở thời gian phóng chừng trong cái hình thức của một sự vô lễ (tính trạng trái nhau), tôi đã gán cho cái nhãn hiệu là “con người trong cái mặt nạ

sắt". Chỉ một vài năm trước đây, trong khi đánh cắp những trang sách chứa đựng những mô phỏng những cái mặt nạ xưa cũ (bán khai) ấy, tôi đã tình cờ gặp được cái mặt nạ giống như tử cung mà, khi ta nhấc cái nắp lên, đã biểu lộ cái đầu của một người đàn ông trưởng thành. Có lẽ cú sốc thấy cái đầu nở ra đầy đủ ngó đăm đăm từ cái tử cung là một phản ứng thành thật đầu tiên tôi đã từng tra vấn mà chính nó đã lên tiếng khẩn thiết trước đây từ lâu khi tôi đã có cái nhìn đứng đắn đầu tiên vào âm đạo. (Trong tác phẩm *Tropic of Cancer*, có thể nhớ đến, tôi đã hình dung một ông bạn chẳng bao giờ phục hồi từ cái ám ảnh này. Tôi tin rằng, y vẫn còn tò mò mở cái cunt sau lần khác để, y như nhét nó cho chính mình, để đạt đến cái bí mật mà nó giữ).

Đó là một thế giới không có lông, tôi đã nhìn chăm chập lên đó. Cái sự vắng mặt không sai của lông, vậy nên bây giờ tôi nghĩ đến, đã giúp vào việc kích thích sự tưởng tượng, đã giúp vào trú ngụ cái vùng khô khan cần cỗi mà nó đã bao quanh chỗ bí mật đó. Chúng ta ít liên quan đến những gì nằm bên trong hơn là với vật trang hoàng thuộc về thảo mộc tương lai mà chúng ta tưởng tượng rằng một ngày nào đó sẽ điểm tô cho cái

mảnh đất hoang này. Tùy theo thời gian của năm, tuổi tác của những người chơi, nơi chốn, cũng như những động lực rắc rối hơn khác nữa, các bộ phận sinh dục của những sinh vật nhỏ nhoi nhất định nào đó có vẻ như có nhiều màu sắc khác nhau, khi tôi nghĩ đến nó hiện giờ, như những thực thể kỳ lạ mà con người với những đầu óc thần bí hay tưởng tượng. Những gì tiêu biểu chính nó với những đầu óc đa cảm của chúng ta là một đám ảo tượng mà với những hình ảnh thực, có thể sờ mó được, có thể tưởng tượng được, tuy vô danh, bởi vì chúng không kết nối với cái thế giới kinh nghiệm ở trong đó bất cứ vật gì đều có tên nơi chốn và một kỳ hạn. Như vậy thì những cô gái bé nhỏ nhất định nào đó đã dính dấp vào như sự sở hữu (ẩn dưới những chiếc váy của chúng) những ảnh hưởng (tác dụng) kỳ lạ như những cây mộc liên, những chai nước hoa, những cái nút áo bằng vải nhung, khăn lông... Chỉ có Trời biết là cái gì. Mỗi cô gái nhỏ đó có một đường hẻ thì dĩ nhiên đó là sự hiểu biết thông thường rồi. Thỉnh thoảng có lời đồn đãi nào đó như là một cô không có đường hẻ gì cả; khác nữa, có thể nói rằng cô ta là một "lại cái". Lại cái là một từ ngữ kỳ lạ và đáng sợ mà không ai có thể định nghĩa rõ ràng được. Đôi khi nó

ám chỉ cái ý niệm lưỡng tính, đôi khi nó ám chỉ vật khác, đối với sự sáng trí, thì nơi cái đường hẻ ấy ắt phải có một cái dấu chân chẻ hai (như chân trâu bò) hay một hàng như mụn cóc nổi trên da. *Tốt hơn đừng nên hỏi mà xem nó!* – đó là một ý nghĩ đáng kể nhất.

Một điều tò mò về cái thời kỳ này là sự kết án hiện hành giữa chúng ta là có một số các ông mãnh đồng hành rõ ràng là tẻ, nghĩa là những con đĩ mới bắt đầu hay những mụn đàn bà dâm dăng. Một số các cô gái đã sở hữu một ngũ vụng bản tiện thuộc về cái địa hạt bí mật này. Một số sẽ làm những điều bị ngăn cấm, nếu cho một món quà mọn hay một vài đồng xu (ở Mỹ). Cũng có những người khác, tôi phải thêm vào, trông như những thiên thần, không hơn không kém. Họ giống như thiên thần, thật thế, nên trong chúng ta chẳng ai có bao giờ nghĩ rằng họ có sở hữu một cái hẻ. Những sinh vật giống như thiên thần này cũng không có pee.

Tôi đề cập đến những cố gắng đặc tính hóa sớm bởi vì sau này trong cuộc sống, khi chúng kiến sự phát triển của một vài “những kẻ buông thả” tôi đã cảm kích bởi sự chính xác của những quan sát của chúng tôi. Thỉnh thoảng, một trong những thiên thần ấy cũng

sa vào chốn trụy lạc, và ở lại đó. Tuy nhiên, thường thì họ gặp một định mệnh khác. Một số dẫn dắt một cuộc sống bất hạnh, hoặc qua sự kết hôn với một người đàn ông không hợp hoặc không kết hôn gì cả, một số thì bị nhiễm những sự đau ốm bí mật, những kẻ khác thì bị hành hạ bởi cha mẹ họ. Có nhiều người mà chúng ta phong cho là những kẻ dâm dăng đi điếm đã trở thành những con người rất tốt, vui vẻ, nhã nhặn, hào hiệp, con người chính thực là người, mặc dù thường mang lấy một chút tội tàn.

Với tuổi thanh niên một loại tò mò khác đã phát triển, tức là, cái khát vọng tìm ra “cái đồ vật” có tác dụng như thế nào. Những cô gái lên mười hoặc mười hai tuổi thường bị kêu gọi mô phỏng theo những điệu bộ thô bỉ nhất, để chứng tỏ chúng đã pipi như thế nào. Những kẻ tài khéo thì đã được nổi tiếng là có thể nằm trên sàn nhà và đáai chổng lên trần nhà. Một số thì đã bị phỉ báng là dùng những cây đèn cây – hay những cán chổi. Cuộc đàm thoại, khi nó xoay quanh các đề mục này, trở nên khá rậm rịt và rắc rối; nó đã đượm cái mùi vị kỳ lạ làm nhớ tới cái khí hậu đã phong cho cái trường phái triết học đầu tiên của Hy Lạp. Tôi định nói đến Luận Lý

Học, đóng một vai trò lớn lao hơn là thuyết Duy nghiệm. Cái khát vọng thám hiểm bằng cặp mắt trần trụi đã phụ thuộc vào một thôi thúc lớn lao hơn, một điều mà bây giờ tôi nhận thấy rằng không chi khác hơn là cần phải nói ra, để bàn luận đến cái vấn đề *ad nauseam*. Trí năng, a ha, đã bắt đầu cưỡng bách cống vật của nó. Cái tác dụng “đồ vật” như thế nào đã bị che đậy bởi một câu hỏi sâu xa hơn – *tại sao?* Với việc phát sinh sự chất vấn tác dụng phiên muộn đặt vào. Thế giới của chúng ta, cho tới nay tự nhiên như vậy, tuyệt diệu như vậy, đã lẩn vào những khu bãi hoang của nó. Từ nay trở đi chẳng có gì tuyệt đối như vậy nữa: mọi sự có thể chúng tỏ – và biện bác. Cái lông mà nay bắt đầu lú ra trên cái Mons Thần Vệ Nữ đã bị bài xích. Cả đến những thiên thần tí hon cũng đang mọc lên những mụn nhọt. Và có một số bị chảy máu giữa hai chân.

Sự thủ dâm còn đi xa hơn là điều đáng chú ý. Trong giường ngủ, hoặc trong phòng tắm nóng, ta có thể tưởng tượng y đang nằm với nữ hoàng Sheba, hay với một nữ hoàng bất chước chế nhạo mà thân hình đem ra trêu ngươi chơi, đặc tính ở khắp mọi nơi, đã làm hủ bại mỗi ý nghĩ của ta. Ta tự hỏi những gì

mà những người đàn bà này đã tiêu biểu với những chiếc váy vung xòe lên trên đầu họ khi họ xuất hiện trước dây đèn sân khấu. Một vài người nói rằng họ mặt dày mày dạn cỡ tuột mỗi đường chỉ của những bộ đồ diêm dúa, đứng bạnh ra đó một cách đầy mời mọc – cho đến khi những thủy thủ chạy tán loạn trên sân khấu. Thường khi, hay nói như thế, tám màn phải rung chuông hạ xuống và cảnh sát được gọi đến.

Có một cái gì sai lầm đối với những cô gái mà chúng tôi thường gặp. Họ không còn tương tự bất cứ gì nữa. Thật ra, mọi sự đã thay đổi, và còn tệ hại hơn. Về phần các cậu trai, thì chúng đã giao lại cái này đến cái khác. Học hành là một xa xỉ dành cho những đứa con nhà giàu. Ngoài đó, "trong cuộc đời" trừ tất cả những điều thuật lại, nó không có gì cả mà chỉ là một khu chợ nô lệ. Phải, thế giới đang sụp đổ xung quanh. Thế giới của chúng ta.

Và rồi có những chỗ được biết như những khám đường, những trại giáo hóa, những căn nhà cho các cô gái cứng đầu cứng cổ, nhà thương điên, vân vân.

Tuy nhiên, trước khi những sự việc đi đến chỗ hoàn toàn tan nát, một biến cố tuyệt

diệu có thể xuất hiện. Một nhóm người, không ít. Nơi một kẻ nào đó rất quý giá, một kẻ nào đó có rất ít hơn là một cái tên, chắc chắn là phải xuất hiện.

Đối với tôi “những biến cố” này giờ đây có vẻ giống như những trái banh không thể có nọ mà nó đến trước cuộc cách mạng. Ta chờ đợi sung sướng một cách dữ dội, sung sướng hơn là một người chưa bao giờ có trước đó, song lẽ ta cũng có cái linh cảm rằng một vài điều xui xẻo sẽ xảy ra, một cái gì mà nó sẽ ảnh hưởng đến toàn bộ cuộc sống của một người. Một sự giao thiệp của tiếng xì xào tình quái luôn luôn vây quanh biến cố đang tiến đến. Nó đến giữa cha mẹ, anh em, và giữa những người hàng xóm. Mỗi người hình như biết nhiều hơn về cuộc sống tình cảm thiêng liêng của một người hơn là chứng minh. Toàn bộ tình thân hữu bất thần có vẻ chú ý một cách khác thường đến những việc làm nhỏ mọn nhất của một người. Một người đang xem xét, thám thính, bàn tán ở đằng sau lưng một người. Sự nhấn mạnh lớn lao như vậy căn cứ vào tuổi tác. Cái cách người ta nói “Nay hấn được 15 tuổi!” đã lôi cuốn những điều liên lụy bối rối nhất. Hết thấy có vẻ giống như một pha biểu diễn hình múa rối ghê gớm mà

những người lớn tuổi giạt dây, một cuộc phô diễn mà chúng ta sẽ là những kẻ làm trò cười, bị chế giễu, bị kích thích nói lên và làm những điều không thể giải thích được.

Sau những tuần lễ lo lắng ái ngại cái ngày cuối cùng ấy sẽ đến. Ở giây phút cuối cũng có cô gái nữa. Chỉ khi tất cả mọi sự đã tiên đoán tốt lành, khi tất cả đã cần thiết – cho cái gì? – một lời nói, một cái nhìn, một điệu bộ, ta khám phá ra sự khiếp đảm của hấn rằng hấn đã bị câm, rằng chân hấn đã bị bắt rễ vào một nơi mà họ đã âm mưu đánh lừa mãi mãi kể từ khi bước vào nơi chốn ấy. Có thể một lần nào đó trong suốt một buổi chiều dài đặc đã hiến dâng một điều đáng giá của cái biểu hiện mỏng manh nhất của sự nhìn nhận. Để đi đến gần nàng, vuốt ve váy nàng, hít vào cái hương thơm của hơi thở nàng, thật là khó khăn, thật là một hành động rất quan trọng! Những kẻ khác xuất hiện lay động đến ý chí, tự do. Hết thấy là chàng và nàng có vẻ có khả năng vận chuyển một cách chậm chạp về những tiêu đích không đáng quan tâm như đàn dương cầm, cây trụ mắc dù, kệ sách. Chỉ bởi tình cờ thỉnh thoảng họ mới có vẻ được dành cho sự tập trung trên người khác. Tuy thế, dù khi tất cả những điều

bí mật, những động lực mang chứa quá sức trong căn phòng hình như kéo đẩy chúng đến cùng nhau, thì một cái gì luôn luôn xen vào để làm chúng trôi dạt ra từng phần. Để làm tệ hại hơn, các bậc cha mẹ đã cư xử trong cái cung cách vô cảm giác nhất, xô lui đẩy tới cặp đôi ấy, vừa nói vừa vung tay múa chân như những con cừu, những nhận xét tục tằn, hỏi những câu hỏi xóc hòng. Tóm lại, hành động như những thằng khùng.

Buổi chiều sẽ đến và chấm dứt với cái bắt tay lắc mạnh khắp xung quanh. Một vài kẻ hôn nhau tạm biệt. Những kẻ gan dạ! Những kẻ thiếu can đảm cư xử với sự bỏ mặc như vậy, còn những kẻ quan tâm đến, họ đã cảm thấy một cách sâu xa, nói khác đi, là bị lạc lõng trong sự lê lết nặng nề. Không ai để ý đến sự hoảng hốt kinh ngạc của họ. Họ không hiện hữu.

Thời giờ trôi đi. Các đường phố trống trải. Hấn bắt đầu bách bộ về nhà. Không hề có một dấu vết mỗi một nhỏ nhất. Vui mừng một cách say sưa, mặc dù thực sự chẳng có gì xảy ra. Quả thế, nó đã là một thất bại hoàn toàn, cái đoàn nhóm. Nhưng nàng đã đến! Và chàng đã rửa mắt chàng trên con người nàng suốt cả một buổi chiều dài. Một lần chàng đã

hầu như đụng đến tay nàng. Vâng, hãy nghĩ đến điều đó! *Hầu như!* Những tuần lễ có thể trôi qua, những tháng có lẽ, trước khi những con đường mòn của họ bắt qua trở lại. (Những gì nếu cha mẹ nàng ghi vào đầu óc họ để dời qua một đô thị khác? Những chuyện như vậy đã xảy ra). Chàng gắng ghi sâu trong trí nhớ của chàng – cái cách nàng đảo cặp mắt của nàng, cái cách nàng nói chuyện (với những người khác), cái cách nàng ngả đầu ra sau hoặc cười ngật nghèo, cái cách quần áo nàng tung bay trên thân hình mảnh mai của nàng. Chàng đi suốt qua đó tất cả từng cái một, từng phút giây một, từ cái lúc nàng bước vào và gật đầu với một kẻ nào đó đằng sau chàng, không thấy chàng, hay có lẽ không nhận ra chàng. (Hay là nàng quá thẹn thùng để đáp lại cái nhìn đăm đúi của chàng?) Cái loại con gái chẳng bao giờ tiết lộ những cảm giác thực sự của mình. Một sinh vật bí mật và không thể bắt lấy được. Nàng biết ít ỏi biết bao, bất cứ ai cũng biết ít ỏi biết bao, cái đại dương sâu tít của cảm xúc đã nhận chìm chàng trong ấy!

Để được yêu đương. Là hoàn toàn cô đơn...

Nó đã bắt đầu như thế... cái điều dụi dàng nhất và nỗi phiền muộn cay đắng nhất

mà ta có thể biết được. Kẻ khao khát, nổi cô đơn đến trước sự mở đầu.

Trong trái táo đỏ xinh đẹp nhất đã có che giấu một con sâu. Lần hồi, một cách vô tình, con sâu ăn tuốt trái táo. Cho đến khi chẳng còn lại gì cả ngoại trừ con sâu.

Và cái ruột, cái đó nữa chứ? Không, những trì hoãn của cái ruột trái táo, dù chỉ như một ý kiến. Rằng mỗi trái táo đều có cái ruột, điều này chẳng phải vừa đủ làm quân bình với tất cả sự bất xác, hết thấy ngờ vực và nghi kị hay sao? Thật là chuyện thế giới, thật là chuyện khốn khổ và chết hàng triệu người không lường được, chuyện gì nếu tất cả mọi sự đều vào đấy – chừng nào mà nàng, trung tâm và cái ruột vẫn còn! Dù nếu chàng chẳng bao giờ thấy nàng trở lại chàng vẫn tự do nghĩ đến nàng, nói với nàng trong mộng, yêu nàng, ở từ xa, yêu nàng mãi mãi và mãi mãi. Không ai có thể phủ nhận điều đó. Không, không một ai.

Cũng như thể xác được cấu tạo bởi hàng triệu tế bào, phiền muộn mọc dậy, mọc dậy và mọc dậy, tự nuôi sống nó, làm mới lại hàng triệu cái tự ngã của nó, trở thành thế giới và hết thấy đó là, hay là ẩn ngữ trả lời cho nó. Tất cả mọi sự mờ nhạt nhưng đau

đón. *Những sự thật là cách thức chúng là.* Đó là điều kinh khủng, nổi thống khổ đời đời... Và nghĩ đến điều đó ta chỉ phải làm cho chính mình thôi – và ẩn ngữ đã được giải quyết! Nhưng đó là một giải pháp chăng? Có phải nó là một trò cười nhẹ nhàng? Tự tử luân lý thì quá dễ dàng rồi. Điều chỉnh đời sống, như họ nói thế. Không phải những gì sẽ là hay phải là. Hãy là một con người! Sau này, dĩ nhiên, ta nhận ra rằng để “là một con người” là một vấn đề hoàn toàn khác hẳn? Ngày chắc chắn ló dạng khi hết thấy trở nên trong sáng mà một ít người xứng đáng với tiêu đề: Con Người. Càng ý thức đến việc này bao nhiêu bạn nhận thấy bạn càng trở nên ít con người hơn bấy nhiêu. Giữ tư tưởng một cách kiên trì và bạn chấm dứt trong khoảng không của đỉnh Himalayas, ở đó khám phá ra rằng những gì gọi là con người vẫn đang chờ đợi sinh ra.

Trong dòng điều chỉnh nam tính này với cái thực tại của thế giới nữ xuất hiện trải qua một sự biến hình lãng trụ. Chính ở cái điểm phát triển này đây ở một người mà một kẻ nào đó bất thần xảy đến có nhiều kinh nghiệm hơn, một kẻ nào “họ biết rõ đàn bà”. Đây là cái thực tại ngu tối dần dần, cái mẫu

người hạ cấp, họ tin rằng ngủ với một người đàn bà là hiểu biết nàng. Bởi năng lực của những lần chạm nhau không kể xiết với người khác giống mà một cái gì bị tưởng lầm là kiến thức đã trở về hòa giải với y. Một cái gì giống như sự rầy la thậm tệ thuộc về tâm lý học, ta có thể nói thế. Đối diện với một người đàn bà thực sự, một kinh nghiệm thực sự, cái mẫu cá nhân này nhất định bị từ khước như một diện mạo làm trò cười của một ông lão ra sức làm cho mình trông còn trẻ trung. Sự rầy la thậm tệ trở thành tiêu điểm của sự chú ý.

Tôi nhớ một gã con trai trở thành người bạn vui tính của tôi trong cái thời kỳ ngắn ngủi này. Tôi nhớ đến cái trò hề thô bỉ của y với các bà, và chúng đã xúc động tôi như thế nào. Y luôn bày tỏ sự sợ hãi rằng yêu say mê như điều đổ thì chuốc lấy tai họa. Đừng bao giờ dâng hiến hết cả con người bạn cho một người đàn bà! Vậy nên y làm cái công việc của y là dắt tôi đi loanh quanh. Y sẽ chỉ tôi hành động một cách tự nhiên như thế nào, khi y nói nó, với một người đàn bà.

Cái điều kỳ lạ là trong lúc tiến hành những cuộc phiêu lưu này nó cứ từng xảy đi xảy lại mãi là những người đàn bà mà y đối đãi một cách nịnh đầm như vậy lại đi yêu

tôi. Không cần phải lâu la gì mới khám phá ra rằng những chuẩn đích của sức tưởng tượng của y không hề dính dáng gì với cái cách cư xử anh hùng rơm của y cả. Nó cũng để lộ hẳn ra, từ cái cách thức của “những nạn nhân bị làm mỗi” này đã khôi hài y và âu yếm y, rằng y chỉ đánh lừa mình mà thôi trong việc nghĩ rằng “có một phương pháp với các bà”. Tôi thấy rằng “con người từng trải” này chỉ là một đứa con nít đối với họ, cho dù trên giường ngủ y có thể làm cho họ kêu rên với lạc thú, hay nức nở hay rên rỉ, hay bám chặt y với sự im lặng thất vọng. Y có phương pháp rút lui một cách gấp rút, giống như một kẻ chết nhất thất bại rút lui gấp gáp. “Một cái cunt của cái cunt”, y sẽ nói, cố gắng che đậy sự đau đớn của y, và rồi y gãi đầu và kinh ngạc la to nếu không có một cái, đúng một cái *cunt*, thì có khác gì ai.

Mối ràng buộc tôi trở thành một cái “cunt” như thế nào không thành vấn đề, vì tôi luôn luôn chú ý đến người mà y có nó. Một cái cunt không sống tách biệt, hiện hữu độc lập được. Chẳng có gì làm được cả. Tất cả mọi sự nối liền ở giữa. Có lẽ có một cái cunt, có thể là nó có mùi gì đi nữa, nó là một trong những biểu tượng bán khai cho sự nối

liền giữa tất cả các đồ vật. Đi vào đời sống bằng đường lối của âm đạo thì cũng tốt đẹp như bất cứ đường lối nào khác. Nếu bạn đi vào đủ sâu, đủ lâu bền, bạn sẽ tìm thấy những gì bạn tìm kiếm. Nhưng bạn phải đi vào với trái tim và linh hồn – và kiểm soát để lại quần áo của bạn bên ngoài. (Nói quần áo, tôi định nói đến, nỗi sợ hãi, thiên kiến, mê tín).

Ả điếm hiểu điều này một cách toàn hảo. Thế tại sao, khi chứng tỏ một chút lòng tử tế, ả sẵn sàng hiến dâng linh hồn của ả. Hầu hết những người đàn ông, khi đến với gái giang hồ, không buồn cởi áo và lấy nón ra, nói một cách tượng trưng. Sự ngạc nhiên nhỏ nhoi chúng nhận được thật ít ỏi đối với đồng tiền của họ. Một con đi, nếu cư xử đúng, có thể là một linh hồn hào hoa nhất. Một khát vọng của nàng có thể hiến dâng cả con người nàng, chứ không chỉ thể xác của nàng thôi đâu.

Tất cả chúng ta đều cố sức thu nhận hưởng thụ, vì tiền tài, tình yêu, địa vị, vinh dự, tôn kính, cả đến đặc ân toàn thiện. Lấy một cái gì từ chỗ không có gì cả có vẻ là *summum bonum*. Chúng ta có nói hay không: “Đi fuck một cái!”. Ngạn ngữ kỳ lạ. Như thể rằng ta có

thể lấy một cái fuck mà không cho một cái. Ngay trong lãnh vực giao thiệp căn bản này cái ý niệm thông thường cho rằng một cái fuck là một cái gì lấy chớ không phải cho. Hay là nếu nhấn mạnh vào điều trái lại. *Jesus, thật là một cái fuck tôi tặng nàng!* Lúc bấy giờ cái ý nghĩ của một cái gì tiếp nhận trong sự đổi trao đã tối nghĩa. Không có một người đàn ông hay người đàn bà nào có thể khoác lác cho rằng mình đưa ra một cái fuck hay trừ phi y hay thị đều cùng fuck giỏi. Nếu không vậy cũng như ta có thể nói đến việc đấm một bao lúa. Và đó đúng là những gì tiếp tục xảy ra đối với phần lớn. Bạn đi đến người hàng thịt với một cái đuôi, và y băm nhỏ nó ra cho bạn. Một vài người đủ điên khùng đòi hỏi miếng thịt bê thui khi tất cả họ muốn là một miếng sườn heo.

Nó không phải là sự tiêu khiển giản dị mà nó sẽ có vẻ là vậy. Điều lạ lùng thường hay diễn tả hướng về những phương pháp sơ khai. Một vài câu hỏi sẽ là sử dụng thú vật như thế nào. (Chắc chắn là những gia súc). Một số ít hoàn toàn hài lòng rằng họ biết tất cả có sự hiểu biết về công việc. Đôi khi, sau những năm của (cái gọi là) thái độ tình dục thông thường, người đàn ông và người vợ sẽ bắt đầu thực nghiệm. Đôi khi những ông

chồng và những bà vợ thay đổi đôi lứa trong một đêm, hay lâu hơn. Và thỉnh thoảng người ta nghe từ các cửa miệng của một du khách những câu chuyện kỳ lạ, những câu chuyện về những thành tích bí mật, những hành động đáng kinh khủng trong sự tuân phục của những nghi lễ kỳ lạ. Các bậc thầy nghệ thuật hầu như luôn luôn phục dịch một sự thực tập hà khắc về tâm linh. Tự kỷ luật là đầu mối của lòng dũng cảm của họ.

Con người của Thượng đế, tóm lại, hình như có sự vượt lên trên của người giác đấu.

Hầu hết những chàng thanh niên tuổi trẻ chẳng bao giờ có được cái cơ hội thưởng thức sự xa hoa kéo dài ra, và thường vô kết quả, sự suy cứu thuộc về siêu thể học. Họ bị ném ra ngoài cuộc đời và giả thiết những trách nhiệm trước khi họ có cái dịp may nhận ra tông tích của mình (trong thiên đàng của tư tưởng), mà với nó, họ vật lộn hủy hoại chính mình với những vấn đề muôn thuở. Tự đẩy ra sự sớm già dặn của mình, chẳng bao lâu tôi đã nhận thấy lầm lẫn của tôi và, sau khi vâng vẫy tôi đã quyết định hiến cho mình một lối thoát. Ném bỏ chiến bào, tôi ra sức sống một đời sống tự nhiên. Tôi đã thất bại. Trở lại tận những vỉa hè tôi đã đi qua và trong vòng tay của mẹ đàn bà mà tôi đang cố gắng để chơi.

Qua suốt một mùa đông dai dẳng tôi ngủ ở dưới đáy hố thẳm mà tôi đã đào cho chính mình. Tôi ngủ như một con gấu. Và trong giấc ngủ của tôi chính là vấn đề thế giới đã rớt đầy những giấc mộng của tôi.

Từ sau những cánh cửa sổ của phòng trọ nơi chúng tôi ở, tình nhân tôi và tôi, tôi có thể nhìn vào phòng ngủ của người tôi yêu, một người mà tôi đã thể yêu dấu suốt đời. Nàng đã kết hôn và có một đứa con. Có lúc tôi chẳng biết chi đến cái sự thật là nàng đang sống trong căn nhà này bằng qua chiếc sân. Tôi chẳng bao giờ mơ tưởng rằng chính là nàng mà hình bóng bán diện mờ mịt trước cặp mắt tôi, và tôi đã tràn ngập với nỗi khổ khổ đen tối nhất. Nếu tôi chỉ biết thôi, rằng tôi sẽ biết ơn như thế nào cái việc được ngồi mãi trước cánh cửa sổ, a, ngay cả trong chỗ dơ dáy và bẩn thỉu. Không, chẳng bao giờ có lấy một lần chuyến ngồi đau khổ nọ tôi ngỡ rằng nàng có đó, hơn là một viên đá ném đi gần như trong vòng bắt được của tôi. *Gần như!* Nếu chỉ khi đó, khi gọi tên nàng trong vô vọng, tôi mới nghĩ đến việc mở cánh cửa sổ! Nàng sẽ nghe. Nàng có thể đã đáp lời.

Bò vào giường ngủ với người khác tôi sẽ cho qua những giờ hồi hộp miên man tự hỏi

đến con người mà nàng đã làm cho tôi mất mát. Một nhòai, tôi sẽ buông mình xuống hố thẳm. Thật là một hình thức đáng tởm của sự tự sát! Tôi không chỉ hủy diệt mình và tình yêu đã ngấu ngiến tôi, tôi cũng đã hủy diệt tất cả mọi sự đến trên đường đi của tôi, kể cả một người mà y đã bám vào tôi một cách tuyệt vọng trong giấc ngủ. Tôi phải tiêu hủy cái thế giới mà nó biến tôi là nạn nhân của nó. Tôi giống như một tên điên cuồng được trang bị một cây rìu hoen rỉ nhảy một cách nhiệt cuồng từ trái qua phải. Tất cả đã phạm vào trong những vật cản trở u mê của giấc ngủ.

Có phải tôi phải chịu trách nhiệm cho những hành động hèn nhát này? Không! một kẻ nào đó, một vài quái vật của miền sâu, đã chiếm hữu tôi. Bất luận là ai, bất cứ tôi trở thành cái gì, tôi là một kẻ bị ám sát không hợp vận hay lý lẽ. Và hãy không để cho. Ngay khi thức, đôi khi tôi đã bị bắt lấy mình ở đó!

Và mỗi ngày – ai sẽ tin điều đó? Tôi khởi sự một cách không suy xét để tìm kiếm công việc. Tôi có thể cả đến nhận một công việc, khoảng một ít giờ. Tuy nhiên, về đêm, tôi luôn luôn ở trong hang. Cái phút giây tôi đi vào sự hiện diện của nàng một nỗi buồn

phiền yên tĩnh sẽ tràn vào người tôi. Cái cunt của nàng, đã có đó, luôn luôn chờ tôi. Sẵn sàng, giống như một cái bẫy hoa, để nuốt tôi hoàn toàn.

Đó là một thử thách mà sự đe dọa của nó chẳng bao giờ chấm dứt. Thời gian kéo đi trong một cách thức mà tôi chẳng bao giờ nghĩ rằng có thể có được. Chỉ có những khoảng cách năm phút mà nó duỗi ra một cách đau đớn đến nỗi tôi nghĩ rằng tôi sẽ điên mất. Người đàn ông đang nhìn chiếc đồng hồ thì đã bị còng lại và bịt miệng; ở trong y có hàng ngàn những hữu thể khác đang giật mạnh để được thả ra. Mỗi cái nỗ lực để thở hình như trở về một cõi nguồn huyền bí và ở đó có hình thức và bản chất, trở thành một loại sinh vật đơn giản, một sự sống và vóc dáng nhỏ kinh khủng. Sự tranh chấp giữa những cái ngã phôi phai này đã giam hãm trong thể xác thụ du của tôi những phần kỳ dị. Nếu tôi cất bước, chúng bay lượn quanh tôi trong một đám mây, giống như ngoại chất sinh ra bởi cái hành động duy nhất của sự thở. Trong lúc giao cấu chúng đẩy tôi ra, như thể tôi là vật thừa mùa trống rỗng trong một cái cống nước. Cái giây phút tôi mở mắt ra chúng lại quy hồi, một đám bợn

chúng, như những tiếng âm ã và khấn khoản hơn bao giờ hết.

Điều trông cậy duy nhất của tôi – tôi không còn chọn lựa nữa – là buông lỏng tình trạng giống nhau của tôi. Nói khác đi, trốn chạy từ chính mình. Trong việc làm như vậy tôi nghĩ tôi đang chạy đi khỏi nàng. Tôi đã không đạt đến xa lắm, hoặc từ chính mình hay từ nàng. Tôi cho biết là tôi đến Alaska, nhưng sự thật thì tôi vẫn chỉ cách xa có một vài chòm nhà thôi. Tuy nhiên, tôi đã cư xử, như thể tôi đã biến mất thực sự. Alaska trở thành một cái mỏ sâu mà trong đó tôi đã tự chôn vùi mình. Tôi vẫn ở lại dưới hầm một thời gian dài, hiển nhiên vẫn có những vật như là thực phẩm, khí trời, ánh dương, tình bằng hữu của con người.

Ở dưới sâu tôi đã tiếp xúc với tinh thần mặt đất. Như thế tôi đã đi đến chỗ nhận ra rằng những vấn đề mà tôi đã ở vào trong một tình cảnh vượt quá sự lơ mờ, giống như những khí cầu có máy mơ hồ là của yếu tính bí mật. Về bạn đường tôi có những tinh thần chủ chốt như Nietzsche, Emerson, Thoreau, Whitman, Fabre, Havelock Ellis, Macterlinck, Strindberg, Dostoievsky, Gorky, Tolstoy, Verhaeren, Bergson, Herbert Spencer. Tôi đã hiểu ngôn

ngữ của họ. Tôi thân thuộc với họ. Chẳng có lý do vững vàng tại sao tôi sẽ chẳng bao giờ đi lên tìm không khí. Tôi đã có tất cả đồ vật trong tay. Nhưng, cũng như một người đi tìm mỏ lẻ loi đơn độc đã vấp ngã trong một mỏ vàng bị bỏ quên, tôi phải bắt lấy những gì tôi có thể có được trong hai bàn tay trợ trụ và đi lên miệng mỏ kêu gọi sự trợ giúp. Làm cho các kẻ khác tin rằng đã có một kho tàng như vậy là điều bức thiết, van xin họ trở lại với tôi và giúp họ để thỏa mãn trái tim họ.

Sự cố gắng để biết được điều khám phá lớn lao này sau cùng đã chứng tỏ khó khăn đến nỗi rằng tôi hầu như quên lãng những gì là mục đích của tôi là trở lại đời sống. Không phải tôi chỉ đương đầu với chủ nghĩa bi quan và sự nghiêm cách, tôi đã đối xử như thể tôi đã bị mất trí. Những người bạn thân nhất và gần gũi nhất của tôi là những người không thể xét đoán được nhất.

Thỉnh thoảng tôi bất ngờ gặp một người lạ mà y đang một lỗ tai giao cảm, nhưng vì một lý do này hay lý do khác chúng tôi chẳng bao giờ gặp lại nhau lần thứ hai. Cái ấn tượng lưu lại bởi những cuộc gặp gỡ như vậy cho thấy rằng chúng tôi là những sứ điệp từ một vài thế giới khác mà định mệnh là để làm sự

tiếp xúc nhất thời cốt duy trì cái tia lửa rất nhỏ nhoi của niềm tin.

Vào lúc tôi đã già dặn cho một “công cuộc yêu đương” khác, tôi đã bị thương tích và lú lẫn đến nỗi tôi là một con mồi cho bất cứ ai. Bỗng nhiên tôi phóng vào thế giới âm nhạc. Tôi đã phản ứng với sự run rẩy của mỗi lỗ chân lông. Cái kết quả đó là đưa linh hồn tôi đi tắm hơi Thổ Nhĩ Kỳ. Những ý niệm siêu thể học nào mà tôi đã ghi nhớ thì đã xì hơi. Trong quá trình tôi đã đánh mất một số thịt vô dụng, và với thịt là một sự kích thích bất nhất của da.

Với một điều này cuộc chiến tranh giữa các giống bắt đầu thật sự. Tài năng âm nhạc của nàng, là từ thạch của sự hấp dẫn, chẳng bao lâu ở vào hàng thứ yếu. Nàng là một người thần kinh kích động, đa dâm, một người theo thanh giáo chủ nghĩa hư hỏng (một con chó cái bitch) mà a crack ẩn giấu dưới mái tóc rối nên trông tất cả thế giới giống như một cái túi bằng da. Lần đầu tiên mấy ngón tay của tôi tiếp xúc với nó là vào một buổi chiều trong những ngày đầu tiên của cuộc cầu hôn của chúng tôi. Nàng nằm duỗi dài ra trên lò sưởi để cho ấm. Nàng không có gì cả ngoại trừ một chiếc áo choàng dài bằng lụa... trông

nó như thể là nàng có giấu một cái đầu bông cái dưới chiếc áo choàng của nàng. Để làm nàng kinh sợ và sửng sốt tôi đưa tay vỗ chụp lấy nó. Nàng giật mình, tôi nghĩ là nàng sẽ nháy ra khỏi da nàng. Không có gì cả nhưng cái vỗ chụp lấy nón và áo tôi và – cài then. Ở phòng trước, tại đầu cầu thang, nàng ôm siết lấy tôi; nàng vẫn run rẩy, vẫn sửng sốt, nhưng hiển nhiên không muốn để tôi chia tay trong cái kiểu cách lật đật như vậy. Dưới ánh sáng chập chờn của tia khí đá tôi ôm nàng trong hai tay tôi và làm điều tuyệt nhất để xoa dịu những cảm xúc xao động của nàng. Nàng đáp lại với sự ôm siết nồng nàn. Tôi kết luận rằng tất cả mọi sự lại okey-dokey. (Hơn một vài phút, tôi nghĩ cho chính mình, và chúng tôi sẽ trở lại trong căn phòng nhỏ ấm cúng của nàng để làm mật) mở nút chiếc áo choàng của tôi một cách cẩn thận... Đó là cái tốt điểm! Với một cái rùng mình nàng để nó đi vào và bật ra thành những dòng nước mắt.

Tôi để nàng ở đó tại phòng trước và, chạy mau xuống dãy cầu thang, tôi phóng ra đường. Ngày kế tiếp tôi nhận được một bức thư nói rằng nàng hy vọng chẳng bao giờ gặp mặt tôi trở lại.

Tuy nhiên, một ít ngày sau đó, tôi trở lại. Nàng cũng lại nằm duỗi dài trên lò sưởi,

chỉ mặc có chiếc áo choàng dài bằng lụa. Lần này tôi khôn khéo hơn. Bất ngờ, như nó là vậy, tôi luôn nhẹ máng ngón tay tôi trên chiếc áo choàng lụa... Trong cuộc tiến tới này, điều cần thiết là duy trì một dòng nói ba hoa về âm nhạc và những đề tài cao nhã khác, trong khi vuốt ve nàng trong cái kiểu cách đấng trí. Bằng cách dùng đến cái quỷ kế này tôi đủ làm cho nàng, hay tôi đã ước đoán, để nói với nàng rằng chẳng có xấu xa gì trong cái cử chỉ như vậy. Trong nhà bếp sau đó nàng đã cho tôi coi một vài ngón nàng đã học được ở trường nội trú; sự giúp vào sức lời cuốn thuật nháy lộn này, dĩ nhiên, đã phô bày đầy đủ cá diện mạo nàng. Mỗi lần cái áo choàng của nàng xòe ra nó để lộ ra cái nắm nở nang dồi dào phong phú mà nó là điều hãnh diện kín đáo của nàng. Ít ra, nó đã nhử mỗi chọc tức.

Sự việc tiếp tục theo đường lối này trong nhiều tuần lễ trước khi nàng tự quên mình. Ngay cả lúc bấy giờ nàng cũng không tự ngăn cấm mình hoàn toàn. Lần thứ nhất nàng nằm dài ra đó, nàng nhấn mạnh rằng tôi hãy cố gắng làm nó qua chiếc áo choàng của nàng. Không chỉ nàng sợ sệt trí mạng của một hữu thể bị mệt lử, nàng đã muốn thử tôi nữa. Tôi sẽ cần đưa vào nàng tính bất thường

và sự biến đổi tình hình, nàng sẽ có thể và mong muốn tin cậy ở tôi muốn làm gì thì làm. Đó là lý luận của nàng.

Từ từ và rất từ từ, nàng bắt đầu phản ứng cũng như một con người bình thường. Thỉnh thoảng tôi sẽ trả nàng một tiếng kêu vào giữa ngày. Tôi luôn luôn phải dăng lời tạ lỗi lúc tôi đến nghe nàng chơi đàn. Điều đó sẽ chẳng bao giờ bước vào và vỗ chụp lấy nàng ngay lập tức. Nếu tôi ngồi trong góc nhà và lắng nghe nàng một cách chăm chú nàng có thể ngừng lại ở lưng chừng qua khúc cầm nhạc và đi đến tôi bằng hòa âm của nàng, để tôi luồn tay tôi đến tận chân nàng... Với sự ngây ngất cực điểm đôi khi nàng sẽ khóc ngất lên. Làm chuyện đó ở giữa ban ngày ban mặt luôn luôn đánh thức dậy ở người nàng cái ý thức tội lỗi. (Cái cách nàng nói như cho thấy rằng làm hư hỏng mặt đàn dương cầm của nàng). Dù sao, càng fuck tốt bao nhiêu nàng cảm thấy tệ hại bấy nhiêu sau đó. “Anh không thực sự quan tâm đến tôi” nàng sẽ nói. “Tất cả người anh sau đó là tình dục”. Bởi mãi mãi lặp lại cả ngàn lần nó trở nên là một sự thực. Tôi đã chán ngấy nàng bởi lúc mà chúng tôi đã hợp thức hóa sự giao tiếp của chúng tôi.

Một vài tháng sau cuộc thành hôn của chúng tôi mẹ nàng đến ở lại một thời gian ngắn. Tôi đã nghe khá nhiều về mẹ nàng, phần lớn là những điều làm mất phẩm cách. Rõ ràng là họ chẳng bao giờ yêu thương nhau cho lắm. Bà mẹ đến với một con chó lông xù, một cái lồng chim và hai cái va-li to lớn. Đủ kỳ dị lạ lùng, bắt đầu chúng tôi đã tâm đầu ý hiệp với nhau, bà má và tôi. Tôi nhận thấy bà là người đàn bà trung niên hấp dẫn, béo mập, vui vẻ, hoan hỉ, khoan dung và mặc dù không thông minh cho lắm, đã đầy hiểu biết. Tôi thích cái cách mà bà hát nho nhỏ và huýt gió trong khi sắp sửa làm những việc nhẹ nhàng. Tóm lại, bà là một người "tự nhiên". Không đáng vào đâu với cặp mắt của tôi. Những nhược điểm của bà thì hoàn toàn là con người và có thể tha thứ được. Như tôi nói chúng tôi đã đồng ý một cách tuyệt vời, mà đó là điều có thể lấy làm đáng tiếc, bởi vì nó chỉ làm cho cuộc sống chồng vợ của tôi khó khăn hơn.

Thời gian lưu lại của bà má sắp kết thúc, chúng tôi phải hứa rằng sẽ trở lại du hành ngay. "Hãy làm cuộc du hành trắng mặt", bà nói.

Đối với tôi ý nghĩa một kỳ nghỉ ngơi, không có vấn đề những gì là sự tha thứ, thì phần khởi. Làm chuyện đó thành sự thực tôi đã biết rằng tôi sẽ phải giả vờ không chú ý đến.

Chiến thuật của tôi đã thành công đến nỗi trước rất lâu tôi đã khoái trá kín đáo nghe vợ tôi cãi cọ và vỗ về tôi ra đi.

Chỗ của bà má giống như một căn nhà búp bê: mọi vật đều *spic and span*, thanh lịch, sáng sủa, vui vẻ. Chính đô thị thì đẹp đẽ, những người hàng xóm thì thân mật và hiếu khách. Tôi nhận thấy bố nàng là một người giản dị, một người dễ tính, ông chấp nhận tôi ngay tức khắc làm cho tôi cảm thấy thoải mái.

Nó bắt đầu một cách hứa hẹn, cái tuần trăng mật ấy.

Những buổi sáng chúng tôi sẽ nằm trên giường ngủ hàng giờ, mặt trời chiếu vào qua những cánh cửa sổ mở, chim chóc đua nhau hót như điên, những cành hoa đều nở đơm tràn, và ở nhà bếp – chúng tôi vừa mới trao lời – thịt mỡ muối và trứng đang kêu xèo xèo trong chảo. Cái cảm giác ganh tị mà bà má không hay biết đã nổi dậy trong khi bà ở lại với chúng tôi có vẻ đã biến mất. Người con

gái đã tự hiến mình cho cái fucking hoàn toàn chân thật, hoàn toàn như thể cái sự kiện ở dưới mái nhà của cha mẹ đã ban cho một vài sự tha tội đã chờ đợi từ lâu. Vì một sự quá kiểu cách hư hỏng, nhưng nàng là vậy, chắc chắn rằng nàng đã tự cho hoàn toàn tự do hành động. Có những lúc tôi có cái cảm giác rằng nàng đã tự ném mình đến tôi cốt chỉ để chứng tỏ với mẹ nàng rằng nàng có sở hữu một sự hấp dẫn tình dục lớn lao như bất cứ người đàn bà nào khác, kể cả mẹ nàng. Nàng còn tiếp tục õng ẹo với những người bạn của mẹ nàng, một nhóm nhỏ những kẻ nịnh đầm cường tráng lúc nào cũng ở trong cái vẫy tay và kêu gọi của bà mẹ. Nàng hình như đã quên rằng tôi luôn luôn nhìn đến mẹ nàng với cặp mắt tán đồng. Quả thế, nàng vô tư lự đến thế, nên thỉnh thoảng nàng sẽ rời bỏ tôi hàng giờ cho đến hết ngày, bỏ tôi một mình với mẹ nàng, trong khi nàng tà tà dạo phố.

Dĩ nhiên, cái điều không thể tránh được đã xảy ra. Một buổi sáng, khi nàng rời bỏ chúng tôi một mình, bà má đã quyết định đi tắm. Tôi đang ngồi trong phòng khách, vẫn mặc bộ đồ ngủ và đang xem qua loa một cách biếng nhác tờ báo. Đó là một ngày ấm áp, đầy nắng và các con chim đua hót như điên. Tôi

có thể nghe mẹ nàng làm tung toé nước bồn tắm, trong khi đó bà hát nhỏ nhỏ cái điệu hát mê hồn của người da đen trong cái cách thức mà điệu hát ấy luôn luôn kích thích dòng máu tôi. Tôi nghĩ đến bà một cách mạnh đến nỗi rằng tay tôi bắt đầu run rẩy. Bất thần tôi nghe bà kêu, bảo đưa cho bà chiếc khăn lông...

Bây giờ tuần trăng mật mới thực sự trải qua. Tôi đã được hưởng tuần trăng mật ở khắp các nơi, với người con gái... Tất cả đều xuôi dầm trong một lúc, mỗi người đều ở trong những tình thần tuyệt nhất. Rồi, hình như về đêm, vợ tôi trở nên ngờ vực. Nàng đã quyết định chúng tôi phải trở về nhà ngay lập tức. Tự nhiên là tôi chẳng biểu lộ lòng nhiệt thành ở cái viễn ảnh này cho lắm. Sự cãi nhau và nhạo báng đã chiếu cố đến, trở nên sự chán ghét hà khắc. Chúng tôi cãi nhau dữ dội đến nỗi sau cùng chúng tôi đã quyết định ly thân. Nàng sẽ đi đường nàng, tôi theo đường tôi. Chúng tôi cùng rời căn nhà và ở cuối dãy nhà chúng tôi ngỏ lời tạm biệt với nhau và khởi hành trong những nẻo đường khác nhau.

Một vài ngày sau đó, khi tôi đang lang thang trên con phố chính ở thành phố lân

cận, tôi đụng đầu nàng. Nàng bắt đầu khóc, ngay trên đường, thở than rằng tôi chẳng bao giờ yêu nàng, chẳng bao giờ cả. Chưa dứt hơi thở nàng van xin tôi đưa nàng về căn phòng trọ. Nàng muốn dàn xếp sự việc, nàng nói. Nàng cho thấy như thể đó là việc cấp bách nhất. Đã biết rằng tôi là một thằng trệt búa như thế nào, nên tôi đã bằng lòng. (Không phải là tôi nghĩ chúng tôi sẽ có bất cứ ở đâu).

Làm tôi ngạc nhiên nàng chẳng nói gì về mẹ nàng cả; nàng chỉ nói đến nàng thôi, một cuộc sống khốn khổ mà nàng đã có như thế nào và chẳng ai hiểu biết nàng ra sao. Nàng nói nàng muốn tình yêu, chứ không phải tình dục, và với cái đó mà chúng tôi bất hòa với nhau. Khi câu chuyện đã xong chúng tôi tiếp tục nằm đó nơi chúng tôi đã ôm nhau lẫn lộn ở dưới bàn. Cặp mắt nàng đỏ hoe và sưng phồng lên, tóc nàng rối trong một đám. Nàng đã thấy cái hình ảnh thống khổ và loạn trí. Nàng lại bắt đầu nói về mình, về cái bản ngã đáng thương bị hiểu lầm của nàng. Muốn biết được nếu tôi nghĩ nàng là “một thứ xấu xa”. Nó có vẻ đáng tức cười như thế, đến từ cửa miệng của nàng, rằng tôi không biết trả lời ra sao. Rồi nàng bắt đầu nói về mẹ nàng, nàng đã luôn luôn sợ hãi ra sao rằng một

ngày nào đó nàng sẽ cư xử cũng y như bà... mà điều ấy đã đủ sẵn sàng, kể cả cái điều chẳng có gì bực bội về nó, rằng những sự sợ hãi của nàng là không có chứng cứ và vãn vãn. Nói khác đi, là si rô làm cho êm dịu.

Quay về nhà, nàng cấp báo một phát giác là nàng đã có thai. Điều này mang đến một nỗi phiền muộn nghiêm trọng. Tuy vậy, dù sao đi nữa nàng cũng chẳng muốn có con. Nàng cũng chẳng muốn tiểu sản. Nàng đã sợ điếng cả người. Hình như đối với nàng thì tôi sợ hãi mọi sự.

Trong tuyệt vọng tôi đã đề nghị rằng sẽ hỏi ý kiến người chị họ của nàng, người tôi đã gặp một lần và khá thích. Alice, chị họ của nàng được gọi như thế, đã có một sự tiến đến đời sống rất thực tế. Theo vợ tôi, thì chị ta cũng là một "hạng người không tốt" khác, nhưng trong cái bóp thắt lại ta cũng không thể nào làm om sòm.

Chúng tôi không phiền phức chi thuyết phục Alice để giúp đỡ những công việc của chị. Chị ta đến ngay, và chị mang theo một hộp lớn những viên thuốc đen, một thứ thuốc chữa tuổi già. Có những tuýp bột hạt cải làm thành những viên thuốc, và cái này cái nọ.

Đó là một buổi chiều mùa hè nóng bức khi Alice đến. Ba chúng tôi cởi hết quần áo và ngồi bên bình rượu bia, tán gẫu về tình hình. Dưới ảnh hưởng sự nóng ẩm của rượu bia chẳng bao lâu ném bỏ tất cả sự ức chế... Tôi phải xin vợ tôi kéo chị ta ra.

Vào lúc Alice được gỡ ra thì vợ tôi đã sẵn sàng bóp cổ chị ta. Về phần những viên thuốc, nàng từ chối rờ đến chúng.

Chúng tôi càng chung sống lâu bao nhiêu thì càng tệ hại thêm bấy nhiêu. Chúng tôi đã bắt đầu trên một dấu chân sai lầm và chẳng có gì có thể mãi mãi ở vào cái tình thế đúng phải được. Mỗi bạn hữu hay quen biết của vợ tôi đã được quy định để phản bội nàng. Niềm kiêu hãnh và sự nghi ngờ của nàng đã kích thích tôi ở trong đó. Ngay cả khi tôi ẵm đứa bé ra khỏi nôi bốn bánh nàng vẫn tiếp tục nhìn tôi. Nàng đã có lý do tốt, tôi phải thú nhận, cần phải canh chừng luôn luôn. Thường khi tôi sẽ rời căn nhà, như thật thà vô tội với chiếc xe nôi trẻ con, nhắm hướng một trong những người bạn của nàng trực chỉ. Đôi khi tôi đậu xe bên ngoài và đưa cô bạn của nàng vào trong, dưới những bậc tam cấp, làm cái trò chớp nhoáng. Hay là nếu tụ họp ở nhà, tôi sẽ đồng với một trong những

người bạn của nàng đi mua thức ăn hay thức uống, và trên đường đi tôi chặn nàng vào hàng rào và làm những gì có thể làm được. Nếu sau cùng tôi không bị bắt với sự phập phồng hồi hộp tôi nghĩ tôi đã khiến cho người đàn bà đáng thương bị điên hoàn toàn. Thực sự đó là cái cách thức đáng tởm mà tôi đã đối xử với nàng, nhưng điều giản dị là tôi bất lực để hành động trái lại. Về nàng có một cái gì đã xui gợi cái hành vi đáng khinh nhất.

Điều lạ lùng về nàng là khi nàng ao ước làm cho mình quyến rũ nàng có thể làm điều đó một cách có hiệu quả nhất. Nàng sẽ làm một nghệ sĩ strip-tease tốt. Sau khi ly dị khi tôi làm cuộc du hành hằng tuần để trao lại tiền hưởng ly hôn, nàng ngay cả còn quyến rũ lôi cuốn nhiều hơn. Nàng luôn luôn sửa soạn việc ăn mặc đúng khi tôi đến, hay sẵn sàng đi tắm, hay khác nữa từ nhà tắm đi ra nghỉ ngơi một vài phút trên đi văng, quần áo thì dĩ nhiên là một chiếc ki-mô-nô bằng lụa hấp dẫn của nàng.

Một phần nào đó, thì chúng tôi đi theo con đường của mình tốt hơn sau khi ly dị. Ít ra chúng tôi có thể trò chuyện với nhau. Chúng tôi cũng có thể phô bày một sự đụng chạm giao cảm cũng như một ý thức của sự

hài hước. Nó giống như một trạng thái hư chiến thường trực. Đối với người ngoài trông có vẻ như chúng tôi đang tán tỉnh nhau trở lại. Tuy nhiên có cái điều khác nhau như thế này: khi tôi lần đầu tiên tán tỉnh nàng thì nàng đã cư xử giống như một người đàn bà nghiêm cẩn, bây giờ mặc dù chính nàng vẫn còn khước từ, nàng đã tận dụng vẻ quyến rũ tình dục của nàng một cách tài tình. Chẳng hạn, khi nàng vượt cái mảnh vụn ra khỏi cái bay lên của tôi nàng không còn hoảng hốt nháy ra trong khi khám phá ra rằng tôi đã nóng máu. Bây giờ nàng còn có thể đi xa hơn như cho nó một cái siết chặt khoái hoạt, nhận xét trong cái cách thức mỏng mảnh của nàng trong khi làm như vậy rằng chẳng có gì để làm cả, nhưng nói nó trong một giọng vui vẻ và không phải cách thức quá tình cờ, như thể ám chỉ rằng nếu tôi tốt thực, nghĩa là nếu tôi đứng dậy và van xin nó một cách thích đáng, nàng có thể cho phép những tự do nhất định mà tôi không có đầy đủ lý trí giả thiết rằng nàng sẽ cho phép. Điều quan trọng nhất cần ghi nhớ là hành động một cách khéo léo (Rờ đến nó, nếu bạn thích, nhưng hãy đụng đến nó như một người đứng đắn!). Không, tôi không nghĩ rằng bởi vì chúng tôi đã từng có lần là người đàn ông và người vợ mà tôi có thể đối đãi với nàng như một cái xô ngã.

Tự nhiên, sau những giờ của những sự việc ồng ọ, đồng đánh nặng nề của loại này sẽ khá rắc rối hơn. Từng chút một chúng tôi sẽ cùng nhau vượt qua giải phẫu học của nàng, thám hiểm mỗi phần của nó. Có thể là có một chỗ lồi lên trên bắp đùi nàng cần xem xét hay có thể nàng quá nở nang, tôi có cần chú ý đến cặp mông của nàng, cần chúng trong tay hay làm một vài việc phi lý như thế, tất cả kéo dài ra và với một cái pha trộn, trên từng phần người nàng, của cái thực và giả định sự rụt rè, bẽn lẽn. Tôi phải biết chỉ nhìn đến nàng như thế nào, làm thế nào đụng đến nàng, nâng cặp vú nàng hay cặp má phúng phính của cái đụng đầu của nàng như thế nào. Nếu tôi nâng cái bắp chân nàng lên với cảm giác thích đáng – hay chúng ta sẽ nói với sự tôn kính?...

Đó là điều chọc tức và làm thối chí ngã lòng. Tệ hơn thế nữa, bởi vì đứa bé mà tôi đi đến chỗ nhìn thấy chính xác thì nhanh chóng bỏ qua. Thỉnh thoảng, nửa đứa bé sẽ bất thần trở lại tìm chúng tôi ở giữa một cuộc tranh đấu của khát vọng. Có một cái gì xảo quyệt và phỉ báng về những ma nớp này. Cũng như nàng đã biết động viên tính dục của nàng, thế nên nàng đã biết động viên đứa bé. Tôi

muốn đưa bé và tôi muốn cái cunt rậm rạp đó của nàng mà nàng luôn luôn đeo lòng thòng trước cặp mắt tôi như một miếng mồi.

Điều phiền hơn hết là sự chia tay. Mỗi lần tôi sẵn sàng rời mặt đất thì hình như nó cho con đường ở dưới nàng. Trong phòng trước, nói lời chia tay, nàng luôn luôn có vẻ đã sẵn sàng cho bất cứ điều gì. Những gì nàng hy vọng mỗi lần, tôi thiết tưởng là tôi sẽ bỏ qua người đàn bà khác và tóm thâu cuộc sống với nàng, cho dù tôi không mấy giữ lời hứa. Thật ra, chúng tôi vẫn còn trao đổi tình dục với nhau chỉ thêm vào sự rối loạn và sự tuyệt vọng của nàng thôi. Khi đi đến cái nụ hôn tạm biệt trong bóng tối tiền đường thì cái tình trạng căng thẳng trở nên dữ dội kịch liệt: tôi có thể làm bất cứ điều gì cho nàng... suy ngẫm đến cuộc sống lẫn nhau. Đôi khi nàng sẽ nhấn mạnh rằng tôi phải tắm rửa đi. Một mảnh tư tưởng lạ kỳ! Nói được rằng – bạn không muốn bị bắt bàn tay có vết đỏ! Nàng đứng ở chỗ rãnh nước quan sát một cách lo âu sự thực hiện, và với một thứ cảm xúc thanh khiết vượt chiếc áo choàng của tôi một cách nhút nhát.

Một trong những trận đấu lâu dài tại tiền đường này – cái cuối cùng! – nàng đã bị

bắt lấy với cái cảm xúc dữ dội đến nỗi bất thần nàng bật ra tiếng khóc nức nở, tiếng khóc nức nở kinh khủng, và đẩy tôi ra khỏi người nàng với tất cả sức mạnh của nàng, nàng phóng vào trong và vật mình xuống sàn nhà. Không thể nhúc nhích rời chỗ được, tôi lắng nghe trong sự kinh hoảng cơn giận dữ và không kiềm chế được bùng ra. Tôi ở trong chỗ xông vào người nàng, làm một sự đầu hàng hèn hạ. (Tôi sẽ làm bất cứ điều gì, *bất cứ điều gì*, chỉ nhân danh Thượng đế, chấm dứt giùm cái!) Như thể tôi đứng đó một vài giây phút, lưỡng lự một cách may mắn, nhưng đã bị lay động tận gốc rễ.

Trong những giây phút nọ tôi hoàn toàn sống một cuộc sống của kẻ tuần đạo.

Nàng hẳn biết rằng tôi đang lưỡng lự, ắt phải ra sức vận dụng mỗi gam ý chí để cầm giữ tôi. Nhưng nàng đã thất bại.

"*Tiến tới!*" tôi tự nói với mình, "*Tiến tới với bất cứ giá nào*".

Và với điều đó tôi đã cài then cửa. Ra ngoài phố tôi vụt chạy, vẫn còn sợ rằng nàng sẽ lôi cổ tôi trở lại. Tôi chạy với những dòng nước mắt lăn xuống mặt.

Gần đến nhà tôi tuôn tràn ra một đợt nước mắt khác, lần này là cho niềm vui.

Niềm vui mà tôi đã nhận thấy là một niềm vui tôi yêu mến thực sự. Niềm vui đó đưa tôi vào cuộc sống mới. Cái hình ảnh khốn khổ và chúng loạn thần kinh đã rút lại vụn vẹo mình mẩy trên sàn nhà. Nó đã từng xảy ra cả thế kỷ trước đây, trong một vài đời sống khác. Tôi chỉ có thể nghĩ đến một người đang chờ đợi tôi mà thôi.

Vượt qua mặt người bán hoa tôi đã bàn soạn việc tuyển chọn một chùm đồng thảo có thể được hay không.

Khi tôi leo lên sân xây trước nhà tôi vẫn lặp lại với mình – “Chẳng bao giờ nữa! Chẳng bao giờ nữa!”

Mở cửa ra, tôi gọi tên nàng. Không có tiếng trả lời. Cây đèn đang cháy trên chiếc bàn nhỏ. Dưới cây đèn có để một mảnh giấy. Tức thì tôi biết rằng có một cái gì bất chính.

Điều đó đúng như tôi nghĩ. Một ghi chú vẫn tắt nói rằng nàng sẽ đi vắng trong một ít ngày, không thể nào chịu được lâu hơn. Tôi không hề cố gắng với bất nàng; nàng sẽ trở lại ngay sau khi nàng đã phục hồi can đảm. Không có gì đáng trách.

Tôi ngã người xuống chiếc ghế, vò miếng giấy mà bây giờ tôi thuộc lòng. Tôi lấy

làm ngạc nhiên cho mình là tôi đã có một cảm giác trống rỗng. Quả thế, tôi hoàn toàn đờ đẫn. Tất cả điều tôi có thể làm là nhìn trừng trừng một cách trống vắng vào bức tường. Tôi có thể ngồi như thế này vô hạn. Tôi có thể biến thành một cục đá, tôi đã bị vắt cạn tư tưởng, ý chí hay cảm xúc.

Bỗng nhiên tôi ý thức rằng tôi không phải đơn độc.

Giống như thám tử, tôi từ từ xê dịch cái nhìn chòng chọc của tôi. Nàng đứng ở đó, in hình lên lối cửa. Bởi vì trong nhiều giây phút dài nàng đứng với một tay nắm cái nắm cửa, như thể cảm cái hình ảnh một lần cho mãi mãi trong đầu óc nàng. Rồi một cách xung động nàng lao đến bên cạnh và phủ phục dưới chân tôi.

Chẳng có lời nào được thốt ra. Chúng tôi chỉ giản dị nhìn trừng trừng vào mắt của nhau. Một lúc, một lúc lâu đã kéo dài: một sự im lặng còn hùng biện hơn là bất cứ điều gì tôi chưa hề biết. Hết thấy là chúng tôi bất lực để thốt lên chính lời nói ở trong sự trao đổi điên cuồng câm lặng này.

Tôi chẳng bao giờ hồi tưởng lại sự trở dậy của diễn biến hôn mê thần trí này. Có thể ở cái giây phút này để quay trở lại với

nơi xảy ra chắc chắn tôi sẽ vẫn còn ở đó, hai chúng tôi, cặp mắt chúng tôi xé toạc tới những lỗ mắt của chúng, mắt nàng không rời mắt tôi, mắt tôi không rời mắt nàng.

Với sự đông qua Paris toàn thể viễn cảnh đã thay đổi. Đàn ông đàn bà ở khắp mọi nơi, nhưng cùng với nhau. Thức ăn ngon, rượu vang ngon, giường ngủ tốt. Những đại lộ, những quán cà phê, những chợ búa, những công viên, những chiếc cầu, những kệ sách. Và cuộc đàm thoại! Và những chiếc băng để nghỉ ngơi những khớp xương của bạn. Và thời giờ để mơ mộng, nếu bạn ao ước...

Ở Paris, điều đầu tiên ta chú ý là tính dục ở trong không khí. Bất cứ bạn đi đâu, bất cứ bạn làm điều gì, bạn thường nhận thấy một người đàn bà ở bên cạnh bạn. Những người đàn bà ở khắp mọi nơi, cũng như bông hoa. Nó làm cho người ta cảm thấy tốt lành, cảm thấy cũng như gặp lại cái ngã xưa cũ của ta. Người ta hòa tan, đào xới vào mặt đất, sáng rực giống như một vài con đom đóm.

Cái trạng thái hỗn tạp của tính dục mà người Mỹ nuông chiều không có vẻ gì làm cho họ hoạt bát. Nó không làm cho họ cởi mở. Nghe những người Mỹ bàn bạc về người đàn bà Pháp thì lạ lùng xiết bao! Như thể hết thấy

bọn họ đều là những gái điếm mằm non cả. Họ đã lầm lạc về sự liên quan thực sự giữa tình yêu và tính dục như thế nào?

Một người Pháp sẽ không hổ thẹn khi thú nhận rằng y đã yêu một con đi. Nó có thể sau cùng khiến cho y chai đá, nhưng y sẽ chẳng bao giờ suy nghĩ về tình cảnh ấy như người Mỹ suy nghĩ. Nếu y *went yaga* ngay thì nó sẽ là tại vì tình yêu, chứ chẳng tại vì những do dự của luân lý. Người Mỹ trái lại có thể giải thoát mình trong dự định như vậy, cân nhắc cái kiểu cách như là tất cả mọi sự đều hiển nhiên tới người đàn bà phải hiển dăng ngoại trừ cái thân thể của nàng. Y sẽ đối xử với một người đàn bà xuất chúng như một con đi và sa vào yêu đương cuồng điên với một người đàn độn. Hoặc là, một nạn nhân của sự đa cảm, y có thể đối xử một con đi như một nữ hoàng, bị lậu hay không bị lậu. Y còn có thể điều khiển tình yêu bên ngoài hoàn toàn hết thảy cuộc sống của y, vì sợ cái bề ngoài lãng mạn. Cái gì làm y sợ đi tiêu ra là để cho mình thể xác và linh hồn. Hậu quả là, người đàn bà Mỹ thường là một sinh vật chết đói tình yêu đang kêu la với ánh trăng. Nàng sẽ khiến cho một người đàn ông tự làm cho mình tới xương để thỏa mãn

những tính khí bất thường vợ vẫn của nàng. Cho hoàn toàn tự do, nàng trở nên không đã thềm thực sự.

Paris là một trong những nơi chốn mà người đàn bà Mỹ đi vẫn vợ như một con mèo phải lửa. Nàng có thể tìm kiếm tình yêu, nhưng nàng sẽ hòa giải với dục tính bất cứ lúc nào. Người ngoại quốc thêm vào hương liệu với món ăn mà nàng chẳng bao giờ nếm trước đó. Y có thể đem tặng ảo tưởng cho tình yêu và làm cho nó có vẻ thỏa mãn. Một lần tôi có biết được một nữ ca sĩ nhạc kịch Mỹ ở Paris đã yêu một chàng trai Thổ Nhĩ Kỳ. Nàng biết rằng y chỉ fuck nàng vì tiền bạc mà nàng đã xài phí cho y, nhưng nàng thích y, nàng thích cái cách y đối xử với nàng khi y làm ái tình với nàng. Nàng đã có chồng, người nàng nói là tử tế và thâm trầm, nhưng anh ta chẳng bao giờ là một người yêu cả.

Không phải là anh ta lãnh đạm hay bất lực. Không, anh ta thực sự quan tâm tới nàng, và trong cái cách thức ngây thơ chất phác của anh ta anh tin chắc rằng nàng cũng quan tâm đến anh ta. Anh ta không ý thức được những gì đã thúc đẩy nàng đi ngoại quốc hai lần một năm. Anh ta chỉ giản dị nhắm mắt lại trước sự thật.

Một người đàn ông như thế đôi khi được nghe nói đến như một con quỷ khoan dung. Đối với suy nghĩ của tôi thì y chỉ là một tên ma cô tự đánh lừa. Bất cứ những gì có thể nói để chống lại người vợ của một cá nhân như vậy chỉ nhắc lại sự giao cảm của anh ta mà thôi. Cho một nửa cơ hội, một người đàn bà hiến dâng toàn thể con người nàng. Đó là thuộc về bản năng với nàng. Không phải người đàn ông! Một người đàn ông thường thường đã bị quấy rầy với tất cả những thứ ý niệm quấy rối, với sự lưu tâm đến tình yêu, tính dục, chính trị, nghệ thuật, tôn giáo; và vân vân. Một người đàn ông thì luôn luôn rắc rối hơn là một người đàn bà. Y cần đàn bà nếu không có mục đích nào khác hơn là làm cho ngay thẳng ra. Đôi khi nó không lấy được gì hơn là một cái fuck tốt lành, sạch sẽ, khỏe mạnh để làm thủ đoạn. Phải, đôi khi một cái fuck chân thành có tất cả những nhu cầu của nó để làm tiêu tan cái ý niệm đang điều khiển công việc thế giới mà không chấp nhất trách nhiệm của y. Đàn ông có một cách thức coi những sự việc quan trọng hơn là bi thảm. Họ luôn luôn nhìn vượt qua lỗ mũi họ cho họ một cái gì quan trọng hơn là những gì trong tay. Tình yêu, khi nó xuất hiện, là một cái gì tiếp tục trên những chiếc cánh, như nó là

vậy. Vì với họ cái thảm kịch thực sự luôn luôn xảy ra trên sân khấu thế giới.

Thảm kịch của sự liên hợp, là bi kịch của mỗi người đàn ông và là một bi kịch trọng yếu nhất, chỉ thấm nhuần ý thức của nam giới khi đương đầu với sự ly dị. Nếu y có mang cái lực lượng chính của trận tác chiến y có đủ sức thích kết hôn với một cuộc sống khốn khổ. Y phải suy rộng về việc đó, làm nó là một vấn đề thế giới. Nếu người đàn bà là người đã làm khổ y sẽ tin chắc rằng nàng không hiểu y, hay là nàng đã đảo lộn tất cả. Hoặc là y có thể thay đổi ngọn lửa sang hệ thống kinh tế đầy lầm lỗi của chúng ta. Một ít đàn ông có vẻ có khả năng nhìn thấy tương giao của họ với người khác giống như một tranh đấu sáng tạo (cái này tròn, và tuy đó chỉ có *yin and yang* – tuyệt diệu biết bao!). Vâng, tình yêu là từ thạch mang hai kẻ chống đối đến với nhau. Những gì để giữ họ với nhau, thì không ai hỏi. Tình yêu chính nó sẽ lưu tâm. Và nó làm – bằng chết một cái chết tự nhiên.

Chúng ta hãy đừng nói đến những kẻ bị tình yêu bỏ rơi! Bất cứ ngày Chủ nhật nào, trên đại lộ, bạn có thể thấy họ kéo lê đàng sau... có nhiều hợp thiếc buộc vào những cái đuôi của cha mẹ đến như thế.

Tình yêu là cửa bi kịch hoàn thành, của sự hợp nhất. Cá nhân và vô hạn, nó dẫn đến sự giải thoát khỏi sự chuyên chế của cái ngã thể. Tính dục là bình phạm, và có thể hoặc không thể phát giác (như nhau) với tình yêu. Tính dục có thể làm mạnh thêm và sâu xa thêm tình yêu, hay là hủy hoại.

Đối với tôi thì hình như tính dục là sự hiểu biết tuyệt nhất, trong thế giới phi tín ngưỡng, trong thế giới nguyên thủy, và trong thế giới của những tôn giáo. Trong điều đầu tiên thì nó tán dương mặt ham chuộng mỹ thuật, trong điều thứ hai về mặt pháp thuật, và trong điều thứ ba về mặt tâm linh.

Trong thế giới của chúng ta, nơi chỉ thông dụng cái bình diện thuộc về thú tính, thì chức năng tính dục ở trong hư không.

Chúng ta càng ngày càng trở nên trung lập hơn, càng ngày càng trở nên vô tính hơn. Sự gia tăng của những tội phạm tà ác khác nhau đã hùng hồn minh chứng cái sự kiện ấy. Kẻ sát nhân, như thể thức bệnh lý học, là một cấp báo bản đi của sự làm suy đồi sự sinh sản nó không ngớt công phá tổ chức xã hội. Bị thất bại thuộc về tình cảm, y chỉ có thể tiếp xúc với người kế cận y bằng cách làm đổ máu hấn thoi.

Giữa chúng ta có hết thấy những hạng sát nhân ấy. Cái mẫu người mà y tìm đường đi đến chiếc ghế điện thì chỉ là điếm báo trước của một nhóm người hốt hoảng đã gia tăng hơn bao giờ hết. Trong một ý thức thì hết thấy chúng ta đều là kẻ sát nhân. Toàn bộ cách xử thế nhân sinh của chúng ta đều bắt rễ trong sự tàn sát hổ tương. Không bao giờ lại có một thế giới, khao khát thềm thuồng sự bảo đảm an toàn đến như thế và không bao giờ đời sống lại bất an hơn. Để tự che chở cho mình, chúng ta đã tạo ra những dụng cụ hủy diệt kỳ quái nhất, mà nó đã chứng tỏ là gây ông lại đập lưng ông. Không ai có vẻ tin ở tiềm năng của tình yêu, cái tiềm năng đáng tin cậy duy nhất. Không ai tin tưởng người hàng xóm của y, hay là tin ở chính mình, hãy là một hữu thể tối thượng. Sợ hãi, ghen tị, ngờ vực thì hung hăng cuồng bạo ở khắp mọi nơi. Vì vậy hãy tẩy sạch trí óc bạn ra khỏi trong khi hãy còn thì giờ!

Đối với một số người thì tính dục đưa đến việc thành thánh; đối với những kẻ khác thì là con đường dẫn đến địa ngục. Trong phạm vi này nó cũng giống như tất cả mọi điều khác nữa trong cuộc sống – một con người, một đồ vật, một biến cố, một tương

giao. Tất cả đều tùy thuộc vào quan điểm của ta. Để làm cho cuộc sống đẹp đẽ hơn, huyền diệu hơn, sâu xa và thỏa mãn hơn, chúng ta phải nhìn chăm chăm với cái thị quan tươi mát, rõ ràng trên mỗi yếu tố góp phần vào cuộc sống. Nếu có một cái gì sai lầm về thái độ của chúng ta đối với tính dục rồi thì cũng có một cái gì sai lầm về thái độ của chúng ta đối với cơm gạo, đối với tiền bạc, đối với việc làm, đối với vui chơi, đối với tất cả mọi sự. Làm thế nào ta có thể vui hưởng một cuộc sống tính dục tốt lành nếu y đã có một thái độ lệch lạc, bệnh hoạn đối với những phương diện khác của cuộc sống.

Đó là điều khó khăn, hầu như phi lý, để nói với những cảm xúc què quặt rằng tự phô diễn là điều quan trọng hơn hết cả. Chẳng phải những gì đã được diễn tả cũng chẳng phải làm thế nào, mà chỉ bày tỏ cho chính mình.

Ta cảm thấy giống như giục già họ cố gắng bất cứ điều gì, nếu nó sẽ giải phóng thêm. Chẳng có gì trong chính nó cả, chúng ta đã được nói đi nói lại mãi, đâu là sai lầm hay tội lỗi. Chính vì sợ làm sai, sợ mắc vướng vào cái này cái nọ, đó mới là điều sai lầm. "Sợ không dám gieo hạt vì có những con chim".

Hiện nay chúng ta có vẻ đã được cổ vũ một cách gần như độc chiếm bởi sợ hãi. Chúng ta sợ hãi ngay cả cái nào là tốt, cái nào là khoẻ mạnh, cái nào là niềm vui. Và anh hùng là gì? Trước hết kẻ ấy là kẻ đã chinh phục những sợ hãi của y. Người ta có thể là anh hùng trong bất cứ lãnh vực nào, chúng ta chẳng bao giờ không nhận ra y khi y xuất hiện. Đức tính khác thường của y là y đã trở nên một với cuộc sống, một với chính mình. Đã thôi ngờ vực và vấn nạn, y làm sống lại dòng phát nguyên và âm điệu của cuộc sống. Kẻ chết nhất, tìm cách giam giữ dòng phát nguyên của cuộc sống. Chắc chắn rằng, y chẳng giam giữ được gì cả, ngoại trừ giam giữ chính mình. Đời sống tiếp tục lưu chuyển, dù chúng ta hành động như những kẻ chết nhất hay như những anh hùng. Đời sống chẳng có qui luật nào khác để cưỡng bách, nếu chúng ta sẽ chỉ nhận ra nó, hơn là chấp nhận đời sống một cách mù quáng. Tất cả mọi sự mà chúng ta bịt mắt lại, tất cả mọi vật mà chúng ta chạy trốn, tất cả mọi vật chúng ta phủ nhận, chèn bai hay khinh miệt, cuối cùng được dùng để đánh bại chúng ta. Những gì có vẻ tà dâm, đau đớn, tội lỗi có thể trở thành cội nguồn của cái đẹp, niềm vui và sức mạnh, nếu đối diện với một tâm thức mở

rộng. Mỗi một giây phút là vàng cho kẻ nào có thị kiến nhận ra nó như thế. Đời sống là hiện tại bây giờ, mỗi phút giây một, không thành vấn đề nếu thế giới đầy chết chóc. Cái chết chỉ chiến thắng trong sự phục dịch cho cuộc sống.

Trong khi đọc lại những tác phẩm của tôi, mà thuần túy là tiểu sử tự thuật, người ta sẽ quan niệm rằng tôi viết với một bàn chân đứng trong quá khứ. Trong việc kể lại câu chuyện cuộc sống của mình, tôi thường hay bỏ qua sự tiếp nối niên đại ký trong sự ưu đãi của cái chu kỳ hay hình thức theo hình tròn ốc của sự phát triển. Thời gian tiếp nối mà nó liên quan với một biến cố với cái khác trong hình thể đường dài đã làm cho tôi như một kẻ mô phỏng giả dối của cái âm điệu thực sự của cuộc sống. Những sự kiện và những biến cố mà nó hình thành một chuỗi cuộc sống của một người chỉ là những điểm khởi đầu dọc theo lộ trình tự khám phá. Tôi đã có sự cố gắng phác họa địa đồ cái kiểu mẫu bên trong, theo tiềm thức của hữu thể mà y cứ không ngớt đánh lạc hướng từ dòng sống của y, kẻ chạy vòng quanh bản thân mình để làm cho êm dịu bớt những sự kéo dài ra, chìm đắm dưới đáy, hay một cách vô vọng thử đạt

đến chỗ cô đơn, những đỉnh cao (cực điểm) phiền muộn (huỷ hoại). Tôi đã cố gắng chiếm lấy những phút giây chí thuận ở trong ấy bất cứ những gì xảy ra đã gây nên, những biến đổi thâm sâu. Người kể chuyện không còn là một người ghi nhận những biến cố đã được trải qua. Sự làm sai lạc và biến hình thì không thể tránh được trong sự tái sinh cuộc sống của một người. Cái mục đích nội tâm của sự làm mất hình thể như vậy, dĩ nhiên, là để nắm lấy cái thực tại đích thực của những sự vật và những biến cố. Như thế, chẳng có lý do *hiển nhiên*, thỉnh thoảng tôi trở lại một thời kỳ không chỉ phần trước, mà còn không dính dáng gì với một người trong tay. Độc giả khó tính có thể tự hỏi nếu những hình chữ chi này không phải là công việc của sự biến đổi thành linh. Ai có thể nói thế? Theo suy nghĩ của tôi, chúng có một vài lý do *raison d'être* như hết thấy sự phát minh. Những sở thích, chắc chắn, chỉ để phân giải chúng nhận được một cái ở một nơi nào đó. Một cái vụn bất thần, một dấu ngoặc dài sai hướng, một độc thoại cuồng điên, một sự lạc đề, một hồi tưởng hiện ra giống như một mòm đá trong sương mù – cái tính rất mau lẹ của nó đã giết tất cả sự khảo sát.

Không ai đi thẳng tuột qua cuộc sống. Thường thường chúng ta thất bại dừng lại ở những trạm nghỉ chỉ thời khoá biểu. Đôi khi chúng ta rời bỏ dấu vết. Đôi khi chúng ta bị lạc đường, hay là bỏ đi và biến mất y như câu chuyện bá láp. Những cuộc hành trình ghé góm nhất thì đôi khi xảy ra mà không di dịch từ địa điểm. Trong không gian của một ít phút, một vài cá nhân sống ngoài khoảng thời gian ngắn của toàn bộ kinh nghiệm của một người thông thường. Một số tận dụng những con số của những cuộc sống trong dòng ở lại của họ ở ngay dưới đáy. Một số nảy nở giống như những chiếc nấm trong khi những kẻ khác tuột trở lại sau một cách vô vọng, đã bị sa vào những dấu vết của họ. Những gì mà nó cứ tiếp tục từng phút giây một trong cuộc sống của con người thì mãi mãi không thể thấu rõ được. Không người đàn ông nào có thể có khả năng thuật lại toàn bộ câu chuyện, không có vấn đề làm thế nào giới hạn một mảnh vỡ của cuộc sống của y, y có thể chọn trú ngụ.

Chính ở cái hương vị của sự xa lạ này mà trong đó cuộc tranh đấu thực sự mới xảy ra, mà một mình điều đó đã làm tôi chú ý đến. Trong việc diễn tả những sự kiện, những

biến cố, những sự giao tiếp, ngay cả điều nhỏ mọn, tôi cũng không ngớt nỗ lực để làm cho độc giả ý thức đến tất cả sự xâm nhập của bóng tối đó, cái lãnh vực huyền diệu trong sự vắng mặt của nó không gì có thể xảy ra. Ngay khi bắt đầu cầm bút tôi đã ý thức đến điều này, một điều mà tôi đã từng ám chỉ, nhưng trong một thể thức lơ mờ, lộn xộn. Tôi biết rằng không chỉ cuộc sống của riêng mình mà chú ý đến mỗi người (một chữ yếu đuối!) nếu ta bị phiền phức chui vào. Tôi nhận ra rằng nói điều đó đã có sự quan trọng (chữ đối trá) vì để giáo huấn cho chính tôi và những kẻ khác thích hay không thích tôi. Dù sao, nghệ thuật kể chuyện chỉ là một hình thức khác của sự giao thiệp. Nhưng bất kể hay tại vì nó – sự đúng đắn của tôi, sự khẳng khẳng và cần mẫn của tôi, tất cả tôi đã thành công trong việc đưa ra một vài thất bại mà may mắn thay chưa bao giờ xuất bản. Trong thời kỳ tập sự này những biến cố đã chồng chất với cái tốc độ như thế và trong con số như vậy mà nhà văn trong tôi đã hoàn toàn chìm đắm. Tất cả mọi điều tôi đã viết đến tác phẩm *Tropic of Capricorn*, như tôi bây giờ nhìn thấy nó, một nỗ lực để bắt đầu, một nỗ lực để khởi sự sự “thú nhận” đã trì hoãn lâu dài. Nói khác đi, phá vỡ tảng băng đến như thế.

Chỉ có một cuốn sách mà tôi luôn luôn muốn viết. Cái sườn của tác phẩm này tôi đã phác họa ra từ lâu trước đây trong cái thời kỳ cực độ thống khổ. Qua suốt tất cả những cuộc lãng du, tôi đã thu xếp giữ vững những ghi chú này. Khác thường, quả thế, và thỉnh thoảng tôi đã lột bỏ tất cả mọi sự. Cho dù tôi đã đánh mất những ghi chú, nó cũng không thành vấn đề: tất cả mọi sự mà nó mãi mãi xảy ra cho tôi đã từng khắc sâu vào trí óc tôi. Việc viết một tác phẩm này và tác phẩm duy nhất đã tiếp tục trong nhiều, nhiều năm trời – cái phần lớn hơn của nó thì ở trong đầu tôi. Như thế xa hết cả chỉ có tác phẩm cuối cùng đã xuất hiện in thành sách. Cái lâu đài cuối cùng sẽ chính nó thành hình thế ra sao tôi vẫn không biết được.

Sống đi sống lại với nó mãi, tôi thấy rằng những gì nổi bật chỉ là những *khoảnh khắc*, không phải là những sự kiện. Những khoảnh khắc và những nơi chốn, và thường thường những cái nhìn – những phô diễn chắc chắn không thể quên được mà diện mạo con người chỉ ghi vào một lần hay hai lần trong một đời sống mà thôi. Như về phần niên đại ký, nguyên nhân và biến cố, sự ghi chép vẫn còn, như chính lịch sử đã bị lằm

lộn và sai hỏng. Mỗi một người đã ghi chép những biến cố lịch sử của riêng mình. Nếu có thể so sánh được những tường trình, chúng tôi sẽ bị mất can đảm khám phá cái thuộc về lịch sử chẳng phải thực tại mà cũng chẳng phải là đích xác, cái quá khứ ấy, riêng rẽ hay phổ quát, là một rừng sâu không thể xuyên qua được.

Với sự ghi chép tiểu sử thì nó cũng như vậy. Hình như một mê lộ khúc khuỷu quanh co của chúng ta có khả năng diễn dịch vô tận. Một vài người luôn luôn đạt đến trung tâm của mê lộ. Đối đầu với *minotaur*, và giết chết hấn, là để bị giết chết. Như thế cái quá khứ đã bị tổn thương và cả tương lai nữa. Không có gì sẽ xảy ra, chẳng có gì có thể xảy ra hay sẽ xảy ra, mà còn quan trọng đủ để kéo chúng ta xuống. Kiểm điểm lại mối thương tâm bất ngờ trở thành một niềm vui cũng như một công việc vận chuyển tốt lành của bộ ruột – hay là một cuộc du hành lên mặt trăng. Thế thì tại sao phải kể bất cứ điều gì? Tại sao tiếp tục? Bởi vì nó là một lạc thú cho không. Hướng dẫn một cuộc sống ly dị với sách vở và việc viết sách, sống không có tính dục, không có tình thân hữu của con người, chẳng phải nó đáng hoảng sợ đến thế hay sao? Ngay đến

một nhà văn có thể làm việc ấy, nếu y biết làm thế nào sống với bản thân mình. Đó là những gì tôi định nói: tôi đã học hỏi để sống với chính mình. Và giống như thế.

Chúng ta cố gắng vượt bậc về việc hình dung thế giới như thế. Chúng ta di chuyển một cách không nghĩ ngợi đối lại một toàn cảnh mà nó đổi thay như kính vạn hoa. Và khi chúng ta bị lôi cuốn, mang theo, những hình ảnh chết của những khoảnh khắc sống trong quá khứ! Cho đến cái ngày chúng ta gặp *nàng*. Bất thần thế giới không còn như thế nữa. *Tất cả mọi sự* đã thay đổi. Nhưng làm thế nào thế giới có thể thay đổi trong một cái chớp mắt? Đó là một kinh nghiệm mà tất cả chúng ta đều biết, tuy rằng nó chẳng mang chúng ta đến gần hơn với sự thật. Chúng ta tiếp tục gõ cửa?...

Có lần tôi thấy một bức họa chân dung của Rubens khi ông ta kết hôn với một người vợ trẻ. Họ đã cùng vẽ chân dung với nhau, bà ta ngồi và ông ta đứng sau bà. Không bao giờ tôi có thể quên cảm xúc bức hình này gây ra cho tôi. Tôi đã có một cái nhìn lâu dài sâu xa trong một thế giới của sự mãn nguyện. Tôi có thể cảm thấy khí lực của Rubens, lúc bấy giờ ở trong lúc khởi đầu của cuộc sống; tôi có

thể cảm thấy sự tự tin và cái tuổi trẻ mà người bạn đường rất đáng yêu đã đánh thức ở trong ông ta. Tôi ý thức rằng một vài biến cố nội tâm khuất phục đã xuất hiện, mà Rubens, nhà hoạ sĩ đã vùng vẫy để đặt để mãi mãi trong bức hình này sự ngất ngây hạnh phúc của tình chồng vợ. Không được biết câu chuyện đời sống của ông, tôi không biết ông ta có sống một cách vui vẻ mãi mãi với bà ta sau đó hay không. Những gì xảy ra tiếp theo sau cái khoảnh khắc được ghi nhận đó đối với tôi không quan trọng. Sự chú ý của tôi hoàn toàn nằm trong cái khoảnh khắc ấy mà nó đã xúc động và kích thích tôi đến như thế. Nó vẫn còn bất tử trong trí óc tôi.

Giống như một điều xác thực tôi biết được mà tôi đã ghi lại trong ngôn từ thì là thực và bất diệt. Những gì xảy ra cho tôi hay cho "nàng" theo sau đó có ít quan trọng.

Đôi khi sự kể lể dài dòng của một thứ tình dục trơ trụi có thể xảy ra là một khoảnh khắc vĩ đại, nặng trĩu với ý nghĩa không thể tưởng tượng được. Ngọn lửa lạnh lẽo của tính dục bùng cháy trong chúng ta giống như mặt trời; không bao giờ hoàn toàn biến mất được. Như thế có lẽ rằng một diễn tả trần trụi của sự ôm ấp ấy thuộc về nhục thể đôi khi có

thể chuyên chở chúng ta đến một trạng thái tâm tính siêu việt, có thể tạo ra trong chúng ta cái ảo tưởng của một hữu thể núp kín từ một thị giác của một cái trông thấy tất cả, nếu chỉ để cho một vài khoảnh khắc nín thở.

Nếu chúng ta chấm dứt việc suy nghĩ về cái hoạt động không ngừng đã sinh ra mặt đất và bầu trời xung quanh chúng ta, chúng ta sẽ có mãi mãi từ bỏ những ý nghĩ chết chóc của chúng ta đi không? Nếu chúng ta nhận thấy một cách sâu xa rằng ngay trong cái chết cái hành động điên cuồng tiến tới không ngừng nghỉ và không hồi tiếc này, chúng ta sẽ chính mình giữ kín trong bất cứ cách nào chăng? Những vị thần của thời xưa đi xuống mặt đất hòa lẫn với loài người để thông tâm với những con thú, cây cối và với những yếu tố của chính chúng. Tại sao chúng ta không quy thuận tất cả những sự điều khiển? Có phải vì sự đánh mất chính chúng ta? Cho đến khi nào chúng ta đánh mất chính chúng ta còn thì không thể hy vọng tìm ra chúng ta. Chúng ta là vũ trụ và để bước vào trọn vẹn trong vũ trụ trước tiên chúng ta cần phải đánh mất chính chúng ta ở trong ấy. Con đường đến thiên đàng dẫn qua địa ngục, người ta nói thế. Chúng ta chọn con đường

nào thì không phải là điều quan trọng, chùng nào mà chúng ta không còn làm điều bộ một cách cẩn trọng.

Tinh dục và cái chết: tôi chú ý rằng vừa mới đây tôi kết cặp chúng lại với nhau như thế nào. Hễ khi nào tôi gắng sức dồn cả lại một lúc khi đời sống sinh sôi nảy nở thực sự thì lúc đó tôi nghĩ đến thời Trung Cổ. Không bao giờ, trong lịch sử Tây phương của chúng ta lại có một thời kỳ mà trong đó cái chết lại lan tràn khắp nơi đến thế và đời sống lại trơ vẹt và phong phú đến như thế. Vì trong ba thế kỷ Âu châu đã bị tàn phá bởi "cái chết hắc ám". Kết quả? Vì một điều, một sự nhiệt thành ghê gớm của tôn giáo. Vì một lý do khác, một sự đảo lộn tâm tính. Sự thông dâm mà không cho phép. Đàn ông đàn bà xâu xé thiên đàng với dụng cụ tình dục của họ. *Phi luân?* Thật là một chữ rỗng tuếch! Tinh thần con người, đối diện với cái hình ảnh hiện tại của cái chết hơn bao giờ hết, đã đổ tràn qua. Ăn sâu vào và những đáp ứng của những sinh vật nghèo nàn nhất. "Đối với thi sĩ, thì cái ngắt gãy cực điểm cuối cùng không dẫn đến ánh sáng ban ngày của thượng đế, nhưng vào trong cái hành động ban đêm tối tăm của dục vọng". Đôi khi chính đời sống chịu trách

nhiệm, viết bài thơ ngầy ngất cực điểm riêng cho mình, ký tên cái "chết".

Với thời Phục hưng là đến sự phun vọt lên của những quái-vật-quỷ thần. Cái chất men mà trong đó thời Trung Cổ đã khai thông phần nào (bởi đời sống của những tôn giáo chung) đã vỡ ra như một chứng bệnh lên đầu. Cá nhân (nổi giận) chạy tán loạn như điên cuồng. Nghiên cứu những bức hoạ chân dung của những dung mạo lớn thời Phục hưng, những con quái vật được sinh ra bởi giáo hội và nhà nước, ta không thể nào không cảm kích bởi cái miêu tả có ý định làm hại kẻ khác trong những vẻ mặt này. Trong cuộc chiến đấu không ngừng nghỉ ở trong ruột mà sự sát nhân đã nảy nở là trật tự của thời hiện tại. Tình yêu loạn luân, đặc biệt ở những nơi chốn cao cả, thì thông thường. Và với nó, dĩ nhiên, chiếc dao găm đã tẩm độc. Vào giai đoạn cuối của thời Phục hưng Anh, đề tài này đã được diễn tả dữ dội trong bi kịch tuyệt mỹ của John Ford: *Tis Pity she a Whore*. Cá nhân thời Phục hưng ở đây cuối cùng đã giật nảy mình lên.

Ngày nay, cá nhân là hữu thực vô danh biến đi. Ngày nay chúng ta có người máy, sản phẩm chung cuộc của thời đại máy móc. Tác

dụng của con người như một đinh ốc trong chiếc máy mà y không sao kiểm soát được... The gat mà đảng cướp lớn thuê mượn, an toàn trong cái pháo đài đã bao bọc chiếc xe li-mô-din của hắn, là dấu hiệu của khoảng không cảm xúc mà trong ấy những kẻ sát nhân giờ đây đã phạm tội. Nạn nhân không còn là một tiêu đích đơn độc; hắn và hết thảy những kẻ đứng trong đường lối của kẻ sát nhân thì đã bay ra khỏi cuộc sinh tồn. Những gì trái ngược với vở kịch của Ford, mà trong ấy một người ngây ngô đã bị đâm bằng dao găm trong bóng tối, lầm lẫn cho một kẻ nào khác nữa. Cái hiệu quả phát sinh ra bởi sự sát nhân ngẫu nhiên thì lớn lao hơn là đã được gây ra bởi những sự giết chóc khác rải rác trong vở kịch. Một điều là nó đã bị xúc phạm bởi cái chết không cần thiết – ngay cả một thằng khờ.

Ngày nay, toàn thể dân số đã bị điều động từ những căn nhà của họ hay đã bị tiêu diệt, và thế giới, nếu xúc động, thì cũng bất lực để can thiệp vào. Ngày nay sự thống khổ của hàng triệu người có ít tiềm năng tàn phá chúng ta hơn là đốt cháy một vườn bách thú. Thế giới đã tê liệt hoá với sợ hãi và hoảng hốt. Con người của một loạt dự định lâu dài, tôn sùng phong thần người máy, thì ở trên

yên ngựa. Đó là vai tuồng của hấn, sứ mạng của hấn, hiển nhiên, là để huỷ diệt cái đó mà nó bất lực để huỷ diệt chính nó, nghĩa là xã hội.

Chẳng có gì đi đến chỗ vượt quá một ít năm sau đó sẽ làm tôi ngạc nhiên gì cả. Khi người Mỹ da trắng sát nhân đứng nhón gót dậy và bắt đầu đâm chém và cấu xé, Âu châu, cái màn chém giết thời cổ lỗ ấy, sẽ có vẻ giống như một chôn nường nấu của hoà bình. Khi vật cản trở sụp đổ và chúng thì nhượng bộ nhanh, không có gì sẽ quá huyền hoặc hay ác hiểm – cũng không thể nói được, trong một lời – cho chúng ta đóng vai trò. Ngay cả hiện giờ cái nhìn trên khuôn mặt người Mỹ là một khuôn mặt đã bị hư hỏng. Đặc biệt là ở các đô thị. Bất cứ tôi la cà vào một rạp xi nê lộng lẫy nào – một trong vài chỗ ta có thể tìm thấy yên tĩnh và đơn độc trong một đô thị lớn – tôi đã bị tràn ngập bởi sự hoàn toàn thiếu thốn mối tương giao giữa sự vây phủ của những chỗ xa hoa lộng lẫy của sự ẩn dật và trạng huống tinh thần của những kẻ mà họ sản xuất ra nó. Thường khi, thoáng nhìn gã đàn ông đang đứng bên cạnh tôi ở những chỗ cầu tiêu, một cái lạnh rùng mình chạy suốt trong xương sống tôi.

Những chỗ kỳ lạ, những chỗ ẩn dật dưới hầm này. Đền độn và kích thích, ta cảm thấy rằng nếu hấn cởi quần áo của hấn ra và ngồi trần truồng trên một trong những chiếc ngai vua to lớn bọc nhung dựa vào một bức tường không một ai sẽ chú ý đến, không sự rầy rà sẽ tiếp theo. Thường khi tôi tưởng tượng một cảnh như thế này... Một gã đàn ông, bất cứ gã đàn ông thông thường nào, ngồi trên chiếc ngai im lặng đọc báo; trên miệng y một điếu xì gà tắt. Y đọc một lát, rồi những cái cò súng giấu đằng sau tờ báo y đang đọc – và con người đối diện y đang nhìn chăm chăm vào Vệ nữ Anadyomene ngã ra chết. Nhấc chân lên một cách thông thả, kẻ sát nhân chuồn mất, cẩn thận cuốn tờ báo đặt lại chỗ lỗ bị cháy, và khi y bước ra đường y vô tình kẹp nó dưới tay y. Tức thì y mất hút trong đám đông. Hiện y ngừng ở ngã tư để uống cà phê và ăn một bữa bánh no nê. (Y cũng tin rằng bánh nguyên bột lúa mì thì tốt cho bộ tiêu hoá hơn là bột trắng thông thường). Giữ gìn trái tim y, y uống cà phê nhạt. Xuống phố được một vài thước y gặp một chiếc cà vạt trong cửa sổ căn tiệm. Loại cà vạt y đã tìm kiếm suốt cả mùa đông. Y bước vào và mua 12 chiếc. Vì lẽ nó đã quá trễ – y không ngủ được nhiều – y đưa đến một căn phòng đánh bi da. Hầu như tại

đó, y đã đổi ý. Xem phim “Cuốn Theo Chiều Gió” thích hơn...

Những con chim này cũng có một cuộc sống tình dục. Điều tuyệt nhất mà tiền bạc có thể mua. Tính dục là *hors d'oeuvre* mà chúng nuốt giữa những sự gắng sức. Cái Moll nhận thứ rượu cốc-tay và nếu nó đi vào đầu nàng, rồi nhúc đầu như búa bổ. Trên thế giới này không có chỗ cho những cô gái tóc vàng bị kích động quá độ, thì phản bội bạn ngay sau khi bạn quay lưng. Một người bạn duy nhất của ta là sự cướp phá. Tiền! Đốt tiền đi! Tiền có nghĩa là thế lực. Tiền có nghĩa là tẩu thoát với sự sát nhân. Sát nhân có nghĩa là đời sống. Ergo đừng có fuck trí óc bạn đi!

Và bây giờ một hay hai lời (một cục đá trong sương mù của ký ức) về con đường 52. Đây là trên đường về nhà của tôi vào một đêm khác, đúng 17 năm trước đây, tôi chú ý đến một chỗ gọi là “The Torch”. Cái chữ cây đuốc đã xúc động tôi như có một chiếc nhẫn xấu xí. (Có thể tôi ở trong trạng thái man dã) Nó khiến tôi nghĩ đến Paris, đến con đường du Faubourg Montmartre. Tôi tự nhủ, cho dù nếu người Pháp có dùng cái chữ cây đuốc để chỉ một chỗ ban đêm, nó cũng sẽ không có cái ý nghĩa tương tự như ở đây. Có thể chúng

còn có cái tên một sự chấp nối "The Burning Prick" ở Faubourg Montmartre, mà không có nó cũng là một dẫn giải quá khêu gợi. Nếu có một địa điểm gọi là "The Burning Prick" ở Paris, thì những cơ hội đó sẽ là một chỗ vui vẻ và tương đối trong sạch. Có thể là các ả giang hồ và những tên ma cô và những gã điếm đông nghẹt ở đó, nhưng bạn sẽ không cảm thấy khó chịu. Cho dù nhỏ từng giọt với tinh dịch, nó cũng có vẻ tự nhiên và hoàn toàn khoẻ mạnh, tất cả mọi điều đã được nhìn nhận. Có thể "Cây Đuốc" cũng là một địa điểm vui vẻ và vô hại, nhưng tôi có những ngờ vực của tôi. Tôi không thích danh từ. Tôi không trượt ngã xuống nước và tìm ra một người đàn bà Mỹ gan lì với mái tóc giả đỏ hoe và giọng hát đầy rượu ụyt-ki có nghĩa đốt cháy con người bạn. Tôi không thích cái ý tưởng thu nhận tất cả steamed-up và rồi khám phá ra rằng bạn phải nhỏ một giọt mát yên tĩnh hàng trăm hay như thế trước khi đi đến bất cứ nơi đâu gần ngọn lửa. Tôi ghét những ca sĩ cây đuốc sang giọng ướt át tình cảm khi đến giờ giao những hàng hoá. Nó đốt cháy tôi để nghĩ rằng "một thân thể điện" có thể chính nó tách riêng ra ở ý chí. Nó làm cho ta cảm thấy giống như một kẻ điên khùng đang chiến đấu theo cách thức của y qua thạch miên. (asbestos)

Tôi có thể sai lầm. Nó có thể đúng là một nơi yên lặng, vô hại với những ánh sáng dịu dịu, những giọng hát nho nhỏ, và những lòng bàn tay trơn tru như lụa mà trong ấy đặt xuống những dấu hiệu của thế kỷ.

Khi tôi nghĩ đến những cuộc dạo chơi thơ thần buổi chiều qua những con đường giả thiết là xấu xa ở Paris - đường Pigalle, đường Fontaine, đường du Faubourd Montmartre và tương tự như thế, tất cả giờ đây đều có vẻ trong sạch xiết bao! (giống như kẻ đàn độn nói với con lừa: “Trong sự mát mẻ của buổi chiều, khi cái fucking bắt đầu, tôi sẽ có ở đó!). Chắc chắn, ở khắp mọi nơi đều có nhà thổ, và trên các đường phố và trong các quán cà phê, các ả giang hồ đã tụ tập đông đặc như *rhinetones*. Có thể có những người đàn ông che chở và cũng có những kẻ bán rong thuốc mê. Tuy thế nó thì khác... *đừng hỏi tôi tại sao!* Ở một tửu quán ả giang hồ đứng bên cạnh có thể lấy nó vào đầu ả để vén váy lên... Không có sự dâm dăng sẽ theo đó mà ra. Nhiều nhất, một sự khiển trách nhẹ nhàng từ bà chằn dựa trên cái bàn thu ngân. Nó đã cho phép xem xét và sử dụng hàng hoá (buôn bán) trước khi mua. Thẳng thắn và rõ ràng, cái gì? Bạn có thể có khát vọng và hành động

trên đó,... trong khi kẻ sở hữu món hàng hoá này rót một thứ rượu bia nhẹ xuống cổ nàng. Không ai sẽ bắt bình. Đưa nàng đi đến một khách sạn lân cận, một người với các cô gái, nàng có thể yêu cầu bạn ngừng một chút trong khi nàng ngồi chồm hổm trên đường để pipa. Sẽ có một người quản lý xuất hiện trên đường, y có thể chửi mắng nàng, nhưng y sẽ không tống giam nàng. Cái cảnh người đàn bà phô bày mình giữa công cộng sẽ không đặt y trong cái thế đánh đập. Cũng chẳng có bất cứ điều gì cản trở bạn nếu bạn muốn quyết định đem nửa tá đàn bà với bạn đến một phòng khách sạn, miễn là bạn không làm om sòm về việc trả thêm tiền khăn lông và xà phòng. Người đỡ đầu có thể còn dâng bạn một cặp mắt tán thành trong khi chỉ cho bạn một căn phòng ... Tôi không thể nào tưởng tượng có bất cứ điều gì giống như thế xảy ra trên đường Năm Mười Hai giữa những bó đuốc đang cháy, the bronn derbies, và những chiếc bàn mặt ép mã não có vân. Tuy nhiên tôi có thể, tưởng tượng những điều tệ hại xảy ra ở đó, nếu bạn biết tôi định nói gì...

Điều ấy thì được dự đoán rằng một mẫu người đàn ông mới mẻ và cao cả hơn một ngày kia sẽ làm cho y xuất hiện trên lục địa

này. Nếu như vậy, nó sẽ phải xuất hiện từ những chồi non mới mẻ. Hàng hoá hiện tại có thể làm một thứ phân bón phong phú nhưng nó sẽ chẳng bao giờ sản xuất một chủng loại mới mẻ cả. Đi xe điện ngầm ở Nữ Ước, tôi thấy cái thế hệ mới mọc lên trong sự vắng mặt của tôi, người thanh niên đi đến cái tuổi trưởng thành và đã làm nản nỡ hạng người của họ. Tôi nhìn đến họ cũng như tôi sẽ nhìn đến những con chuột bạch nhiều đến thế. Vẫn còn thực hành những thủ đoạn cũ kĩ tương tự. Trên những khuôn mặt của họ đã viết lên - sự vô vọng. Chúng đã suy đồi từ lúc sinh ra sự buồn rầu phản chiếu lại, những điều kiện càng tốt hơn thì phần số chúng càng tệ hại hơn. Ta có thể dạy chúng làm thế nào nuôi nấng to lớn hơn, trông khoẻ mạnh và trẻ trung hơn, nhưng chúng và dòng dõi của chúng đã bị đánh dấu như những con chốt hy sinh trong một cuộc thực nghiệm vô nghĩa. Từ thế hệ này đến thế hệ kia nó sẽ tiếp tục, cho đến khi một sinh vật lẻ loi thoát khỏi bàn tay của kẻ chủ trương khoa giải phẫu sinh thể và bắt đầu một đời của riêng mình. Nó sẽ bắt lấy một sinh vật rất là xảo quyệt để làm cuộc trốn thoát. Những cơ hội thì có hàng ngàn lần cho ta chống lại nó. Những cơ hội đó là những con chuột bạch và

những kẻ chủ trương khoa giải phẫu sinh thể của chúng sẽ thanh toán trước đây từ lâu. Những cơ hội là một vài điều kỳ lạ đó, của sinh vật không nghe đến, một vài *homo naturalis* quên lãng, sẽ chiếm được. Một điều, hãy để chúng ta nói, cho ai tất cả sự tiến bộ của chúng ta và sự bịa đặt có nghĩa là tuyệt đối chẳng có gì cả. Một người mà y sẽ làm chỗ ở trên các cây cối hay các hang – và bồi bổ một đường rạch fucking lười biếng như vậy y có thể bị nuốt chửng trong cứt đá của mình.

Bravo! Tôi nói một cách nghiêm khắc cho chính mình. Hãy để y chứng tỏ là một đứa con hoang đàng chi địa phóng dăng nhất chưa hề đi nghênh ngang trên lục địa này, không một lời thì thầm từ tôi! Nếu y không chứng tỏ gì hơn là cái khả năng sống và thưởng thức cuộc sống mà không nói một cách giết người, đẫm máu “tiến bộ và phát minh”, tôi sẽ chào mừng y một cách đặc thắng. Y quả là một mẫu người ngoại lệ có thể thuyết phục chúng ta cuộc sống đó, ngay trên lục địa này hay ở bất cứ nơi nào trên trái đất, có thể theo đuổi mà không vất vả và thoái hoá, không nhờ đến nỗi đau khổ, hành hạ, những vũ khí có thể làm chết người, và vân vân.

Tôi tin rằng một ngày nào đó nó phải đi đến chỗ qua đi. Chúng ta đã cố gắng ở tất cả những phương cách khác, và chúng ta đã bị mang trở lại với một trạng thái hoàn toàn khốn khổ, hoàn toàn vô dụng.

Một cuộc biến hoá rất ráo có thể khởi đầu tốt đẹp ngay tại đây trên cái lục địa rộng rãi này, vì đây là cái lò đúc, cái lò lửa hùng hực mà trong ấy linh hồn con người đang cố gắng đến chỗ tốt bậc. Nếu Âu châu đang chơi một trò chơi đánh mất, thì chúng ta cũng đang chơi một trò chơi còn hiểm nghèo hơn. Chúng ta gần với cái chung cuộc hơn, đi xa hơn, trong mỗi phương diện.

Bên trên những bi kịch quốc gia và chủng tộc là một bi kịch lớn lao hơn làm chấn động thế giới đã được trình diễn: bi kịch thế giới. Cho dù những phân tử thiết lập ra nó có tham dự vào hay không, thì mỗi linh hồn đang sống cũng đã bị lôi cuốn vào. Chẳng còn lịch sử được tạo ra nữa; cái tai nạn lớn hơn hiện tại sẽ bùng nổ ra cho đến khi nào cái trật tự cũ kĩ của con người được thanh toán. Những vấn đề có ít nếu cuộc chiến tranh đang lưu hành, nóng hay lạnh, kết thúc vào ngày mai hay năm mươi năm từ nay trở đi. Sẽ có nhiều cuộc chiến tranh nữa xảy đến,

mỗi cuộc chiến thì kinh khủng hơn cuộc chiến sau cùng. Cho đến khi toàn thể lâu đài mục nát hoàn toàn sụp đổ. Cho đến khi nào chúng ta (*homo sapiens*) không còn nữa.

Khi lần đầu tiên tôi viết những trang này (1940) tôi còn vụng về từ một thế giới đã bị chôn vùi từ lâu, một thế giới thật khác lạ với bất cứ thế giới nào chúng ta biết, sự tồn tại xưa cũ của nó thuộc về truyền thuyết hơn là thực tại. Giữa những đổ nát mà nay đánh vẫn Knossus và Mycenae tôi có thể tưởng tượng lơ mơ cái phương thức khác của cuộc sống có thể có mà con người đã sống trong cái quá khứ có vẻ như chuyện hoang đường. Điều đó mãi mãi lịm tắt gần như không sao tin được. Hầu như chẳng có gì của cái tinh thần hùng vĩ đã từng cổ vũ những bậc tiền bối nọ của chúng ta đã hoạt hoá chúng ta là một cái gì vẫn còn khó lãnh hội. Đó là những thời kỳ vẫn là tuyệt diệu hơn bất cứ thời kỳ nào chúng ta biết đến, tôi là một trong số kẻ không hề nghi ngờ. Qua tất cả những dấu vết của chúng là sự mất mát hiện tại, chúng ta mang ký ức của chúng trong dòng máu của chúng ta.

Đó là khẳng định của tôi về những gì chúng ta chọn lựa gọi là nền văn minh không

hệ khởi sự ở bất cứ điểm nào đó cả trong thời gian mà những bậc thông thái của chúng ta, với kiến thức và sự hiểu biết giới hạn của họ, cảm lên như buổi sơ khai. Tôi thấy không có chấm dứt và không có khởi đầu ở bất cứ đâu cả. Tôi thấy cuộc sống và cái chết tiến đến một cách tự phát, giống như hai anh em sinh đôi dính nhau ở thắt lưng. Tôi thấy rằng mặc cho giai đoạn tiến hoá hay thoái hoá, mặc cho những điều kiện, khí hậu, thời tiết, mặc cho chiến tranh hay hoà bình, ngu dốt hay văn hoá, sự sùng bái ngẫu tượng hay thuộc về tâm linh, chỉ có một điều duy nhất và luôn luôn là sự tranh đấu của cá nhân, khái ca hay chiến bại của y, sự giải phóng hay nô lệ y, sự phóng thích hay thanh toán y. Cuộc tranh đấu này, mà bản chất của nó là thuộc về vũ trụ, thách đố tất cả mọi sự phân tích, dù là thuộc về khoa học, siêu thế, tôn giáo hay lịch sử.

Cái bi kịch tình dục là một phần viễn ảnh của cái bi kịch lớn lao hơn đã vĩnh viễn đóng một vai trò trong linh hồn con người. Khi cá nhân trở thành toàn vẹn hơn, hợp nhất hơn, vấn đề tính dục rơi vào viễn ảnh thích đáng của nó. Các cơ quan sinh dục đã gây cảm kích, như thế có nghĩa là, thành ra sự phục dịch của toàn thể hữu thể. Sự sinh đẻ đồng thời trong tất cả những khu vực. Cái gì

là mới mẻ, độc sáng và phong phú chỉ tuôn ra từ một thực thể toàn vẹn. Người ta có thể fuck không chỉ với trái tim và linh hồn mà chúng ta nói, như một hữu thể mới mẻ. Một hữu thể mới mẻ là một sản vật của tâm trí, được sáng tạo qua khát vọng, tình yêu và sự chuộc tội, không phải qua sự thai nghén trong tử cung (dạ con). Cái chưa sinh ra cho tới nay tất cả đều vây quanh chúng ta, bị khoá trong cái dạ con của thời gian; khi sự khao khát cho một cuộc sống đích thực của chúng ta ăn sâu, chúng ta cảm thấy sự hiện diện của chúng và dọn đường đưa đến sự tiến đến của chúng.

Tôi đã từng lặp đi lặp lại rằng không có đường lối nào ra khỏi cái đường cùng hiện tại đó cả. Những vật vá vúi là vô ích. Cần phải có một cuộc sống mới, từ những gốc rễ.

Tất cả đều đi tay trong tay. Sự điên khùng không giữ dấu vết gì với điều hoà giải và thuộc về nhân tạo. Nếu chúng ta sống như những con (cây), chúng ta fuck như những con cây, nếu chúng ta cư xử như những quái vật, chúng ta chết như những quái vật. Lúc chúng ta ăn, ngủ, làm việc, chơi đùa – và ngay cả fuck! – giống như những cái máy tự động. Đó là Xứ Miền Mod, với mỗi sự quay tròn giống như những con quay.

Để sống ta không phải chỉ tỉnh thức mà còn đã tỉnh thức nữa. Nếu chúng ta thực sự tỉnh thức thì chúng ta sẽ choáng váng bởi sự khủng khiếp của cuộc sống mỗi ngày. Không ai trong ý thức đúng đắn y có thể có khả năng làm những điều càn rỡ mà hiện giờ đã đòi hỏi chúng ta mỗi một giây phút trong ngày. Tất cả chúng ta đều là nạn nhân, dù là ở tột đỉnh, ở dưới, hay ở giữa. Không có sự trốn thoát, không có sự miễn trừ.

“Ta phải sống hoàn toàn riêng rẽ, quên lãng” Lawrence nói. Ông ta đã cố gắng và đã thất bại. Ta không thể sống riêng rẽ, ta cũng chẳng thể quên lãng.

Thỉnh thoảng, trong chuỗi dài của lịch sử con người, và cá nhân có sự thành công trong việc phá lỏng và theo đuổi cái lối sống độc đáo của y. Nhưng cái cảnh sắc mới hiếm hoi biết bao! Chỉ có một năm – hãy nghĩ đến điều đó! Có bao giờ phá vỡ cái khuôn.

Còn bi đát hơn, hài hước hơn, là cái ví dụ của những kẻ hay bắt chước, kẻ không bao giờ cố gắng hướng dẫn cuộc sống riêng của mình mà m ô phỏng các bậc thầy một cách nô lệ. Rõ ràng như một vài ví dụ đã có, ngay cả những tinh thần gan dạ nhất đã không hiểu được. Để theo đuổi, không để hướng dẫn, đó là sự đáng nguyên rủa của con người.

Đó chỉ là cái nắm của những kiểu mẫu, kẻ mà, bất chấp sự thất bại lý giải đã ảnh hưởng đến dòng sống thâm sâu nhất của con người. Nghiên cứu kiểu mẫu những cuộc sống của họ, chúng ta quan sát tinh thần nổi loạn của con người, chính nó đã giải thoát từ kẻ nô lệ của ảo tưởng, và ảo giác.

Không đi đến đầy đủ chiều dài, đó là sự lằm lẩn sinh tử của con người. Như Jean Guéhenno đã viết: “La vraie trahison est de suivre le monde comme il va, et d’employer l’esprit le justifier”.⁽¹⁾

Chỉ khi nào chúng ta cảm cái nhìn sống của ta trên những hình ảnh nảy lửa này, chúng ta mới có thể bắt đầu đánh giá sức ép của những động lực giống như chết mà nó ở trong chúng ta trong cái bám chặt lấy của chúng. Chỉ lúc bấy giờ chúng ta mới nhận ra những gì là can đảm và tưởng tượng, của sự bạo dạn và lòng từ tốn, để thắm vào cái màn lưới bóp thắt vào của thất vọng và thất bại bao bọc chúng ta. Không hề có sự an lạc hay phủ dụ để so sánh với sự hiến dâng

1. Caliban Parle by Jean Guéhenno. Édition Grasset Paris: Sự phản bội thực sự là dôi theo thế giới như là thế giới trong hiện tình của nó, và đem tâm linh ra mà mình chứng điều ấy.

bởi sự tiêu biểu của những tinh thần ít ỏi hiếm hoi đó.

Bất kể tất cả sự kéo lùi lại nào mà lịch sử ghi nhận, bất kể sự mọc lên và tàn tạ của các nền văn minh, bất kể sự biến mất của các chủng tộc và các lục địa, một số lâu đài không phá nổi và chống đỡ, mà nó là chốn cư trú thực sự của con người, tồn tại. Khi chúng ta nhận ra điều đó, chúng ta sẽ bước vào. Chúng ta sẽ không phải xâu xé thế giới ngã xuống trước nhất.

Cũng như những dòng sông được nuốt chửng bởi đại dương, thế nên tất cả những phương thức nhỏ hơn cuối cùng phải khuất phục trước cái phương thức lớn lao hơn, gọi nó là cái gì bạn muốn. Những nền luân lý, đạo đức, luật lệ, phong tục, tín điều, học thuyết – những điều này chỉ là điều nhỏ mọn không đáng kể. Tất cả những vấn đề đó là điều thần diệu trở thành cái quy phạm. Ngay cả hiện nay, mặc dù chúng ta bị cản trở và thất bại, cái điều thần diệu ấy chẳng bao giờ hoàn toàn vắng mặt. Nhưng phi lý làm sao, bất tiện và vụng về làm sao là những cố gắng của chúng ta để kích thích nó. Tất cả điều kỳ xảo, tất cả công việc làm đau lòng đều dựa vào những vật phát minh được coi như những

kỳ công của việc làm – kinh ngạc, phải được coi không chỉ như sự phí phạm đích thực mà còn như một nỗ lực vô thức về phần con người để độc chiếm và trốn tránh điều thần diệu (phi thường). Chúng ta để ngổn ngang bờ bãi trên mặt đất với những vật phát minh của chúng ta, không bao giờ mộng tưởng rằng có lẽ chúng không cần thiết – hay thiệt hại (bất lợi). Chúng ta tìm ra những phương tiện làm cho hết sức ngạc nhiên của sự giao tiếp, nhưng chúng ta có giao tiếp với người khác không? Chúng ta di chuyển thể xác chúng ta đi đi lại lại trong một tốc độ không thể tính được, nhưng chúng ta có thực sự rời bỏ cái địa điểm nơi chúng ta bắt đầu từ đó không? Tâm thần, luân lý, tâm linh, chúng ta đã bị còng xích lại rồi. Chúng ta đã đạt được cái gì trong việc san bằng những dãy núi, chặn đứng các dòng sông đang cuộn cuộn chảy, hay dời tất cả dân chúng đi giống như những con cừ, nếu chính chúng ta vẫn nguyên vẹn là những sinh vật không yên, khốn khổ, thất bại như từ trước? Để gọi hành động như vậy là tiến bộ là hoàn toàn ảo giác. Chúng ta có thể thành công trong việc thay đổi bộ mặt địa cầu cho đến khi nào nó không thể nhìn nhận được ngay cả với Đấng Sáng Tạo, nhưng nếu chúng ta là chân chất thì nghĩa nó nằm ở đâu?

Những hành động đầy ý nghĩa không đòi hỏi sự náo động. Khi những sự việc đi đến chỗ rời rã và tàn lụn thì cái hành động có đầy ý nghĩa nhất có thể là ngồi bất động. Cá nhân thành công trong việc nhận ra và diễn tả thực sự có ở trong y có thể nói được là đã thực thi một hành động vững vàng hơn là sự huỷ diệt một Đế quốc. Điều đó không hẳn luôn luôn là cần thiết, song le, để uốn nắn sự thật. Qua một thế giới khập khiễng và tan rã, sự thật vẫn tồn tại.

Vào lúc khởi đầu là Ngôn từ. Con người hành động nó ra ngoài. Y là hành động, không phải người đóng trò.

Ta có thể sống một cách vui vẻ – ta cần phải thế! – ở giữa một thế giới đã nhân hoá với những phiền muộn, khốn khổ. Đây là một thế giới khác mà trong đó để thưởng thức cuộc sống? Tôi biết điều này, điều mà tôi sẽ không còn thi hành để cho sự thi hành, cũng chẳng hành động để cho sự hành động. Tôi cũng chẳng thể chấp nhận như kẻ túng túng bán hay không thể tránh được những gì nay tiếp tục nhân danh luật lệ và trật tự, hoà bình và phần vinh, tự do và an toàn. Hãy bán thứ đó cho *Hottentots*! Điều ấy đã quá *horrendous* cho tôi nuốt. Tôi định đánh cuộc sự tuyên bố

của mình, một sự nhỏ nhoi, nhưng là của mình. Thiếu cái tên cho nó, tôi sẽ gọi nó là – *protém* – Xứ miền của Fuck.

Tôi đã từng đề cập đến cái lãnh vực kỳ quái này. Tôi đã nói đến nó như một “Interlude”. Tôi lại đề cập đến nó bởi vì lúc này hơn lúc nào hết có tiếng chuông của thực tại. Trong lãnh vực này tôi là một vị hoàng đế không bị tranh chấp. Điền khùng như anh thợ làm nón, có lẽ, nhưng chỉ vì 999, 999, 999, 999 người khác suy nghĩ khác hơn là tôi. Nơi những kẻ khác thấy rễ của rau cần tây, củ cải, cây phòng phong và rootabaga, tôi khám phá ra một cái mầm mới - mầm của một trật tự mới.

Những gì đời sống tính dục của con người có thể là ở dưới một trật tự mới vượt qua sức tưởng tượng yếu kém để diễn tả ra của tôi. Chúng ta biết một cái gì của sự cuồng cuồng và sự hoan hỉ cực điểm mà đặc tính hoá những nghi thức và những nghi lễ của những kẻ theo tà giáo và những kẻ bán khai; chúng ta cũng biết một cái gì của nghệ thuật và sự sắc sảo đã khống chế hành động của yêu đương giữa những kẻ mộ đạo Đông phương. Nhưng chúng ta chẳng bao giờ thấy hay nghe một người tự do từ sự mê tín, lễ

nghi, sự sùng bái ngẫu tượng, sợ hãi hay phạm tội. Một số được tự do trong một số phương diện, những kẻ khác trong những phương diện khác. Không ngay cả trong thời đại Arthur, và đó là một thời đại huy hoàng, con người đã tự phô bày tự do của mình.

Đó là đời sống mơ mộng của chúng ta đang hiến một chìa khoá cho những khả hữu đã chứa trong chúng ta. Trong giấc mộng thì đó là một người Adamic, một với mặt đất, một với các vì sao, kẻ đi đến đời sống, kẻ lãng du qua quá khứ, hiện tại và tương lai với sự tự do bình đẳng. Đối với y không có những cấm điều, không có luật lệ, không có những hiệp ước. Theo đuổi đường lối của y, y đã không bị ngăn trở bởi thời gian, không gian, những chướng ngại thuộc về thân thể (vật chất) hay những khảo sát luân lý. Nếu nó là với một con thú trên cánh đồng thì y thỏa mãn dục vọng y, y không cảm thấy chống đối lại.

Trong thế giới bị đánh thức dậy, đổ nát, khập khiễng, tê liệt hoá bởi mỗi loại sợ hãi, bị đe dọa ở mỗi bước bởi sự trừng phạt thực sự hay tưởng tượng, thì hầu như mỗi khát vọng của chúng ta là tìm kiếm diễn tả để làm cho xuất hiện sự sai lầm hay tội lỗi. Cái ngã thực sự biết khác biệt; cái giây phút ta bịt mắt

lại trước hết thấy những giục giã này là đã mắc vướng vào sự hỗn loạn. Trong mộng, bắt chập tất cả những kềm gai, những vực thẳm, những cạm bẫy, những quái vật đang nằm chờ chúng ta, chúng ta chạy theo tuốt qua. Khi khát vọng của chúng ta bị ngăn trở hay đàn áp đời sống trở thành hèn hạ, xấu xí, khuyết điểm và giống như chết rồi. Nói khác đi, *đúng y như thế*. Dù sao thế giới chúng ta trú ngụ chỉ là sự phản chiếu cái hình ảnh hỗn loạn nội tâm của chúng ta mà thôi. Những vị lương y của chúng ta, những pháp gia nhiệt tín của chúng ta, tất cả những nhà mô phạm hair-shirted và những người lừa phỉnh chơi trò chi phối cảnh trí chúng ta sẽ tin rằng dự phần vào cuộc sống thuộc về xã hội man di mọi rợ hữu thể bán khai, như họ gọi bản tính con người, ắt phải khập khiễng và bị trói buộc. Mỗi hữu thể sáng tạo biết rằng điều này là sai lầm. Chưa hề có cái gì thành tựu bởi sự lúng túng, trở ngại, trói buộc, bị còng lại với nhau. Không tội lỗi cũng chẳng phải chiến tranh, không thèm muốn cũng chẳng phải háu lợi, không ác độc mà cũng chẳng phải ghen tị thì như vậy nó đã được trừ khử. Tất cả điều ấy đã có hiệu quả, trong việc nhân danh Xã Hội, là điều mãi mãi kéo dài ra của sự đối trá lớn lao. Giả sử rằng, ngoại

trừ bị trói buộc bởi sự sợ hãi trừng phạt, con người sẽ sửa soạn sát nhân và cướp phá, người kê khai gian và hành hạ *ad infinitum* là để vu oan (nói xấu) loài người. Chỉ cho một nửa cơ hội thôi, con người sẽ bày tỏ cái tuyệt nhất ở trong người họ. Chắc chắn những cuộc bùng nổ bạo động nhất định xuất hiện bất cứ nơi nào có một khế ước mới mẻ của tự do. Một số loại công lý thô lỗ nhất định nào đó tự khẳng định chính nó bất cứ những bình diện nào đã nghiêng oằn quá xa. Thích hay không thích, nó cũng đi đến những thời đại khi mà một số những kiểu mẫu của giống người đòi hỏi để được thanh toán, và bị thanh toán, nếu chỉ ra khỏi sự tử tế, lịch sự và lòng tôn kính cho những điều xảy đến họ. Có những thời kỳ khi một số kẻ khốn cùng không đáng được gì hơn là ném đến những con chó sói. Thỉnh thoảng những kẻ phản bội thực sự với giống người *cần phải* bị tước gỡ những quyền hạn không thuộc về tôn giáo và những đặc ân của họ, sự bỉ ổi của họ, những chiếm hữu phi pháp, và bị tống cổ ra như những con chó.

Những hành tung đầy thù hận này sẽ lặp đi lặp lại mãi, chừng nào còn có sự đàn áp và bị đàn áp. Đừng hiểu lầm tôi, đó không phải là điều lớn lao trong tinh thần kẻ mà

hắn bênh vực những việc làm như vậy! Song những kẻ không may cũng có nói đến những điều của họ một đôi khi. Không ai là quá bé mọn hay có nghĩa là ngu dốt, nếu luôn luôn có một quân bình ổn kiện nhằm đạt tới.

Tinh thần con người cũng giống như dòng sông tìm biển cả. Đấp dề ngăn nó lại và bạn chỉ nâng sức mạnh nó lên mà thôi. Đừng có bắt con người chịu trách nhiệm cho những bộc phát kinh khủng của hắn! Hãy kết án động lực cuộc sống! Cái tinh thần mà nó điều động chúng ta có thể chiếm đoạt bất cứ sự trá hình nào: nó có thể làm cho chúng ta giống như những thiên thần, những tà thần hay những thần thánh. Tùy theo mỗi chọn lựa của hắn. Chẳng có gì đứng trên con đường của con người ngoại trừ những sợ hãi ma quỷ của mình. Thế giới là căn nhà của chúng ta, nhưng tuy vậy chúng ta phải chiếm giữ nó; người đàn bà chúng ta yêu chờ đợi chúng ta, nhưng chúng ta không biết nơi nào để tìm ra nàng; con đường chúng ta tìm kiếm ở dưới bàn chân chúng ta, nhưng chúng ta thất bại nhận ra nó. Dù chúng ta ở trên mặt đất này lâu hay ngắn, những uy quyền tiến tới không hề có giới hạn.

Có phải chúng ta có lợi bởi sự ở lại *ici-bas*⁽¹⁾ của chúng ta? Tuyệt biết bao nếu chúng ta có thể nói, giống như Đức Phật. “Ta không có được cái vật ít nhất từ cái toàn vẹn, sự giác ngộ vô song, và cái nguyên lý rốt ráo này nó được gọi là “sự giác ngộ vô song, toàn vẹn”.

Tôi có thể tưởng tượng một thế giới – bởi vì nó luôn luôn có tồn tại! Mà trong ấy người và thứ vật chọn lựa để sống trong thanh bình và hoà điệu, một thế giới biến đổi mỗi ngày qua ma lực của tình yêu, một thế giới tự do của cái chết. Điều đó không phải là một giấc mơ.

Chẳng bao giờ có một giấc mơ của đời sống quá huy hoàng, quá chói lọi, để cắm vào bức ảnh của thực tại. Những kẻ sợ hãi đó đã bị thất vọng, những kẻ ngờ vực đã bị mất mát; vườn Địa Đàng của quá khứ là Ảo Tưởng của tương lai. Giữa những cái chuỗi dài hiện tại vô tận; cái ngay bây giờ, mà trong ấy những sự vật là cách thức của chúng là vậy, và chỉ vì nó là như thế và không trái lại nên chúng ta có tất cả những khát vọng của chúng ta giống như con cá trong đại dương... vì nó là

1. Ở thế gian này.

một đại dương, chúng ta bơi lội trong đó, một đại dương sâu thẳm và uy vũ vô hạn, nó bao bọc tất cả những điều chúng ta chưa hề biết, chưa nhận ra... và thế không đủ hay sao?



Chính vào lúc tôi đơn độc, bách bộ trên các đường phố, là lúc mà tôi có được cái cảm giác của những sự vật: quá khứ, hiện tại, tương lai, sinh, tái sinh, tiến hoá, cách mạng, sự lâm chung. Và tính dục trong tất cả bệnh hoạn bệnh lý học của nó.

Mỗi xứ sở, mỗi đô thị, thành phố và làng mạc đều có cái khí hậu và không khí tính dục riêng rẽ của nó. Trong một vài nơi nó thấm vào không khí giống như tấm màn thưa của tinh dịch bốc hơi; ở những nơi khác nó dính khấn trong các bức vách những căn nhà, ngay cả ở những căn nhà thờ phượng. Ở đây, giống như một tấm thảm mới tinh cỏ mới, nó đưa ra một mùi hương dịu ngọt, khoan khoái; ở đó, dày đặc như lông và dịu ngọt như phấn hoa vàng, nó bám chặt vào những bộ y phục của ta, dính trên tóc, tận đầu lỗ tai. Một đôi khi sự thiếu thốn của nó làm xúc động cho đến nỗi chỉ bắt lấy luồng hơi của nó cũng làm

cho như bị điện giật, giống như đi đến cánh cửa sổ mở ra trên đường phố tối tăm và nhận thấy hai mươi ba con gà con trắng tinh tảo dưới ánh sáng chói loà ác nghiệt của một dãy bóng đèn tròn lơ lửng.

Cái cách thiên hạ nói chuyện, cách họ đi, cách họ ăn mặc, cách họ ăn uống và ở nơi, cái cách họ nhìn ngó người khác, mỗi chi tiết một, mỗi cử chỉ họ làm tiết lộ sự có mặt hay vắng mặt của tính dục. Và rồi có những kẻ sát nhân tính dục. Ta nhận ra chúng lập tức ở bất cứ nơi đâu.

Thỉnh thoảng, trong những cuộc nhàn tản bách bộ của tôi, tôi tình cờ đi dọc theo đúng ngay vào một con người nhỏ thó lựa chọn. Cô ta đứng đó loã thể như sáp ong, phô bày trọn vẹn tấm thân bỏ liểu ra đó. Người thợ may – cửa sổ chỉ việc để tay quanh nàng để nhắc nàng theo phía này hay phía kia. Thật ngạc nhiên cái hình mẫu có vẻ sống động làm sao! Không chỉ sống động thôi, nhưng còn hơi dâm dật nữa. Về phần người thợ trang sức – cửa sổ, mọi vật quanh y đều gọi đến sự morticiar (người chuyên thâu đám tang ở Mỹ).

Lang thang vợ vẫn về đêm, nó luôn luôn có vẻ cho tôi thấy rằng những ngạ tư

vắng vẻ tiêu sơ của thành phố thì sinh động hơn, kêu gọi hơn là những đại lộ đèn đuốc sáng choang, nơi những người mẫu, người thực hay nhân tạo, đã được ăn mặc để giết người. Chẳng hạn, trường hợp của Grasse. Có thể là nó kinh khủng và căm dỗ đằng sau bóng tối. Đối lại chân ngọn đồi, nơi người nghèo khó tụ tập lại, giống như những con khỉ không đuôi, những đường phố có vẻ thu xếp giống như những tờ giấy cuốn lại. Ở mỗi chỗ rẽ có những đồng hồ vô dụng bao quanh bởi những con mèo ghẻ lở đang ăn đầy bụng. Vào mùa hè những lối đi vào căn nhà đã được bao bọc với bà già xấu xí hết răng ngồi đó và tán chuyện cạnh làn ánh sáng tối mù mù của ngọn đèn đường. Bên trên lời nói nhảm nhí của các cụ già thỉnh thoảng có thể nghe thấy tiếng cười thô bỉ của một ả giang hồ. Sự hiệu quả thì thuộc về cái lương. Đến nơi một con chó cái dơ bẩn bò trên cái bực cửa, *hai cặp đùi nó bạnh ra, bốn cẳng nó dạnh ra*, là một cảnh kêu gọi mà sự bẩn thỉu thô bỉ chung quanh chỉ dùng để nhấn thêm mà thôi. Một người thơ thần trong tình trạng luống cuống, trở đi trở lại mãi với cái hình ảnh nặng nề với những cái cẳng mở duỗi ra như một cái com-pa và trong hai lỗ mắt hai con đồng tử đen than đỏ ngầu lên.

Bất cứ nơi nào có một dòng sông, một cái chợ, một giáo đường, một nhà ga xe lửa, một nhà đánh bạc, thì ở đó có những ngọn khói dày đặc của ngọn lửa ngộp khói này làm cho máu đông lại và làm cho cái miệng khô khan.

Đó là một điều thông thường để chuyển động hướng đến những làn ánh sáng rực rỡ khi ta đi đến một đô thị xa lạ sau khi bóng tối phủ xuống. Bản năng của tôi là xê dịch nhắm đến những nơi tối tăm, nơi mà sự im lặng đã được nhấn mạnh bởi những tiếng la tục tĩu, tiếng cười thô lỗ, những lời thề như nhớp và những tiếng cầu nhau vô nghĩa... hoặc thỉnh thoảng một tiếng rên rĩ. Âm vang của một kẻ nào đang rên rĩ ở đằng sau một cánh cửa sổ đóng kín đã làm tôi biến thành tro bụi. Tôi không chỉ xúc động cùng tận, tôi còn thường hay bị kích thích về tính dục nữa. Một người đàn bà rên rĩ trong bóng tối như vậy thường có nghĩa là người đàn bà ấy đang van xin tình yêu. Tôi tự nói với mình rằng những tiếng rên rĩ của nàng chẳng bao lâu sẽ bị khựng lại bởi một sự ôm xiết cuồng nhiệt; tôi đợi nghe thấy những tiếng thở dài, và những tiếng xì xào tiếp theo.

Đi từ nhà này tới nhà kia, từ cửa sổ này tới cửa sổ kia, niềm hy vọng đáng thương hại

của tôi là để được thoáng thấy một người đàn bà tự chúc mình ngủ ngon trong một tấm gương nứt. Nếu chỉ một lần tôi có thể thoáng thấy cái nhìn cuối cùng trước khi ánh đèn thổi tắt.

Ở khắp tất cả mặt đất là những chỗ riêng rẽ, nơi đàn ông và đàn bà kéo giạt mạnh và lăn qua lộn lại trên những cái giường đá, văng trán nôn nao của họ nhỏ từng giọt mồ hôi, đầu óc luống cuống của họ buộc vào với những hy vọng hảo huyền và những giấc mơ đầy thù hận... Tôi lại thấy cái thị trấn bé nhỏ đó ở Peloponnesus với vọng lâu của nó nhìn qua hải cảng; tất cả để được vùi sâu vào trong giấc ngủ ngoại trừ cái nơi gồm ghiếc này, một cái hang đá và sắt chói lọi với làn ánh sáng ma quái, như thể những vong hồn có thật bị kết án phải hoá thiêu. Ở dưới chân các bức vách, nơi tất cả những hương lộ ngoằn ngoèo đi đến đường cùng, tôi thấy một cặp dính chặt lại với nhau trong cái ôm xiết vĩnh viễn. Gần bên gặm nhấm sự vuốt ve một cách vui vẻ, một con dê đực đã ở lì tại đó. Tôi nhìn họ một lúc, con dê và những người tình hay quên rồi vợ vẫn đi xuống bến tàu nơi một ông lão gàn gàn với hàm râu bạc phơ đang rửa chân. Cái nhìn chằm chặp của ông

ta, đã chăm chú đến Argos xa vời, đó là một người hy vọng nhìn thấy được cái lông (trừu) màu vàng.

Trong nỗi cô đơn của họ, trong giấc mơ yêu đương của họ hay thiếu thốn nó, sự mất mát thì mãi mãi trôi dạt đến rìa nước. Trong sự trôi nổi bao la của đêm, tiếng huýt gió đau khổ của sự hành hạ thì đã bị bao bọc lại bởi tiếng vỗ bập bênh của ngay cả dòng suối nhỏ bé nhất. Tâm trí, đã trống rỗng hết thấy nhưng những tiếng vỗ bập bênh của những làn sóng, trở nên yên lặng. Cuốn theo với dòng nước, tinh thần con người đã huỷ hoại những chiếc cánh xếp vào mở ra được của nó.

Những dòng nước của mặt đất! Bằng phẳng, chống đỡ, an ủi. Những dòng nước rửa tội! Kế với ánh sáng, là yếu tố huyền nhiệm nhất của sự sáng tạo.

Tất cả mọi sự đều tàn tạ trong thời gian.
Dòng nước còn lại.

Tháng Ba – Tháng Tư, 1957

Big Sur, California.

Phụ lục

Tác giả vĩ đại nhất hiện còn sống*

(The Greatest Living Author)

Tôi gọi Henry Miller là tác giả vĩ đại nhất hiện còn sống vì tôi nghĩ rằng ông đúng với cái danh hiệu ấy. Tôi không gọi ông là một thi sĩ vì ông chẳng bao giờ viết một bài thơ; tôi nghĩ rằng ông cũng không thích thi ca nữa. Nhưng tất cả mọi điều ông đã viết ra là một bài thơ trong ý nghĩa rộng rãi và tuyệt diệu nhất của chữ ấy. Thứ hai, tôi không gọi ông là nhà văn, mà là một tác giả. Văn gia là sự trở ngại của văn chương hiện đại; Miller đã không ngừng gây chiến với các văn gia. Nếu ta phải phong tước hiệu cho ông, có thể gọi ông là nhà văn minh triết (Wisdom), văn học minh triết là tiêu thức của nền văn học nằm giữa văn chương và thánh thư; nó là thi ca

* Bài viết này được viết vào thập niên 60, trước lúc H. Miller qua đời vào năm 1981

chỉ vì nó nổi bật trên văn chương và một đôi khi nó kết thúc trong các thánh kinh. Năm trước, tôi đã viết cho thi sĩ và tiểu thuyết gia Anh Cát Lợi Lawrence Durrell: hãy gom góp tác phẩm *thánh thư* của Miller (tôi nghĩ cách gọi này là một sự độc sáng). Hãy hợp nhất một thánh thư từ tác phẩm của ông, tôi nói, và đặt một cuốn vào mỗi phòng khách sạn ở Mỹ, sau khi dời đi những thánh kinh Gideon và đặt chúng trong những thác nước của tiệm giặt ủi. Tuy nhiên, Durrell, đã làm việc cho cuốn “thánh thư” này trong nhiều năm rồi; tôi là một Johnny đến trễ. Quả thế, một nhóm các nhà văn ở khắp thế giới đã làm công việc đó, và hiện tại đã có một quyển ra mắt.

Có một lý do thông thường là tại sao tập sách này thật rất cần thiết.⁽¹⁾ Những cuốn sách của tác giả hầu như không thể hiện hành; những cuốn không bị cấm thì lại bị ăn cắp tại tất cả những thư viện ở khắp nơi. Ngay cuốn sách không bị cấm vừa mới đây đã bị đánh cắp trong khi gửi theo đường bưu điện đến tôi. Kẻ nào có được nó thì tốt hơn là một cuốn sách của người yêu, bởi vì nó là một cuốn thư tịch học.

1. Bài này cho in ở đầu bài cuốn *Tropic of Cancer* của Henry Miller.

Tôi sẽ giới thiệu Miller với một đoạn văn trích từ tác phẩm *Tropic of Cancer*: “Một đôi khi tôi tự hỏi mình làm sao lại xảy ra chuyện tôi không bị hấp dẫn điều gì cả mà chỉ bị lôi cuốn bởi những cá nhân hơi điên điên gàn gàn, bệnh thần kinh suy nhược, bệnh thần kinh phân liệt, bệnh tinh thần, và đặc biệt là những người Do Thái. Ất phải có một cái gì ở trong Gentile⁽¹⁾ khỏe mạnh đã kích thích đầu óc người Do Thái, cũng như khi y thấy khúc bánh mì đen thui chua lèm”. Cái “Gentile khỏe mạnh” đây là một chữ chế nhạo hay ho đối với Miller, người thường thích phong cho mình như là Mỏm Đá Hạnh Phúc (Happy Rock), Caliban, đúng là một cậu bé Brooklyn. “Một kẻ nào đó đã rời bỏ cái mẩu mực vàng son của văn chương” hay là – cái tên tôi thích nhất – the Patagonian⁽¹⁾. Một Patagonian là gì? Tôi không biết, nhưng chắc chắn là nó có một cái gì hãn hữu và *sui generis*. Chúng ta có thể gọi Miller là một Patagonian vĩ đại nhất hiện còn sống.

Làm sao nói về Miller? Có những tác giả mà ta không thể nào viết một cuốn sách

1. *Gentile*: một người không phải là người Do Thái.

2. *Nghĩa đen*: người miền Nam nước Mỹ.

hoặc ngay cả một bài tiểu luận hay ho về tác giả ấy cho được. Arthur Rimbaud là một trong những cuốn sách hay nhất về Rimbaud, mặc dù một cách chính yếu, tác phẩm ấy hầu như là viết về Henry Miller)⁽¹⁾. D.H. Lawrence là một tác giả khác ta không thể bao gồm trong một cuốn sách “viết về” (Miller đã bỏ quên cuốn sách của ông ta về Lawrence). Và chính Miller là một trong những tác giả Patagonian, người không muốn thích hợp trong chỉ một cuốn sách. Mỗi chữ ông viết ra luôn luôn là một tự truyện, nhưng chỉ trong đường lối của *Leaves of Grass*⁽²⁾ là tự truyện mà thôi. Không có lấy một chữ “xưng tội” ở Miller. Những khai thác ướt át say mê của ông đôi khi đọc thấy như là một thứ Brooklyn Casanova⁽³⁾ hay là Fanny Hill⁽⁴⁾ giống đực, nhưng chắc chắn là không có lấy một lời thêu dệt hay khoác lác được nói đến – hoặc là chỉ như cái cơ hội sẽ đòi hỏi đến. Độc giả có thể và không thể

-
1. *Tức cuốn: The Time of Assassins : A study of Rimbaud by Henry Miller.*
 2. *Nhan đề thi tập kiệt tác bất tử của Walt Whitman.*
 3. *Casanova de Seingalt, Giovanni, Jacopo (1725-1798, tay chơi nổi tiếng ở Ý, được biết nhờ tập Mémoires (xuất bản năm 1926-1938).*
 4. *Tên một tác phẩm của John Cleland, được coi như một dân thư ở Mỹ.*

dựng lại đời sống của Henry Miller từ các tác phẩm của ông, bởi vì Miller chẳng bao giờ quyển luyến với đề tài hơn nữa như Lawrence đã làm. Sự thật là chẳng có bất cứ đề tài nào cả và Miller là thi sĩ của nó. Nhưng một ít tài liệu về ông có thể giúp giới thiệu ông với những ai cần một sự giới thiệu. Về phần tôi, tôi không đọc ông một cách liên tục, tôi chọn một trong những tác phẩm của ông một cách mù quáng và mở nó ra một cách ngẫu nhiên. Tôi vừa mới làm điều này; ví dụ, tôi tìm thấy câu: “Con người không được tự nhiên trong vũ trụ, dù tất cả những nỗ lực của các triết gia và các nhà siêu thế học đã cung cấp một chất si rô làm êm dịu. Tư tưởng vẫn còn là một thứ thuốc mê. Câu hỏi sâu xa nhất là *tại sao?* Và đó là một câu hỏi bị cấm chỉ. Cái câu hỏi rất ráo thì bản chất thuộc về vũ trụ hư hoại. Và cái hình phạt là – những tai ách của Chức Nghiệp”. Không phải là thứ văn xuôi vĩ đại nhất có lẽ, nhưng Miller không phải là một nhà văn; Henry James là nhà văn. Miller là một người kể chuyện, một kẻ nói nhảm nhí ở góc phố, một tiên tri, và một Patagonian.

Đâu là sự thật về Miller? Tôi không xác quyết là nó quan trọng như thế nào. Ông sinh ở Brooklyn, khoảng 1890, thuộc dòng dõi Đức

quốc, và trong những phương cách nhất định nào đó thì ông hoàn toàn là người Đức. Tôi thường nghĩ rằng những người Đức làm những người Mỹ tuyệt nhất, cho dù chắc chắn rằng nếu ở phương diện người Đức thì họ là những người Đức tệ hại. Miller hiểu người Đức trong chính bản thân mình và trong con người Mỹ. Ông so sánh Whitman và Goethe: “Ở Whitman toàn thể phong cảnh nước Mỹ hiển hiện ra đời sống, quá khứ và tương lai, tử và sinh của nó. Bất cứ những gì có giá trị ở Mỹ thì đã được Whitman diễn tả rồi, và chẳng có gì để nói thêm nữa cả. Tương lai thuộc về máy móc, thuộc về những người máy (robots). Ông là thi sĩ của Thể xác và Linh hồn, Whitman. Thi sĩ đầu tiên và cuối cùng. Ông hầu như không thể được đọc đến hôm nay, một lâu đài được bao phủ bởi những chữ tượng hình thô kệch, mà để đọc nó chẳng có chiếc chìa khóa... Không có sự tương đương trong các ngôn ngữ của Âu châu vì tinh thần của nó đã được ông làm thành bất hủ. Âu châu thì đã bão hòa với nghệ thuật và mảnh đất của nó đầy những xương người chết và ở đó các bảo tàng viện đang bốc cháy với những kho tàng bị cướp phá, cái Âu châu chẳng bao giờ có được là một tinh thần khang kiện, tự do, cái mà bạn gọi là Con Người. Goethe là người

tiến tới được gần nhất, nhưng Goethe là chiếc sơ mi hồ lớn, bởi đối chiếu lại, Goethe là một công dân đáng kính, một nhà mô phạm, một kẻ quấy nhiễu, một tinh thần phổ quát, nhưng đã bị đóng dấu với cái nhãn hiệu Đức quốc, với hai con diều hâu. Sự điềm tĩnh của Goethe, sự lặng lẽ, thái độ con nhà thể thao (Olympian), thì không gì hơn là sự tê mê buồn ngủ của thần tính của một người Đức trung lưu. Goethe là chung cục của một cái gì, Whitman là một khởi đầu”.

Nếu bất cứ kẻ nào có thể có chiếc chìa khóa để đọc được chữ tượng số của Whitman thì kẻ đó chính là Miller. Miller là Whitman tái sinh ở thế kỷ hai mươi. Nhưng hãy trở lại với “những sự thật”. Cậu bé ở Brooklyn đến trường trung học Brooklyn vào một ngày khi mà hầu hết các trường trung học giữ những tiêu chuẩn cao hơn hầu hết các trường đại học Mỹ ngày nay. Ông bắt đầu ở CCNY nhưng gần như rời bỏ ngay lập tức và đi đến làm việc cho một công ty xi măng, rồi làm cho hãng điện tín, nơi ông trở thành quản lý nhân viên trong một đô thị lớn nhất thế giới. Hãng điện tín được gọi là Cosmodemonic Telegraph Company trong những tác phẩm của Miller, hay là trong những khoảnh khắc hoan hỉ của Cosmodemonic Telegraph

Company. Một hôm trong khi viên phó chủ tịch rầy la ông, y đề cập với Miller rằng y sẽ thích thú được thấy một kẻ nào viết một thứ sách Horatio Alger về những kẻ truyền tin.

Tôi tự nhủ với mình rằng – Miller nói – kẻ già nua đáng thương bán thu, người, hãy đợi cho đến khi ta thoát khỏi chiếc quan tài của ta... Ta sẽ cho người một cuốn sách Horatio Alger... Đầu óc ta quay cuồng trong sự rời bỏ sở làm của người. Ta thấy quân đội của những người đàn ông, đàn bà và con nít đã đi qua tay ta, đã thấy họ khóc than, van xin, thỉnh cầu, kêu nài, nguyên rủa, khạc nhổ, tức giận, đe dọa. Ta thấy những dấu vết họ lưu lại trên các xa lộ, đang nằm trên sàn xe lửa chờ hàng hóa, những cha mẹ quần áo rách rưới, cái bao than trống rỗng, chậu nước rửa chén tràn ra ngoài, những bức tường đang toát mồ hôi và giữa những giọt mồ hôi lạnh lẽo, những con gián chạy như điên; ta thấy chúng đi khắp khiêng giữa những con quỷ lùn vắn vẹo hay ngã ra sau bởi chứng phong giật cuồng loạn... Ta thấy những bức tường sụt dần và bệnh dịch hạch tuôn ra như một chất

nước có cánh, và loài người chất cao hơn với luận lý bọc sắt của họ, đợi chờ cho nó qua đi, đợi cho tất cả mọi sự đã được ráp nối lại, đợi chờ, chờ đợi một cách hài lòng... nói rằng sự việc thì tạm thời hư hỏng. Ta đã thấy nhân vật Horatio Alger, giấc mơ bệnh hoạn của Hoa Kỳ, chồng chất cao hơn và cao hơn, thoạt tiên người truyền tin, rồi đến nhà thủ thuật, rồi ông sếp, rồi ông giám thị, rồi phó chủ tịch, rồi chủ tịch, rồi nhà đại tư bản nghiệp đoàn, rồi Nam tước la-de (beer baron), rồi Huân tước của tất cả nước Mỹ, tiền bạc thần thánh, thần của các vị thần, xi măng của xi măng, kẻ bắt tài ăn trên ngòai trời, con số không với chín mươi bảy ngàn phần thập phân theo chiều dọc chiếc tàu... Ta sẽ cho mi Horatio Alger như mi nhìn thấy cái ngày sau sách Khải Huyền, khi tất cả mùi hôi thối đã được dọn sạch.

Và ông đã làm. Cuốn sách đầu tiên của Miller, *Tropic of Cancer* (Chí tuyến Giải), được xuất bản ở Paris và năm 1934 và lập tức nổi tiếng ngay và cũng lập tức bị cấm ở tại tất cả những xứ dùng tiếng Anh. Đó là câu chuyện của Horatio Alger với sự phục thù.

Một ngày nọ, Miller đã ra khỏi công ty của Cosmodemonic Telegraph không một lời từ biệt; sau đó ông luôn luôn sống với trí thông minh của mình. Ông đã thu xếp để đến Paris chỉ trong mười đồng mỹ kim, nơi ông đã sống hơn mười năm trời, không phải sống trong thời vui vẻ vàng son mà sống trong thời buổi đại khủng hoảng. Ông đã từng chết đói, kết bạn với nhiều người, tự học thông thạo tiếng Pháp. Mãi cho đến đệ nhị thế chiến xảy ra, lúc bấy giờ ông mới trở lại Mỹ và sống ở Big Sur, California. Trong số những tác phẩm hay nhất của ông bị cấm có hai cuốn *Tropic (Tropic of Cancer, 1934, và Tropic of Capricorn, 1939)*; *Black Spring, 1936*; và một phần của một bộ ba cuốn *The Rosy Crucifixion* (gồm có *Sexus, Plexus* và *Nexus*).

Không may cho Miller, ông là người không được hưởng danh dự ngay trên đất nước và ngôn ngữ của mình. Khi *Tropic of Cancer* được xuất bản, ngay cả cái việc nhập nội vào Anh quốc cũng bị từ chối, bị giữ lại bởi các viên chức ở thương cảng và phát hoàn lại Pháp bằng chiếc tàu ngày hôm sau. Ông kết bạn với viên cai ngục của ông và viết một luận thuyết hấp dẫn về y. Nhưng Miller không có cái ý thức thất vọng. Ngay từ đầu

cuốn *Tropic of Cancer* ông viết: “Tôi không có tiền, không tài sản, không hy vọng. Tôi là người sung sướng nhất đang sống.”

George Orwell là một trong vài nhà phê bình Anh đã thấy được giá trị của ông, mặc dù (mirabile dictu) T. S. Eliot và ngay cả Ezra Pound đã khen ngợi ông. Pound với thói quen lạnh nhạt cố hữu của mình đã đưa cuốn *Tropic of Cancer* cho một người bạn mà sau này trở thành người xuất bản của Miller và nói: Đây là một cuốn sách bẩn thỉu (dirty) đáng đọc. Pound còn đi xa hơn như việc cố gắng ghi Miller vào hệ thống kinh tế của ông để cứu vớt thế giới. Miller đã trả đũa bằng cách viết một bài hài hước gọi là *Money and How It Gets That Way*, đề tặng Ezra Pound. Mối giao tình đã dừng lại ở đây, quan điểm của Miller về tiền bạc là một cái gì giống như thế này trong cuốn (*Tropic of Cancer*): “Đi trong tiền bạc qua đêm đông đảo, được che chở bởi tiền bạc, ru ngủ bởi tiền bạc, u mê ám chướng bởi tiền bạc, chính đám đông là tiền bạc, hơi thở tiền bạc, không có một vật thể đơn độc nào ở bất cứ nơi đâu mà không phải tiền bạc, tiền bạc ở khắp mọi nơi và vẫn còn chưa đủ, và rồi không tiền hay một ít tiền bạc hay ít tiền hay nhiều tiền hơn, nhưng tiền

bạc, luôn luôn tiền bạc, và nếu bạn có tiền hay bạn không có tiền đó là đồng tiền đếm được và tiền kiếm ra tiền *nhưng cái gì làm ra tiền, làm ra tiền?*”. Pound đã không quan tâm đến cái nhãn hiệu kinh tế học ấy.

Nhưng tất cả các nhà văn đã chen vai thích cánh cùng nhau để hoan nghênh Miller giữa sự trùng tuyến, ít ra cho sự trọng yếu: Eliot, Herbert Read, Aldous Huxley, John Dos Passos và trong bọn họ người thực sự biết rõ Miller tuyệt như thế nào là: William Carlos Williams, người đã gọi ông là Tăng viện trưởng (the Dean), Lawrence Durrell, Paul Rosenfeld, Wallace Fowlie, Osbert Sitwell, Kenneth Patchen, nhiều họa sĩ (Miller là nhà thủy thái họa cuồng nhiệt). Nhưng trên hết ông là người quấy nhiễu bởi chứng thần kinh phân liệt và bệnh tinh thần, như bất cứ thi sĩ Cosmodemonic nào cũng phải như thế. Thiên hạ tất cả cái giống nãng đến ở Big Sur và tuyên bố rằng họ muốn gia nhập sự thờ phượng tính dục (the Sex Cult). Miller cho họ tiền vé xe buýt, và bữa ăn ngon và tống họ lên đường.

Orwell đã viết một trong những luận thuyết hay nhất về Miller, mặc dù ông lấy sự tiến bộ xã hội học và gắng đặt Miller như một

nhà văn bi quan (Depression) hay một cái gì của loại đó. Cái gì làm Orwell ngạc nhiên về Miller là sự khác nhau giữa quan điểm và nỗi cay đắng hiện sinh của tiểu thuyết gia như Céline. Tác phẩm *Voyage au bout de la nuit* của Céline diễn tả sự vô nghĩa của đời sống tân tiến và như thế là một kiểu mẫu đầu tiên của tiểu thuyết thế kỷ hai mươi. Orwell gọi tác phẩm của Céline là một tiếng kêu gào của lòng oán hận không sao chịu nổi, một tiếng kêu từ cái hồ chứa nước xú uế. Và Orwell thêm rằng *Tropic of Cancer* thì hầu như đích xác trái lại!... Một điều như vậy cuốn sách của Miller “trở thành lạ thường như có vẻ hầu như phi thường, (bởi vì) nó là tác phẩm của một người sung sướng”. Miller cũng đạt đến hố thẳm (pit), như nhiều nhà văn đã đạt đến; nhưng làm thế nào, Orwell hỏi, ông có thể nổi lên không chua chát, trợn vện, cười đùa với niềm vui? “Đích xác những phương diện của cuộc sống đó đã rót đầy Céline với kinh hãi là những điều đã hấp dẫn ông. Vậy nên xa cách từ sự đối kháng, ông đã chấp nhận. Và cái chữ quan trọng “chấp nhận” đã triệu đến sự dung hóa thực sự của ông, người Mỹ khác, Walt Whitman”.

Quá thế, đây là điểm nan giải của vấn đề và không may là Orwell không thể thấy

vượt quá cái trạng huống kinh tế – xã hội học với Whitman và Miller. Tuy vậy, nhà phê bình Ăng-lê này đã nhận ra sự quán thông của Miller về trọng điểm của ông và đặt ông vào giữa những đại văn hào của thời đại chúng ta; hơn thế nữa, ông còn dự đoán rằng Miller sẽ đặt ra đường lối thái độ cho tiểu thuyết gia tương lai. Thế nhưng điều này chưa hề xảy ra, song tôi đồng ý rằng nó phải xảy ra. Ảnh hưởng của Miller hiện nay một cách giản dị là ở giữa những thi nhân; những thi sĩ nào theo Whitman nhất định phải theo Miller, ngay dù trong sự diên trì sự từ bỏ thi ca trong ý thức thông thường và viết lách của nó mà thứ văn xuôi Thánh kinh của địa ngục mà Blake đã nói đến và Arthur Rimbaud đã từng viết một chương.

Đâu là điều “chấp nhận” này mà Orwell đề cập đến trong việc lưu ý đến Whitman và Henry Miller? Trong một bình diện thì đó là thứ ý thức thi ca thuộc về vũ trụ, và trong một bình diện hiển nhiên nhất thì đó là thi ca của chủ nghĩa lãng mạn thế kỷ mười chín. Miller thì xa lạ trên xứ sở này bởi ông tiêu biểu cho đại lục hơn là ảnh hưởng Ăng-lê. Ông phá vỡ truyền thống văn học Ăng-lê cũng như nhiều nhà văn Mỹ thế kỷ hai mươi đã làm, bởi vì tiền bối của ông không phải là

Anh Cát Lợi, và cũng không phải thuộc địa Mỹ. Ông không đọc những nhà văn Anh quốc được ưu đãi, Milton, Marlowe, Pope, Donne. Ông đọc những gì mà ông bà của ông đã biết là có chuyện bất thường khi những người theo chủ nghĩa Victoria⁽¹⁾ (Victorianism) là những thiên tài của thi ca Anh Cát Lợi. Ông trưởng thành với những tác phẩm của Dostoevski, Knut Hamsun, Strinberg, Nietzsche (đặc biệt là Nietzsche), Élie Faure, Spengler. Như một thi sĩ thực sự ông tìm thấy phương thức của mình đi đến Rimbaud, Ramakrishna, Blavatsky, Huysmans, bá tước Keyserling, Hoàng tử Kropotkin, Lão Tử, Nostradamus, Petronius, Rabelais, Suzuki, triết lý Thiền, Van Gogh. Và trong ngôn ngữ Anh ông không tự đặt mình ảnh hưởng bởi những tác giả cổ điển bền vững mà bởi tác phẩm *Alice in Wonderland*, *St. Francis* của Chesterton, Conrad, Cooper, Emerson, Rider Haggard, G.A. Henty, (sử gia trẻ con – tôi nhớ đã được kể lại khi tôi còn bé rằng tất cả những sự kiện của Henty đều sai lầm), Joyce, Arthur Machen, Mencken, John Cowper Powys, cuốn *Autobiography* của Herbert Spencer, Thoreau trong cuốn *Bất phục từng dân sự*,

1. Victoria là Nữ hoàng Anh (1837-1901)

Emma Goldman – một người theo chủ nghĩa vô chính phủ vĩ đại (mà ông đã gặp) – dĩ nhiên, Whitman nữa, và có lẽ trên hết cả là một tác phẩm đồng đẳng *Leaves of Grass* gọi là *Huckleberry Finn*⁽¹⁾. Họ hoàn toàn mới có một bảng kê những tác phẩm vĩ đại từ những biển hồ Michigan – gần như là một danh sách kỳ hạn. Miller sẽ giới thiệu cho các độc giả của ông những kiệt tác kỳ lạ như cuốn *Arabia Deserta* của Doughty hay là nhật ký của Anaïs Nin⁽²⁾ mà có lẽ chẳng bao giờ xuất bản nhưng ông (và những văn gia khác) đã thề rằng cuốn nhật ký ấy là một trong những kiệt tác của thế kỷ hai mươi. Tôi tưởng tượng rằng Miller đọc nhiều như bất cứ một người còn sống nào nhưng ông không có cái sự trang trọng tôn giáo về những tác phẩm mà chúng ta được dưỡng nuôi ở những tác phẩm ấy. Những cuốn sách, dù sao, chỉ là những phương cách giúp trí nhớ; và các thi nhân thì luôn cử hành lễ truy niệm cho sự đốt cháy các thư viện. Và cùng với các thư viện, cũng như với các đài kỷ niệm, và khi thì các đài kỷ niệm, cũng như với các nền văn minh. Nhưng trong trường

1. Tác phẩm lừng danh của Mark Twain.

2. Một nữ sĩ Mỹ nổi tiếng hiện nay, bà đã viết tựa cuốn *Tropic of Cancer* của Henry Miller.

hợp Miller (*chez Miller*) không có sự trả thù, không có sự chua cay gay gắt. Orwell đã bực bội khi gặp Miller vì Miller không muốn tham dự vào cuộc Nội chiến Tây Ban Nha và chiến đấu bên phe này hay phe kia, Miller là một người vô chính phủ, và ông không đặc biệt quan tâm đến chuyện con chó nào ăn thịt con chó nào. Như một ngẫu nhiên xảy đến. Người trung thành ngay thẳng đã bị làm thịt và người Falangists ngay thẳng đã bị người Phát xít làm thịt trên cái lỗ hồng suy đồi nhất ở Âu châu; vậy nên Miller đã đúng.

Lawrence Durrell đã nói rằng mấy cuốn *Tropics* lành mạnh trong khi tác phẩm của Céline và D.H. Lawrence là bệnh hoạn. Lawrence không bao giờ thoát khỏi cái chủ nghĩa thanh giáo của ông ta và chính vì cái tính cách anh hùng của ông đã giúp chúng ta tôn kính ông. Céline là một mẫu người thất vọng tiêu biểu của Âu châu – tại sao ông ta sẽ không thất vọng, con người Pháp này của những chiến hào của Đệ nhất Thế chiến? Chúng ta được mang đến một thế hệ của những Céline Mỹ tuổi trẻ, tôi e thế, nhưng thế hệ của Miller vẫn còn có Whitman trước mắt và không quay trở lại với những ổ gà và đám tro tàn của Âu châu. Miller là một nhà khảo

cổ học tuyệt diệu như bất cứ người nào; ở những thành phố trung cổ của Pháp, ông cuồng loạn với hạnh phúc; và ông đã viết một trong những “cuốn du ký” tuyệt nhất về Hy Lạp chưa hề được viết ra (các nhà phê bình đã nhất trí về cuốn *The Colossus of Maroussi*); nhưng để tôn sùng “truyền thống” thì ông là người phi lý toàn nhiên nhất. Cũng như hầu hết các người Mỹ, ông chia sẻ cái quan điểm của Henry Ford đệ nhất rằng lịch sử là cái giường ngủ (bunk). Ông không thể tha thứ cho những “Nordic” tiền bối của ông tin vào những chủ thuyết ngay thẳng và sạch sẽ. Dân tộc ông, ông nói, thì sạch sẽ một cách đau đớn: “Không bao giờ có một lần họ mở cửa mà dẫn đến linh hồn; chưa bao giờ có một lần họ mơ tưởng đến việc nhắm mắt mạo hiểm lấy một phen. Sau bữa ăn những chén bát lập tức được rửa sạch và đặt vào tủ chén. Sau khi báo chí đã đọc rồi thì được xếp lại một cách gọn ghẽ và đặt lên kệ; quần áo sau khi giặt giũ rồi liền đem ủi, xếp lại rồi đem cất kín trong hộc tủ. Tất cả mọi sự đều cho ngày mai, nhưng cái ngày mai ấy chẳng bao giờ đến. Hiện tại là chiếc cầu duy nhất và trên chiếc cầu này họ vẫn còn rên rỉ than van, cũng như thế giới than van rên rỉ và không có một tên khùng nào luôn nghĩ đến

việc phá nổ chiếc cầu?". Như mọi người biết, sự sạch sẽ ngăn nắp là kỹ nghệ chính yếu của Mỹ. Miller là một thi sĩ chống lại sự sạch sẽ ngăn nắp đáng sợ nhất kể từ Walt Whitman và sự thù ghét ngay thẳng, hợp lý (righteousness) của ông ta cũng là của người Mỹ, với chủ nghĩa người Mỹ của Thoreau, Whitman, và Emma Goldman. Miller viết rất nhiều về sự nấu nướng và uống rượu vang. Những người Mỹ là những đầu bếp tồi nhất trên thế giới bên ngoài Anh quốc; và người Mỹ cũng là những kẻ nát rượu mà lại không biết gì về rượu vang cả. Con người Mỹ Nhật-nhĩ-man Miller đã du nhập thức ăn và rượu vang ngon vào trong nền văn học của chúng ta. Một trong những tiểu luận đùa nghịch nhất của ông viết về ổ bánh mì của Mỹ, thứ bánh mì có chất độc được bọc trong thứ giấy kiếng mỏng sạch sẽ, là sản phẩm của kỹ nghệ nặng như kỹ nghệ thép.

Orwell và các nhà phê bình khác có khuynh hướng xem Miller như một hạng người theo khoái lạc chủ nghĩa và không làm nghề nghiệp nào cả. Và một cách có ngụ ý, họ có khuynh hướng xem ông như một trong những hạng người Mỹ lừng danh làm tổn hại những nền móng của truyền thống đạo đức.

Miller dẫn lời nói của Thoreau, mà lời nói ấy có thể hầu như là câu châm ngôn của nhà văn thuộc về vũ trụ “Hầu hết những gì các người hàng xóm của tôi gọi là thiện, thì tôi xác tín một cách thâm thúy rằng nó là ác, và nếu tôi hối hận bất cứ điều gì, thì đó là do hạnh kiểm tốt lành của tôi mà tôi hối hận.” Ta có thể hầu như gọi Thoreau là một tội phạm, tuy ông ta có những cái lấy với luật pháp, cũng như Miller đã có, và cho cùng những lý do tương tự. Cái xu hướng vô chính phủ và phi luân đang trưởng thành mạnh mẽ hơn trong văn học Mỹ, hay là cái chi nhánh đó mà tôi đang nói đến, và Miller là một trong những người chính yếu mang lại cho nó. Không chỉ Emma Goldman, Thoreau, Mark Twain, Whitman, và có lẽ Salinger và Mailer, mà toàn bộ văn học Biệt lập từ chứng thần kinh phân liệt chính trị và siêu tổ chức (over-organization). Tôi đã ảnh hưởng đủ bởi những người này và bởi Miller để nói với các sinh viên của tôi, ít ra những thi sĩ, trau dồi sự dốt nát của chính trị đương thời và những biến cố quân sự bởi vì chúng không ra cái quái gì cả. Tôi nói với họ không phải bỏ thăm, không gia nhập gì cả. Tôi cố gắng bẻ lái họ hướng đến những lãnh tụ và những nhà ảo tưởng thật sự, con người hầu như xa lạ

trong cái thế giới văn học phong nhã, Reich chẳng hạn. Wilhelm Reich đã hỗ trợ một phong trào ở Đức gọi là “Việc làm Dân chủ”, không phải chính trị máy móc, không phải chính trị gì cả, nhưng dân chủ trong vòng quỹ đạo trực tiếp của ta; dân chủ ở nhà. Nước Mỹ vẫn là xứ sở duy nhất nơi cái gọi là xã hội lý tưởng chủ nghĩa và thực nghiệm có chỗ vừa đủ để làm việc; vẫn còn có những nhóm thực hành Cơ đốc giáo nguyên thủy, cũng như những người Thiên chúa Giáo vô chính phủ; và rõ ràng như khu vườn Eden làm ở nhà như mỏm đá của Miller ở Big Sur. Đời sống mà ông diễn tả trong cuốn *Big Sur and the Oranges of Hieronymus Bosch* là một tiếng kêu xa xôi từ những giấc mơ nhỏ nhoi lồi cuốn của những kẻ tân Cổ điển chủ nghĩa. Và đó là tiếng kêu xa xôi từ chủ nghĩa biệt lập đáng cay của Robinson Jeffers hoặc ngay cả Lawrence. Một cách đạo đức tôi coi Miller như một người thiêng liêng, như phần lớn những người gia nhập theo ông – Gandhi với dương vật (penis).

Miller nói trong một thiên tiểu luận ngắn về Phi luân và Luân lý: “Cái gì là luân lý và cái gì là phi luân? Không một ai có thể luôn luôn trả lời câu hỏi này một cách thoả

mãn cho được. Không phải tại vì luân lý không ngừng tiến triển, mà bởi vì cái nguyên tắc mà chúng tùy thuộc vào trong đó không được tự nhiên. Luân lý là để cho những kẻ nô lệ, cho những kẻ không có tinh thần. Và khi tôi nói đến tinh thần tôi có ý nói đến cái tinh thần thiêng liêng". Và ông kết thúc thiên tiểu luận ngắn này với một trích dẫn từ một thánh thư cổ đại Ấn Độ: Tội lỗi không tồn tại.

Whitman, Lawrence, Miller và ngay cả Blake tất cả đều nổi tiếng là bị ám ảnh tính dục, đặc biệt là Miller. Trong khi Whitman viết "sự giao cấu không nảy nở nhiều với tôi hơn là cái chết" Miller viết hàng trăm trang diễn tả chi tiết vụn vặt nhất và rõ ràng nhất về những thành tích của ông trên giường ngủ. Mỗi độc giả đứng đắn về luyện ái đã nhận xét về Miller rằng chắc chắn ông là tác giả duy nhất trong lịch sử là người viết về những điều như thế với sự hoàn toàn dễ dàng và tự nhiên. Lawrence không bao giờ hoàn toàn tự mình từ bỏ sự dâm dăng thuộc về Thanh giáo chủ nghĩa của ông, Joyce cũng vậy; cả hai đã có quá nhiều tôn giáo trong mạch máu của họ. Điều buồn cười khi nhớ lại rằng Lawrence nghĩ *Ulysses* là một cuốn sách bản thủ và Joyce nghĩ rằng cuốn *Lady Chatterley* là một

cuốn đời bại. Cả hai đều đúng. Nhưng ít ra họ đã cố gắng tự phóng thích mình ra khỏi luân lý văn nghệ. Sự thành đạt của Miller là một phép mầu: ông nô đùa tức cười mà không đùa bỡn tính dục, cái cách thức Rabelais đã làm (Rabelais, dĩ nhiên là hào hoa; Boccaccio cũng vậy; nhưng cả hai viết nhằm chống lại nền tảng tôn giáo giống như Joyce và Lawrence). Miller thì chính xác và thi vị trong cái độ cao nhất; không hề có cái cười mỉm tự phụ bất cứ ở nơi đâu trong các tác phẩm của ông. Không ngờ gì nữa, Miller đã hưởng lợi từ những lầm lẫn của những người đi trước ông; mục đích của ông là không viết về sự dâm dăng mà viết về toàn thể sự thật và đời sống mà ông đã biết. Chí nguyện này đòi hỏi ngữ vựng đầy đủ và tiểu tượng học (iconography) của tính dục, và có lẽ rằng ông là nhà văn đầu tiên bên ngoài Đông phương đã thành công trong việc viết lách một cách tự nhiên về tính dục trên một bình diện rộng lớn cũng như các tiểu thuyết gia thông thường viết về bàn ăn hay bãi chiến trường. Tôi nghĩ chỉ có người Mỹ mới có thể phô diễn cái việc làm này.

Chúng ta đang liên quan đến vấn đề nghiêm trọng của những cuốn sách bị cấm,

những cuốn sách bị đốt, và những cuốn sách bị sợ hãi nói chung. Nước Mỹ đã có những luật lệ kiểm duyệt rộng rãi nhất ở Tây phương ngày nay, nhưng chúng ta không làm gì hơn là một sự khởi đầu. Tôi luôn luôn vui thích với cái quyết định nổi tiếng của Quan toà Woolsey, người đã thủ tiêu lệnh cấm chỉ cuốn *Ulysses*, mặc dù chắc chắn đó là một điều đẹp đẽ đã làm và nó là một biến cố mà chúng ta có thể hãnh diện. Woolsey đã nói nhiều điều khác biệt buồn cười như ông không thể nhận thấy “sự xấu ác của những người theo chủ nghĩa khoái lạc” trong cuốn sách của Joyce, và do lẽ đó (lý luận của nó đã thoát khỏi tôi), nó không phải là điều tục tĩu, tà dâm. Trong lối bào chữa dùng những lời lẽ xa xưa của Saxon ông lưu ý rằng cuốn sách của Joyce “có tính cách địa phương Celtic và mùa Xuân của ông ta”. Và, để hoàn tất quyết định của mình, Quan toà Woolsey đã tuyên bố rằng *Ulysses* “Không hề có khuynh hướng kích thích những động lực thuộc về dục tính hay những tư tưởng dâm dăng”, ông khép luận cứ của ông với lời nói tao nhã rằng mặc dù cuốn sách “hơi làm buồn nôn, tuy nhiên hoàn toàn không hề mang khuynh hướng một cuốn sách kích thích tính dục”. Làm hơi buồn nôn có nghĩa là khuynh về sự tạo ra nôn mửa

và tôi ngờ rằng Joyce đã ném vị diễn tả kiệt tác của ông. Dĩ nhiên, lời nói ám chỉ đến sự nôn mửa đó thì tốt cho bạn, và những ý nghĩ dâm dăng thì không. Hiện nay mọi người đã đọc *Ulysses* đều biết rằng tác phẩm một phần lớn dựa trên những tư tưởng dâm dăng cùng những hành động của những nhân vật của nó và Joyce đã không miễn trừ những đau đớn để giới thiệu những tư tưởng này và những việc làm một cách phong phú và có hậu vị (smackingly). *Ulysses*, vì lẽ rằng Quan toà đã dùng chữ đó, là một thứ kích thích tình dục khá tốt, một phần vì những căng thẳng tôn giáo của Joyce. Miller, trái lại, không hề kích thích tình dục gì cả, vì tôn giáo hay cái gọi là căng thẳng luân lý không hề tồn tại với ông. Khi một trong những nhân vật của Miller đắm mê nhục dục, y đắm mê kịch liệt và lúc bấy giờ là do ở công việc kế tiếp. Joyce thực tế tự mình chứng tỏ từ sự hiện nghiệm cái đẹp của tính dục hay nhục dục, trong khi Miller đã phóng thích cái kết quả liên quan với việc chế ngự những bí nhiệm và những vinh danh của tình yêu và sự giao cấu. Cũng như những kẻ theo Miller khác tôi tuyên bố rằng Miller là một trong ít người Mỹ lành mạnh còn sống hôm nay; thêm nữa, sự lưu hành của những cuốn sách của ông sẽ là điều thanh toán

những cảnh tục tĩu của Broadway, Hollywood và Madison Avenue còn hơn là một cuộc cách mạng xã hội trên bình diện rộng rãi.

Miller đã thêm vào văn chương cho tất cả những văn gia bởi sự không để tâm đến những hình thức nghệ thuật, tiểu thuyết, thi ca, kịch, và bởi sự mớ vào thứ tiểu thuyết tự truyện. Ông nói trong cuốn *The Books in My Life* (một trong những tác phẩm có giá trị). “Tiểu thuyết tự truyện, thứ tiểu thuyết mà Emerson đã tiên tri sẽ trở thành quan trọng trong thời gian, đã thay thế những sự thú tội vĩ đại. Đó không phải là sự trộn lẫn của sự thật và điều mơ hồ, cái genre văn chương này, chỉ là một sự bành trướng và sâu xa sự thật. Nó còn nhiều chính xác, nhiều đích thật hơn là nhật ký. Nó không phải là sự thật mảnh dẻ của những sự kiện mà các tác giả của những cuốn tiểu thuyết tự truyện này dâng hiến mà là sự thật của xúc cảm, suy nghĩ và hiểu biết, sự thật đã được tiêu hoá và đồng hoá. Con người tự phát lộ mình tiếp tục như vậy trên tất cả những bình diện một cách tự phát”. Tất cả mọi điều Miller đã viết là một phần của tiểu thuyết tự truyện vô định hình vĩ đại này và nó phải được đọc không phải một cách hoàn toàn nhưng trong những

miếng lớn có thể hiểu được. Nhiều những tác phẩm cá nhân là toàn thể trong chính chúng có liên quan với đời sống của ông ở Paris, làm một với đời sống của ông như một người ở Nữu Ước, và đó, thật thế, một khoảng thời gian ngắn ngủi nhất định của những năm vây quanh những tác phẩm. Nhưng những tập tiểu luận cũng là một phần của câu chuyện và không có cách nào làm cho cái toàn thể thoát ra khỏi những phần ấy. Miller rất dễ trích dẫn nếu ta trích dẫn một cách cẩn thận; điều nguy hiểm là ta có thể tìm thấy những mâu thuẫn nặng nề, trừ phi có một vài trực thức của thế giới nền tảng và những thái độ thuộc với vũ trụ của tác giả. Những quan điểm này không hề có may mắn sự độc nhất, khi chúng cũng tương tự với tất cả những thi sĩ và những nhà thần bí mà tôi đã có đề cập đến trong một bài tiểu luận trước đây. Cái gì làm cho Miller vô song là thời đại và nơi chốn trú ngụ của ông; ông là một người Mỹ duy nhất của thời đại chúng ta đã hiến cho chúng ta sự diễn tả đầy đủ toàn bộ của nước Mỹ tân tiến, khác hơn cái loại chúng ta nhận thấy trong văn hoá của các nhật trình. Một cách ngẫu nhiên, chúng ta không tìm thấy Miller trong những nhật trình này mà, cho là đúng sự chú tâm đến văn tự và nghệ thuật, là

những bộ phận thực sự của quan niệm chính trị và xã hội.

Những độc giả của Whitman hồi tưởng lại rằng Whitman đã làm phát sinh chủ nghĩa duy vật của xứ sở này một thế kỷ trước đây, và nó khởi hành từ những lý tưởng của sự thành lập những kẻ sáng lập. Miller còn tệ hại hơn. Bây giờ đó là một chỗ công cộng của thi ca hiện đại mà chính thi nhân đã phân cách ra từ cuộc sống như đã sống bởi người Mỹ trung bình hôm nay. Whitman và Miller đã chống chất sự lừa dối trên sự thất bại của xứ sở để sống cùng tận sự hứa hẹn của nó. Miller viết như một thi sĩ về cái quỹ dị gồm ghiếc của New York City, Chicago, miền Nam, hay là ông ca tụng khi có bất cứ cái gì khoái trá. Nhưng không phải đó là nghệ thuật mà ông để tâm đến; đó là con người, con người cư xử với con người và con người cư xử với thiên nhiên tạo vật ở Mỹ. Cái gì khiến cho chúng ta chấp nhận Miller không phải là một ý thức cao cả hơn mà là sự phẫn nộ, ngay cả sự cuồng nộ của nhà tiên tri của vận mệnh loài người.

Miller biết rõ nước Mỹ từ hang cùng ngõ hẻm cho đến mọi nơi chốn. Trong đường lối tương tự ông biết rõ Paris như một vài người

Pháp đã biết. Nhưng khi Miller diễn tả những khu phố đổ nát bán thiếu thì thường thường là ông diễn tả với cặp mắt khoái hoạt của nhà nghệ sĩ chứ không phải với sự khinh thị tự biện chính của nhà cải cách xã hội. Một lần nữa, ở điểm này, ta có thể bày tỏ tâm lý của ông như “Người Đông phương” hơn là con người tân tiến. Vị thế và văn hoá là một vấn đề hoàn toàn lãnh đạm đối với ông. Miller thường tự mình lặn sâu xuống như các nhà thần bí Ấn Độ hiện đại Krishnamurti và Ramakrishna, nhưng không hề có bất cứ chuyện tầm phào nào của sự cúng tế thờ phượng. Chính ông là một trong những người đơn độc quan trọng nhất đương thời. Ảnh hưởng của ông (cũng như Lawrence) đến từ cuộc sống của ông cũng như trong những tác phẩm của ông. Tốt hơn ở đây trích dẫn ra. Đây là đại lộ Cây Sim ở Brooklyn.

Nhưng tôi thấy một đường phố gọi là đại lộ Cây Sim, nó chạy từ Borough Hall đến đường Fresh Pond, và ở cuối con đường này chưa hề có một vị thánh nào bách bộ trên đó (chỗ khác nó đã bị vỡ vụn), cuối con đường này chưa hề có một phép lạ diễn qua, cũng chẳng có bất cứ thi sĩ nào, cũng chẳng có bất cứ

thiên tài đặc biệt nào, cũng chẳng có
 bất cứ bông hoa nào mọc ở đó bao giờ
 cả, cũng chẳng có mặt trời xoáy trên
 hình vuông của nó, cũng chẳng có cơn
 mưa nào dội rửa nó. Vì cái Địa ngục xác
 thật mà tôi phải đình hoãn trong hai
 mươi năm trời tôi mới cho bạn biết cái
 đại lộ Cây Sim, một trong những vô số
 con đường mòn để ngựa đi được cưỡi đi
 bởi những con quái vật bằng sắt dẫn
 đến trung tâm trống rỗng của nước Mỹ.
 Nếu bạn chỉ được thấy Essen hay Man-
 chester hay Glasgow hay Hoboken hay
 Canarsie hay là Bayonne thì bạn chẳng
 hề thấy về sự trống rỗng lộng lẫy của
 tiến bộ và văn minh. Thưa độc giả yêu
 dấu, bạn cần phải thấy đại lộ Cây Sim
 trước khi bạn chết, nếu bạn chỉ nhận ra
 cái tương lai xa vời mà Dante đã thấy
 như thế nào. Bạn tin tôi là trên con
 đường này, chẳng có những căn nhà
 nào sắp hàng trên đó, cũng chẳng có
 những viên đá cuội nào lát đường, cũng
 chẳng có kiến trúc nào cất cao lên mà
 nó tách ra với atwain, cũng chẳng có bất
 cứ sinh vật nào mang một cái tên và
 sống ở trên đó, cũng chẳng có bất cứ thú
 vật nào, chim chóc hay côn trùng đi qua

con đường đó dễ bị giết hay đã bị giết, là có hy vọng của "lubet" "thăng hoa" hay "dáng ghét". Đó là một con đường không phiền muộn bởi vì phiền muộn sẽ là người và có thể thừa nhận được, ngoại trừ sự hoàn toàn trống rỗng: nó trống rỗng còn hơn là trái núi lửa bị tắt hẳn nhất, trống rỗng hơn là một khoảng không, trống rỗng hơn là cái chữ Thượng đế trên miệng một kẻ vô tín.

Đây là một người diễn tả tình hàng xóm của ông ta, nhưng con đường là một kiểu mẫu chạy từ Đại tây dương đến Thái bình dương với những biến đổi:

Toàn thể miền quê thì trái luật lệ, bạo động, bùng nổ, thuộc về ma quỷ. Trong không gian, trong khí hậu, trong phong cảnh siêu vĩ đại, trong núi rừng nằm tận chân trời, trong những dòng sông chảy xiết qua những mỏm đá, trong những chốn xa vời trên mức thông thường, những vùng hoang vắng cằn cỗi nghèo nàn siêu nhiên, những vụ mùa quá trúng, những trái cây quái quỷ, sự pha trộn của những dòng máu hào hiệp rởm đời, the fatras của những sự thờ

phương, những giáo phái tín ngưỡng, sự chống đối của các luật lệ và ngôn ngữ, sự mâu thuẫn của những thể chất, những nhu cầu, những đòi hỏi. Lục địa thì đầy sự bạo động bị chôn vùi, những cái xương của những quái vật thời tiền Hồng thủy và những chủng loại người bị mất giống của những điều huyền bí mà nó bao phủ vận mệnh. Cái khí hậu đôi khi thuộc về điện đến đôi linh hồn đã bị triệu ra khỏi thể xác của nó và chạy tán loạn như điên cuồng. Tất cả mọi sự đến cũng như mưa cầm tỉn mà đổ – hay là không gì cả. Toàn thể đại lục là một chiếc núi lửa khổng lồ mà miệng núi lửa thì tạm thời ẩn giấu bởi một bức hoạ toàn cảnh di động một phần là mộng mị, một phần là sợ hãi, một phần là thất vọng. Từ Alaska tới Yucatan nó cũng cùng một câu chuyện tương tự. Thiên nhiên ngự trị, Thiên nhiên quyết ngã. Ở khắp mọi nơi cái động lực nền tảng tương tự là thôi thúc để hạ thủ, tàn hại, cướp phá. Bề ngoài họ có vẻ giống như một người thẳng thắn tốt lành – khoẻ mạnh, lạc quan, can đảm. Bên trong họ đã tràn đầy với những cơn đòi bọ. Một tia lửa chút xíu và chúng đã phát nổ?

Những hành lang trên Ngã Tư Thời Gian lặp lại và xếp loại, giống như Whitman; chúng cũng ít đau đớn để đọc lên cái văn mạch của nó. Đây là một chút của Chicago; Miller đã lang thang tại các căn nhà ổ chuột của người Da Đen với một người khách:

Chúng tôi bước lên xe, chạy vòng một vài dãy nhà và bước xuống xe để viếng thăm cái vỏ miệng núi lửa khác. Đường phố vắng vẻ ngoại trừ một vài con gà đang bươi cào tìm thức ăn giữa những miếng gỗ mục ở hành lang. Nhiều lô bỏ trống, nhiều căn nhà cháy chỉ trơ có bốn bức vách. Ngọn lửa đào tẩu bám vào các bức vách với hàm răng sắt của nó, giống như những tên leo dây say rượu. Tại đây có không khí của một ngày chủ nhật. Giống như Louvain hay Rheim giữa những trận dội bom. Giống như Ploebus, Virginia mơ mộng đến việc mang những con ngựa khỏe đẹp của nó xuống nước hay là giống như Eleusis hiện đại đã bị chết ngạt bởi một đôi vợ ướm. Rồi bất thần tôi thấy nó viết phấn lên bên cạnh căn nhà những chữ lớn trên ba thước:

TIN LÀNH! THƯỢNG ĐẾ LÀ TÌNH YÊU!

Khi tôi thấy những chữ này tôi bèn quỳ sụp xuống trên cống mà đây là chỗ thuận tiện cho mục đích và tôi đã hiến dâng một cuộc cầu nguyện ngắn, một sự cầu nguyện im lặng, át phải đã vào sổ bộ xa như Mound City, Illinois, nơi những con chuột nước khổng lồ đầy màu sắc đã xây những cái igloos của nó. Đó là lúc để uống thử dầu cá đặc tốt nhưng khi các xương chế tạo sơn đều đã đóng cửa chúng ta phải sửa lại lò heo và nốc một thùng huyết. Chưa bao giờ huyết lại có cái vị tuyệt diệu đến như thế! Nó cũng giống như uống nhanh một tràng vitamin A, B, C, D, E và rồi nhai một miếng cốt mìn lạnh ngắt. Tin lành! Vàng, tin tuyệt diệu – đến Chicago. Tôi ra lệnh cho tài xế đưa ngay chúng tôi đến Mundelein như thế để tôi có thể giữ gìn cái cốt yếu và tất cả sự thi hành bất động sản, nhưng chúng ta chỉ đi xa đến Đền Bahai...

Hay, lại nữa – trong giải thích:

Ồ, Henry, ba có cái răng vàng thật đẹp! Đứa con gái bốn tuổi của tôi kêu lên sáng hôm kia trong lúc leo lên giường ngủ với tôi. Đó là điều mà tôi lại

gần các công việc của các bạn đồng nghiệp của tôi đến như thế nào. Tôi thấy rằng vàng của họ đẹp biết bao, chúng không phải xấu xí hay nhân tạo ra sao.

Chiến đấu với “hệ thống” là phi lý. Chỉ có một mục đích trong cuộc sống là sống cuộc sống đó. Ở Mỹ thì điều đó đã trở thành bất khả, ngoại trừ một ít người may mắn hay khôn ngoan, để sống cái cuộc sống của riêng mình; hậu quả là các thi sĩ và các nghệ sĩ có khuynh hướng sống ngoài vòng xã hội. Bất cứ nơi nào có những cá nhân, Miller nói (cũng như Thoreau) thì nơi đó có những biên giới mới. Lối sống của người Mỹ đã trở thành hào huyền; chúng ta dẫn dắt những cuộc sống của những kẻ bị giam cầm trong khi đó chúng ta lại khoác lác nói đến tự do ngôn luận, tự do báo chí và tự do tôn giáo, mà không ai trong chúng ta thực sự hưởng được sự trọn vẹn điều ấy cả. Cái giá của sự bảo đảm an toàn đã trở thành quá lớn lao; sự phong nhiêu trù phú đã trở thành sự bất chước một cách ngây ngô. Cái điều duy nhất để con người không bị bắt làm nô lệ là đem ra khỏi thời kỳ nguy kịch, đánh mất sự xúc tiếp với tổ chức máy móc mà nó đã có ở khắp mọi nơi trên đất nước

này cũng như ở Nga. “Thay vì ném đầu bạn lên bức tường đá, hãy yên lặng vòng tay ngồi đó chờ cho bức tường mục rữa ra... Đừng ngồi và *khẩn nguyện* việc đó sẽ xảy ra! Hãy chỉ ngồi và *nhìn* nó xảy ra!”. Những lời nói văn hoa của văn nhân này đã từng bị kết án như là vô trách nhiệm. Miller đã theo đuổi suốt cả chương trình bất tham dự trong xã hội máy móc của chúng ta, cái xã hội đã được tổ chức từ cái nôi trẻ con cho đến mồ mả. “Cũng như Gandhi đã khai thác chủ thuyết bất phản kháng một cách thành công, những “vị thánh của công lý” này đã thực hành bất nhìn nhận - bất nhìn nhận tội lỗi, phạm tội, sợ hãi và bệnh tật... ngay cả cái chết” Whitman cũng tin ở sự phi nhìn nhận cái chết. Quan điểm của ông về cái chết như một phần của cuộc sống là một trong nhiều lý do làm cho ông không được biết đến nhiều ở Mỹ, nơi cái chết đã được coi như là một tội phạm chống lại xã hội. “Tại sao cố gắng để giải quyết vấn đề? Hãy *tiêu diệt* vấn đề đi! (Miller nói). Sợ không bị là một kẻ chết nhất, một kẻ phản bội, một kẻ đào ngũ. Trong cái vũ trụ này của chúng ta có chỗ cho tất cả, có lẽ ngay cả sự cần thiết cho tất cả. Mặt trời chẳng hề đòi hỏi cấp bậc và địa vị trước khi nó tiết ra sức nóng ấm của nó; những bình diện cuốn lốc

thuộc về thần thánh và phi thần thánh; chính phủ thu tiền thuế của bạn mặc dù chính phủ đã bại hoại. Cũng chẳng phải là bom nguyên tử tư vị người nào. Có lẽ đó là vì sao những con người ngay chính đã bị quẫn quại đến như thế!"

Tất cả điều này là về nước Mỹ tiên tiến và cái giá cao của sự bảo đảm an toàn. Chúng ta có thực sự có một mức sống cao chăng? Miller nói không, cũng như hầu hết các thi sĩ đã nói không. Nếu sống có nghĩa là tán thưởng cuộc sống thì chúng ta có một mức sống thấp nhất trên thế giới, mặc dù thực tế sống ở Mỹ phí tổn hơn là bất cứ xứ sở nào khác trên thế giới. Miller nói "phí tổn không hẳn ở những đồng Mỹ kim và những đồng xu mà ở mồ hôi và máu, ở thất bại, buồn chán, tan vỡ, những lý tưởng bị chà đạp, bệnh hoạn và điên cuồng. Chúng ta có những bệnh viện tuyệt diệu nhất, những nhà tù hoang đường nhất, quân đội và hải quân được trang bị tuyệt nhất và trả lương cao nhất, những phi cơ ném bom nhanh nhất, căn cứ bom nguyên tử lớn nhất, tuy thế những điều khoản này chẳng bao giờ đủ thoả mãn bất cứ đòi hỏi nào. Những công nhân lao động của chúng ta được trả lương cao nhất trên thế giới; các thi sĩ của chúng ta được đối xử tệ hại nhất..."

Và Miller đưa ra lời giải đáp này, để cho Krishnamurti nói ra:

Vấn đề thế giới là vấn đề cá nhân, nếu cá nhân thư thái thanh thản, hạnh phúc, có lòng khoan dung lớn lao, và một khát vọng nồng nhiệt để giúp đỡ, thì lúc bấy giờ vấn đề thế giới như vậy không còn tồn tại. Bạn nhận xét vấn đề thế giới trước khi bạn nhận xét vấn đề của riêng bạn. Trước khi bạn thiết lập hoà bình và hiểu biết trong tâm hồn bạn và trong tâm thức của bạn, bạn ao ước thiết lập hoà bình và sự yên tĩnh trong tâm thức của những kẻ khác, trong các xứ sở và trong các quốc gia của bạn; trong khi đó thì hoà bình và hiểu biết sẽ chỉ đến khi có sự hiểu biết, xác quyết và sức mạnh trong chính bản thân của bạn mà thôi.

Đặt cá nhân trước nhà nước, dù nhà nước Nga Xô hay nhà nước Hoa Kỳ, là nhu cầu trước nhất của con người hiện đại. Diễn dịch theo Miller thì con người giống như người lính thông thường ở mặt trận; y có thể chẳng biết gì về cuộc chiến đấu ở bình diện to lớn hay những nguyên nhân của nó cả; y

chỉ có thể biết trong vòng hai mươi thước hoặc đầu lối đó trong chỗ ở gần trực tiếp với y; trong vòng bán kính đó thì y là một con người có trách nhiệm cho mình và cho đồng bọn của y; vượt quá giới hạn đó y là người bất lực. Đời sống hiện đại, đã làm cho mọi người bày tỏ ý thức, đã huỷ diệt cá nhân. Ngày nay ở Mỹ cũng như ở Nga có một ít cá nhân như thế, và cũng như nhiều cấm điều giữ cho cá nhân tiến đến cuộc sống như ở Nga. Thứ nhất, chúng ta đã làm ô uest cái ý tưởng của xã hội; thứ hai, chúng ta đã làm ô uest cái ý tưởng của cộng đồng. Miller viết về cái cộng đồng nhỏ nhoi của ông ở Big Sur đã tỏ vẻ không bằng lòng cái ý tưởng của chính cái cộng đồng. “Tạo ra cộng đồng – và những gì là một quốc gia, hay một dân tộc, không có cái ý nghĩa cộng đồng – hẳn phải có một mục đích chung. Ngay cả tại đây ở Big Sur, nơi những cây cam đã sẵn sàng đơm hoa, chẳng hề có một mục đích chung, kết quả chung. Không hề có cái tình giao hảo giữa hàng xóm đáng kể, cũng không có cái tinh thần chung. Chúng ta có Grange, như các cộng đồng thôn quê khác, nhưng cái gì là “Grange” trong cuộc sống của con người? Những công nhân thực sự thì ở bên ngoài Grange. Cũng như “những con người thực sự của Thượng đế” thì ở bên

ngoài giáo hội. Và những nhà lãnh tụ thực sự thì ở bên ngoài thế giới chính trị.”

“Chúng ta tạo dựng định mệnh của chúng ta” Miller nói. Và vẫn còn tốt hơn: “Quên, quên, từ bỏ, thoái vị”. Và “một mẫu quá khứ khoáng khắc”. Hãy sống cuộc sống tốt lành một cách khoáng khắc; nó là ngay bây giờ hay chẳng bao giờ, và luôn luôn đã có.

Miller là kẻ “vô trách nhiệm” bao lâu mà những quan lại và những nhà chính trị thông thường còn tiến hành, hay chừng nào mà luân lý giáo hội thông thường còn tiến hành, và bao lâu những kiểu cách thuộc về văn chương còn tiến hành. Nhưng ông không phải là một vấn đề làm bối rối, ông không có chương trình, tuy vậy ông đã có một ý nghĩa sâu xa và thuần túy của luân lý. Tôi sẽ gọi ông là một con người cách mạng toàn diện, một người sẽ không định làm gì hơn là “Giáng sinh trên mặt đất”. Trong nghiên cứu lạ thường của ông về Rimbaud, một bài thơ viết bằng văn xuôi, một trăm năm mươi trang gọi là *The Time of the Assassins* (Thời của những kẻ sát nhân), Miller đã bình luận về sự tự tử tinh thần của tuổi trẻ hôm nay.

Tôi thích nghĩ đến ông như một người đã nói rộng những biên giới mà

nó mới chỉ được nghiên cứu đến phạm vi từng phần một. Tuổi trẻ chấm dứt nơi tuổi thành nhân bắt đầu, người ta nói thế. Một câu vô nghĩa, vì lẽ kể từ khi bắt đầu lịch sử con người chưa bao giờ thường thức được cái đo lường đầy đủ của tuổi trẻ hay biết đến những khả hữu vô hạn của tuổi thành nhân cả. Làm sao ta có thể biết được cái vẻ lộng lẫy và cái cực điểm của tuổi trẻ nếu những năng lực của ta đã bị tiêu mòn trong sự tranh đấu với những lầm lạc và những trá nguy của các bậc làm cha mẹ và các bậc tiền bối? Có phải tuổi trẻ hoang phí sức lực của nó để tiết lộ cái đeo đẳng của cái chết? Có phải sử mạng duy nhất của tuổi trẻ trên mặt đất là nổi loạn, hủy phá, sát nhân? Có phải tuổi trẻ chỉ để hiến dâng làm con vật hiến tế? Những gì là những giấc mơ của tuổi trẻ? Có phải chúng luôn luôn được coi như những kẻ rồ dại? Có phải chúng chỉ cư trú với những ảo tưởng... làm cứng đờ hay biến hình những giấc mơ của tuổi trẻ và bạn đã hủy diệt đáng tởm hóa. Nơi nào không có tuổi trẻ thực sự thì nơi ấy không thể có tuổi thành nhân thực sự. Nếu xã hội đi đến chỗ một tập hợp giống nhau của những biến hình, thì đây

không phải là công việc của những nhà giáo dục và những người huấn luyện của chúng ta hay sao? Ngày nay, cũng như ngày hôm qua, tuổi trẻ nào hẳn sẽ sống cuộc sống của riêng mình đã không có chỗ quay lại, không có chỗ để sống cái tuổi trẻ của hẳn trừ phi, rút lui vào trong cái vỏ nhộng của hẳn, đóng kín tất cả chỗ hở lại, và tự chôn sống mình trong đó. Cái ý niệm bà mẹ trái đất của chúng ta về "một cái trứng nó chứa đựng tất cả điều tốt lành trong đó" đã trải qua một cuộc biến đổi tận nền tảng. Cái trứng thuộc về vũ trụ gồm có cái lòng đỏ đã bị ung thối. Đây là cái quan điểm hiện tại của bà mẹ trái đất. Các nhà phân tâm học đã dò theo chất độc tận ở dạ con, nhưng để giúp ích lợi cho cái gì? Trong làn ánh sáng của sự khám phá sâu xa này, chúng ta đã được phép... bước ra từ cái trứng ung thối này sang cái khác... Tại sao sinh sản những quái vật mới của sự phủ định và vô giá trị? Hãy để xã hội ngăn chặn cái xác chết ung thối của nó! Hãy để chúng ta có một bầu trời mới và một mặt đất mới – đó là ý nghĩa sự nổi loạn bướng bỉnh của Rimbaud.

Miller kêu gọi một sự chấm dứt nổi loạn một lần và cho tất cả. Thông điệp của ông cũng chính xác với thông điệp của Whitman, của Rimbaud, của Rilke: “Tất cả mọi điều chúng ta được dạy dỗ đều sai lầm – và “Người phải thay đổi đời người”. Như một nhà văn thì Miller có thể là ở vào hạng hai hay hạng ba hay là không có hạng gì cả; song như một gương mẫu tinh thần thì ông đứng vào hạng những vĩ nhân của thời đại chúng ta. Không biết điều này sẽ bao giờ được nhận ra? Chắc chắn là không ở trong thời đại chúng ta rồi.

Cuốn sách về Rimbaud chấm dứt với một Coda, một sự trần thuật ngắn ngủi của nền văn chương tuyệt vọng đã vây bọc chúng ta hàng trăm năm. Hãy nghe:

Rimbaud sinh vào giữa thế kỷ 19 vào lúc 6 giờ sáng ngày 20 tháng 10 năm 1854, người ta nói thế. Một thế kỷ bất an, của chủ nghĩa duy vật, và của “tiến bộ” như chúng ta nói thế. Sự tôi luyện trong mỗi ý nghĩa của ngôn từ, và những nhà văn mà họ đã phát triển trong thời kỳ đó đã phản ánh điều này một cách bất thường. Những cuộc chiến tranh và

những cuộc cách mạng thì nhiều vô kể. Chỉ riêng nước Nga, chúng ta được bảo thế, đã khai mở 33 cuộc chiến tranh (hầu hết là chinh phục) trong thế kỷ 18 và 19. Một thời gian ngắn sau khi Rimbaud sinh ra, thân phụ ông đã được gửi đến cuộc chiến tranh Crimean. Tolstoi cũng vậy. Cuộc cách mạng năm 1848, tiếp tục một thời gian ngắn với đầy rẫy những hậu quả, đã được tiếp theo bởi Ba lê công xã đẫm máu năm 1871, mà bấy giờ Rimbaud như là một cậu bé cho rằng đã dự phần vào đó. Năm 1848, ở Mỹ chúng ta chiến đấu chống lại người Mẽ Tây Cơ mà nay họ là những người bạn thiết của chúng ta, mặc dù người Mẽ Tây Cơ cũng không chắc chắn gì về việc đó. Trong cuộc chiến tranh này Thoreau đã làm ông nổi tiếng khi nói đến Bất phục tùng dân sự, một tài liệu mà một ngày nào đó sẽ thêm vào với Tuyên ngôn giải phóng nô lệ... Mười hai năm sau cuộc nội chiến bùng nổ, có lẽ là cuộc nội chiến đẫm máu hơn cả... Từ năm 1874 cho đến khi ông chết vào năm 1881 Amiel đã viết cuốn *Journal Intime* của ông mà... đã đem lại sự phân tích toàn triệt về cái tình trạng tiến

thoái lương nan luân lý mà trong đó những tinh thần sáng tạo của thời đại đã tự tìm thấy mình. Những nhan đề quan trọng của các tác phẩm được viết bởi những nhà văn có nhiều thế lực của thế kỷ mười chín là cả một sự tiết lộ. Tôi chỉ đưa ra một ít... *The Sickness unto Death* (*Kierkegaard*), *Dreams and Life* (*Gérald de Nerval*), *Les Fleurs du Mal* (*Baudelaire*), *Les Chants de Maldoror* (*Lautréamont*), *The Birth of Tragedy* (*Nietzsche*), *La Bête Humaine* (*Zola*), *Hunger* (*Knut Hamun*), *Les Lauriers sont Coupés* (*Dujardin*), *The Conquest of Bread* (*Kropotkin*), *Looking Backward* (*Edward Bellamy*), *Alice in Wonderland*, *The Serpent in Paradise* (*Sacher Masoch*), *Les Paradis Artificiels* (*Baudelaire*), *Dead Souls* (*Gogol*), *The house of the dead* (*Dostoevski*), *The will Duck* (*Ibsen*), *The Inferno* (*Strindberg*), *The Nerther world* (*Gissing*), *A. Rebours* (*Huysmans*)...

Tác phẩm *Faust* của *Goethe* thì không cũ lắm khi *Rimbaud* hỏi xin người bạn một bản. Hãy nhớ lại ngày sinh của ông là 20 tháng Mười, 1854 (6 giờ sáng, thuộc về thời gian căn bản của Tây phương). Cái năm quan trọng kế đó,

1855, tác phẩm *Leaves of Grass* xuất hiện, tiếp theo bởi sự kết án và đàn áp. Trong khi đó thì *Moby Dick* ra mắt (1851) và tác phẩm *Walden* của Thoreau (1854). Năm 1855, Gérard de Nerval tự tử, đã kết thúc cho đến cái tuổi đáng kể 47. Năm 1854, Kierkegaard đã chấm mực viết những chữ cuối cùng của ông với lịch sử mà trong đó ông đã đưa ra ẩn ngữ "Những kẻ hy sinh". Đúng bốn hoặc năm năm trước đó Rimbaud hoàn thành thi tập *A Season in Hell* (1873), Lautrémont đã cho ra tác phẩm phạm thánh lừng danh của ông, "một tác phẩm của tuổi trẻ" khác, như chúng ta nói như thế, để khỏi phải nhận lấy những chúc thư trầm trọng bi thống này... Bởi năm 1888, Nietzsche giải thích với Brandes rằng hiện giờ ông có thể tự phụ với ba độc giả: Brandes, Taine và Strindberg. Năm sau ông bị điên và vẫn ở mãi trong tình trạng đó cho đến khi ông qua đời vào năm 1900. Con người may mắn! Từ năm 1893 đến 1897, Strindberg đã trải qua một cuộc khủng hoảng... mà ông đã diễn tả với những kết quả độc đoán trong *The Inferno*. Làm nhớ lại Rimbaud là nhan đề của tác

phẩm ngắn ngủi khác của ông: *The Keys to Paradise*. Năm 1888, xuất hiện cuốn sách nhỏ kêu gọi của Dujardin, bị quên lãng cho mãi đến gần đây... Vào lúc này Mark Twain lên đến đỉnh danh vọng, *Huckleberry Finn* xuất hiện vào năm 1884, cùng một năm với sự xuất hiện tác phẩm *Against the Grain* của Huysmans...

Vào mùa thu 1891, cuốn *New Grub Street* của Gissing được tung ra. Đó là một năm đáng kể trong văn học thế kỷ mười chín, năm Rimbaud qua đời...

Thật là một thế kỷ của những tên tuổi... Shelley, Blake, Stendhal, Hegel, Fechner, Emerson, Poe, Schopenhauer, Max Stirner, Mallarmé, Chekov, Andreyev, Verlaine, Couperus, Maeterlinck, Madame Blavatsky, Samuel Butler, Claudel, Unamuno, Conrad, Bakunin, Shaw, Rilke, Stefan George, Verhaeren, Gautier, Léon Bloy, Balzac, Yeats...

Thật là nổi loạn, thật là tỉnh ngộ, thật là ao ước! Chẳng có gì nhưng là những cuộc khủng hoảng, tan vỡ, ảo giác và ảo tưởng. Những nền móng của chính trị, luân lý, kinh tế, và nghệ thuật

run rẩy, không khí đầy rẫy những lời khuyên cáo và tiên tri của sự sụp đổ sắp đến – và nó đã đến trong thế kỷ hai mươi! Đã có hai cuộc thế chiến và còn hứa hẹn có nữa trước khi thế kỷ đi qua. Chúng ta có đụng đến tận cùng không? Tuy thế hãy chờ. Cuộc khủng hoảng luân lý của thế kỷ mười chín chỉ mới nhường lối cho cuộc phá sản tinh thần của thế kỷ hai mươi. Đó là “thời sát nhân” và nó không lằm lẩn...

Quả thế Rimbaud là biểu trưng cho cái chết của thi ca hiện đại. Nhà tiên kiến và, ảo tưởng này đã bỏ trốn thi ca vào tuổi 18 để kiếm tiền, bằng cách buôn lậu súng ống, ngay cả đến việc buôn bán nô lệ, kết thúc với sự hoán vị trên giường chết. Đời sống ông là đời của một kẻ phỉ báng, khởi đầu với một câu khẩu hiệu “Thượng đế đã chết” được viết trên giáo hội và chấm dứt với lễ xúc dầu thánh và sợi thắt lưng đầy tiền đặt dưới giường ngủ. Tôi nghĩ thông điệp của Rimbaud cho Miller là sự khai tử của thi ca, sự tử vong của lịch sử. Toàn bộ nổi khốn khổ lãng mạn của thế kỷ 19 đã được tập trung trong thiên tài thiếu niên này, một lời nguyện rửa đặt tên chúng ta. Miller đã bôi xóa lời nguyện rửa;

ông công bố sự ban phúc cho Rimbaud, trên cái chết của thi ca, trên cái chết của chính nền văn minh nhưng với một nụ cười giòn giã mà không hề có một chút lòng oán hờn nào trong đó cả. Miller dắt chúng ta đi khỏi căn nhà mộ địa của thi ca thế kỷ mười chín; ông cũng không hề nhận ra sự hiện diện của thi ca thế kỷ hai mươi. Bởi vì thi ca đã đánh mất tính cách trọng đại của nó, sự thích đáng của nó, và ngay cả ý nghĩa của nó trong thời đại chúng ta. Để bắt đầu lại nó cần phải được hồi phục lại đến nơi hoang vu, bên ngoài xã hội, bên ngoài những công thành đô thị, từ hằng triệu dặm xa với các sách vở và những kẻ gìn giữ chúng. Hầu như đơn thân độc mã trong các nhà văn của thời đại chúng ta, Henry Miller đã làm điều này; tôi sẽ đoán rằng sự hưởng ứng theo ông to tát lắm và điều ấy chỉ mới bắt đầu lớn mạnh. Cũng như Nietzsche, cũng như Lawrence, lời nói của ông cách này hay cách khác cũng đã lan tràn ra ngoại quốc và chùi sạch cái không khí của đầu óc già nua tàn tật trong truyền thống của nó, thói quen tuyệt vọng của nó, những hằn thù của nó.

Thêm một lời nữa: ở cuối thiên chuyện diễm lệ viết về anh hề của ông, *The Smile at*

the Foot of the Ladder, Miller nói đến anh hề, nhân vật thật tuyệt của văn học hiện đại.

Niềm vui cũng như dòng sông (Miller nói), nó luân lưu bất tận. Đối với tôi thì đây hình như là thông điệp mà anh hề đang gắng trao truyền cho chúng ta, rằng chúng ta sẽ góp phần qua dòng luân lưu bất tận ấy, rằng chúng ta sẽ không ngừng nghĩ ngợi, so sánh, phân tích, sở hữu, nhưng luân lưu, bất tận, cũng như âm nhạc. Đây là tặng vật của sự hàng phục, và anh hề đã làm nó thành biểu tượng. Còn chúng ta hãy làm cho nó thành sự thực.

Không có thời nào trong lịch sử con người lại có một thế giới đầy rẫy những đau đớn và khốn khổ đến thế. Tuy nhiên, đó đây, chúng ta đã gặp được những cá nhân bình thản, tinh khiết, bởi cái đau đớn chung. Họ không phải là cá nhân vô tâm, còn hơn thế! Họ là những hữu thể đã được phóng thích. Đối với họ thì thế giới không phải là những gì có vẻ như đối với chúng ta. Họ nhìn với cặp mắt khác. Chúng ta nói rằng họ đã chấm dứt với thế giới. Họ sống trong

khoảnh khắc, một cách tràn đầy, và cái làn ánh sáng rực rỡ phát xuất từ bọn họ là một bài ca bất tuyệt của niềm vui.

Và Miller chắc chắn là một trong những người đã chấm dứt với thế giới này, giống như anh hề. Những lúng túng phi lý của văn học hiện đại và thế giới nó vĩnh viễn tan vào những khoái hoạt của tác giả Mỹ hầu như xa lạ này; đây là thi sĩ đã tự mình phân ly với cái gọi là thời hiện đại và mục đích của ông là đem văn học trả lại cho đời sống. Chẳng hề có nhiều những hữu thể được phóng thích lưu lại trong thế giới chúng ta, những anh hề và những kẻ thối bại này, những kẻ coi việc cúng tế của linh hồn, của thể xác và của nước Mỹ vẫn còn hứa hẹn. Và trong số những linh hồn vĩ đại này kẻ vĩ đại nhất là – the Patagonian*.

KARL SHAPIRO

* Tức Henry Miller.

THẾ GIỚI TÍNH DỤC

HENRY MILLER

Hoài Khanh dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA SÀI GÒN

90 Ký Con, Phường Nguyễn Thái Bình, Q. 1, Tp. HCM

ĐT: (848) 8216009 - 9142419

Fax: (848) 9142890

Email: nxbsaigon@vnn.vn - bientapvhsg@yahoo.com

Chịu trách nhiệm xuất bản:

ĐỖ THỊ PHẤN

Biên tập: Đình Viết Phụng

Sửa bản in: Tâm Minh

Kỹ thuật vi tính: Anh Dũng

Thiết kế bìa: Uyên Nghi

Liên kết xuất bản:

Cty TNHH TM-DV Văn Hóa CỬU ĐỨC

SÁCH HÀ NỘI

245 Nguyễn Thị Minh Khai, Q. 1, Tp. HCM

ĐT/Fax: 08. 8322047

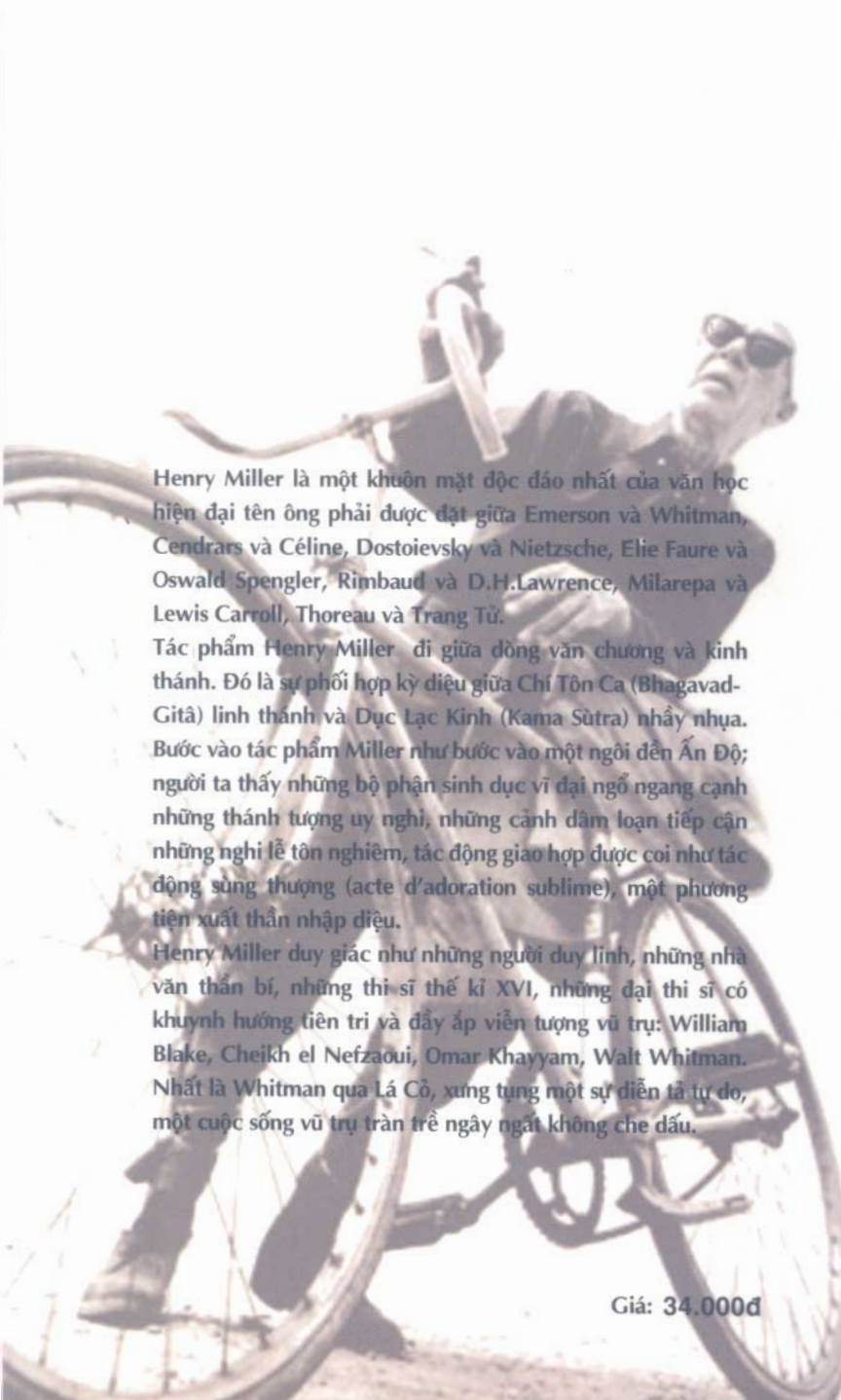
Website: sachhanoi.com

In lần thứ nhất. Số lượng 1000 cuốn, Khổ 12x20cm.

Tại: Xí nghiệp in Fahasa

Số đăng ký KHXB: 93-2008/CXB/23-01/VHSG

Ngày 22/01/2008. In xong và nộp lưu chiểu quý 2 năm 2008

A man wearing sunglasses and a dark jacket is riding a bicycle. He is holding a long, light-colored wooden staff or stick vertically in his right hand, which is balanced on the handlebars. The background is a bright, hazy outdoor setting.

Henry Miller là một khuôn mặt độc đáo nhất của văn học hiện đại tên ông phải được đặt giữa Emerson và Whitman, Cendrars và Céline, Dostoievsky và Nietzsche, Elie Faure và Oswald Spengler, Rimbaud và D.H.Lawrence, Milarepa và Lewis Carroll, Thoreau và Trang Tử.

Tác phẩm Henry Miller đi giữa dòng văn chương và kinh thánh. Đó là sự phối hợp kỳ diệu giữa Chí Tôn Ca (Bhagavad-Gitâ) linh thánh và Dục Lạc Kinh (Kama Sûtra) nhầy nhụa. Bước vào tác phẩm Miller như bước vào một ngôi đền Ấn Độ; người ta thấy những bộ phận sinh dục vĩ đại ngổ ngang cạnh những thánh tượng uy nghi, những cảnh dâm loạn tiếp cận những nghi lễ tôn nghiêm, tác động giao hợp được coi như tác động sùng thượng (acte d'adoration sublime), một phương tiện xuất thần nhập diệu.

Henry Miller duy giác như những người duy linh, những nhà văn thần bí, những thi sĩ thế kỉ XVI, những đại thi sĩ có khuynh hướng tiên tri và đầy áp viên tượng vũ trụ: William Blake, Cheikh el Nefzaoui, Omar Khayyam, Walt Whitman. Nhất là Whitman qua Lá Cỏ, xưng tụng một sự diễn tả tự do, một cuộc sống vũ trụ tràn trề ngây ngất không che dấu.

Giá: 34.000đ